

THIÊN MÔN
NHỤT TỤNG

Printed for free distribution by

The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation

11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: overseas@budaedu.org

Website: <http://www.budaedu.org>

This book is strictly for free distribution, it is not for sale.

KINH AN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Mục Lục

- Mục Lục	7
- Nghi thức Công Phu Khuya.....	8
- Nghi thức Cầu An	69
- Nghi thức Cầu Siêu	124
- Nghi thức Sám Hối.....	179
- Nghi thức Mông Sơn Thi Thực.....	228
- Nghi thức Vu Lan.....	255
- Nghi thức tụng kinh Dược Sư.....	315
- Nghi thức tụng kinh Kim Cang.....	372
- Nghi thức An Vị Phật	460
- Nghi thức Cúng Ngọ.....	487
- Nghi thức Cúng Vong	504
- Nghi thức Phóng Sanh.....	527
- Các bài Sám	537
- Các ngày kỷ niệm	558
- Các ngày chay	560

NGHI - THỨC CÔNG-PHỤ KHUYA

NIÊM HƯƠNG

*(Thắp đèn đốt hương trầm
xong, đứng ngay ngắn chấp
tay đờ ngang ngực mặt niệm)*

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN :

Ấn lam tóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

**Ấn ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ,
đạt mạ ta phạ, bà phạ thuật độ hám.**

(3 lần)

*(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ
ngay thẳng cầm hương ngang
trán niệm bài cúng hương).*

CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

Nguyện thờ diệu hương vân,
Biển mãn thập phương giới,
Cúng dường nhưt thế-Phật,
Tôn pháp chư Bồ tát,
Vô-biên Thanh văn chúng,
Cập nhưt thế Thánh-Hiền,
Duyên khởi quang minh đài,
Xứng tánh tác Phật-sự,
Phò huân chư chúng-sanh,
Giai phát Bồ-Đề tâm,
Viễn-ly chư vọng-nghiệp,
Viễn-thành vô-thượng đạo.

KỶ NGUYỆN

Đệ-tử chúng đảng nguyện thập phương
thường-trú Tam-Bảo, Bốn-Sư Thích-Ca
Mâu-Ni Phật, Tiếp dẫn Đạo-Sư A-Di-Đề
Phật, từ-bi gia-hộ đệ tử... Bồ-đề tâm kiên-
cố, tự-giác, giác-tha, giác-hạnh viên-mãn,
dữ pháp-giới chúng-sanh, nhưt thời đồng
đắc A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam bồ-đề

TÁN PHẬT

Pháp vương vô-thượng tôn
Tam-giới vô luân thất
Thiên nhưn chi Đạo-sư
Tứ-sanh chi từ-phụ
Ư nhứt niệm quy-y
Năng diệt tam-kỳ nghiệp
Xưng dương nhược tán-thán
Ức kiếp mạc năng tận.

(Đứng dậy cảm hương lên lư rồi
chấp tay đứng thòng và niệm)



QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghĩ,
Ngã thử đạo-tràng như Đé-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đâu diện tiếp túc quy mạng lễ.

**Chí tâm danh lễ: Nam-mô
Tận hư-không, biến pháp-
giới, quá, hiện, vị-lai thập-
phương chư Phật, Tôn-pháp,
Hiền-Thánh Tăng, thường trú
Tam-Bảo. (1 lạy)**

**Chí tâm danh lễ: Nam-mô
Ta-bà Giáo-chủ Bồn-sư Thích-
Ca Mâu-Ni Phật, Đương-lai
hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật,
Đại-trí Văn-thù Sư-lợi Bồ-tát,
Đại-hạnh Phổ-hiền Bồ-tát, Hộ-
pháp Chư-tôn Bồ-tát, Linh-
sơn hội thượng Phật Bồ-tát.
(1 lạy)**

Chí tâm dành lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại - Thế - Chí Bồ - tát, Đại-Nguyên Địa-Tạng-vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại-hải-chúng Bồ-tát. (1 lạy)

(Khai chuông mõ, đồng tụng)

Nam-mô Lăng-Nghiêm Hội-thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

Diệu trạm tổng trì bất động tôn, Thủ-Lăng-Nghiêm-Vương thế hi hữu, tiêu ngã ức kiếp diên-dảo tướng.

Bất lịch tăng-kỳ hoạch pháp thân, nguyện kim đắc quả thành bảo-vương, hườn độ như thị hăng sa chúng, tương thử thâm tâm phụng trần sát, thị tắc danh vi báo Phật ân; phục thỉnh Thế-Tôn vị chứng-minh, ngũ-trược ác-thế thể tiên nhập, như nhứt chúng-sanh vị thành Phật, chung bất ư thử thủ nê-hoàn. Đại-hùng đại-lực đại-từ-bi, hi cánh thâm trừ vi-tế hoặc, linh ngã tảo đặng vô-thượng giác,

ư thập phương giới tọa đạo-tràng; thuấn nhấ đa tánh khả tiêu vong, thước-ca-ra tâm vô động chuyền.

Nam-mô thường-trụ thập-phương Phật.

Nam-mô thường-trụ thập-phương Pháp.

Nam-mô thường-trụ thập-phương Tăng.

Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni Phật.

Nam-mô Phật - danh Thủ-Lăng-Nghiêm,

Nam-mô Quán - Thế - Âm
Bồ-tát.

Nam-mô Kim-Cang-Tạng
Bồ-tát.

Nhĩ thời Thế-Tôn, từng
nhục-kế trung, đồng bá bảo-
quang, quang trung đồng xuất,
thiên diệp bảo liên, hữu hóa
Nhu-Lai, tọa bảo hoa trung,
đánh phóng thập đạo, bá
bảo quang-minh, nhứt nhứt
quang-minh, giai biến thị
hiện, thập hằng hà sa, Kim-
Cang mật tích, kinh sơn trì

sử, biển hư-không giới, đại-chúng ngưỡng quan, úy ái kiêm bảo, cầu Phật ai hựu, nhứt tâm thính Phật, vô-kiến đánh tướng, phóng quang Như-Lai, tuyên thuyết thẩn-chú :

ĐỆ NHỨT

Nam-mô tát đát tha tô già
 đa da a ra ha đễ tam-miệu
 tam-bồ-dà-tỏa. Tát đát tha
 Phật đà cu-tri sắc ni sam.

Nam-mô tát bà bệc đà bệc
 địa, tát đa bệc tộ.

Nam-mô tát đa nằn tam-
miệu tam-bồ-đà cu-tri nằn.
Ta xá ra bà ca tăng-già nằn.

Nam-mô lô kê a-la-hán đa
nằn.

Nam-mô tô lô đa ba na nằn.

Nam-mô ta yết rị đa già di
nằn.

Nam-mô lô kê tam-miệu già
đa nằn. Tam-miệu già ba ra
đề ba đa na nằn.

Nam-mô đề bà ly sắt nỏa.

Nam-mô tất đa đa tỳ địa đa
đa ra ly sắt nỏa. Xá ba noa

yết ra ha ta ha ta ra ma tha
nằm.

Nam-mô bật ra ha ma ni.

Nam-mô nhờn dà ra da.

Nam-mô bà già bà đẽ, lô
dà ra da. Ô ma bát đẽ, ta hê
dạ da.

Nam-mô bà già bà đẽ.

Na-ra dả noa da. Bàn-giá
ma-ha tam mộ dà ra.

Nam-mô tất yết rị da da.

Nam-mô bà già bà đẽ, ma
ha ca ra da. Địa rị bác lặc na
già ra. Tỳ dà ra ba noa ca ra

**đa. A địa mục đễ. Thi ma xá
na nê bà tất nê. Ma dát rị già
noa.**

Nam-mô tất yết rị đa đa.

**Nam-mô bà già bà đễ. Đa
tha già đa cu ra đa.**

**Nam-mô bát đầu ma cu ra
đa.**

Nam-mô bạt xà ra cu ra đa.

Nam-mô ma ni cu ra đa.

Nam-mô già xà cu ra già,

**Nam-mô bà già bà đễ, đễ rị
trà du ra tây na, ba ra ha ra
noa ra xà dà, đa tha già đa đa.**

Nam-mô bà già bà đẽ.

Nam-mô a di đa bà da, đa
tha dà đa da, a ra ha đẽ, tam-
miệu tam-bồ-dà da.

Nam-mô bà già bà đẽ, a sô
bệ da, đa tha già đa da, a ra
ha đẽ, tam-miệu tam-bồ-dà
da.

Nam-mô bà già bà đẽ, bệ
sa xà da cu lô phệ trụ rị da,
bát ra bà ra xà da, đa tha già
đa da.

Nam-mô bà già bà đẽ,
tam bồ sư bí đa, tát lân nại

ra lặc xà da, đa tha già đa da,
a ra ha đễ, tam-miệu tam-bồ-
đà da.

Nam-mô bà già bà đễ, xá
kê dá mẫu na duệ, đa tha già
đa da, a ra ha đễ, tam-miệu
tam-bồ-đà da.

Nam-mô bà già bà đễ, lặc
đác na kê đô ra xà da, đa tha
già đa da, a ra ha đễ, tam-
miệu tam-bồ-đà da, đễ biểu
nam-mô tát yết rị da, ể dàm
bà giá bà da, tát đác tha già
đô sắc ni sam, tát đác đa bác
đác lam.

Nam-mô a bà ra thị đām,
bác ra đễ dương kỳ ra, tát ra
bà bộ đa yết ra ha, ni yết ra
ha yết ca ra ha ni, bác ra bí
địa da sắt đà nê, a ca ra mật
rị trụ, bát rị đát ra da nảnh
yết rị, tát ra bà bàn đà na
mục xoa ni, tát ra bà đột sắc
tra đột tất pháp bát na nê
phạt ra ni, giả đô ra thất đễ
năm, yết ra ha ta ha tát ra
nhã xà, tỳ đa băng ta na yết
rị, a sắc tra băng xá đễ năm,
na xoa sát đác ra nhã xà, ba

ra tát dà na yết rị, a sắc tra
nằm, ma ha yết ra ha nhã xà,
tỳ đa băng tát na yết rị, tát
bà xá đô lô nề bà ra nhã xà,
hô lam đột tất phạp nan giá
na xá ni, bí sa xá tất đác ra,
a kiết ni ô dà ca ra nhã xà,
a bát ra thị đa cu ra ma ha
bác ra chiến trì, ma ha điệp
đa, ma ha đễ xà, ma ha thuế
đa xà bà ra, ma ha bạt ra
bàn dà ra bà tất nề, a rị đa
đa ra, tỳ rị cu tri, thệ bà tỳ
xà đa, bạc xà ra ma lễ đề, tỳ

xá lô đa, bột đẳng đồng ca,
bạt xà ra chế hắt na a giá,
ma ra chế bà bác ra chắt đa,
bạc xà ra thiện trì, tỳ xá ra
giá, phiến đa xá bộ đề bà bồ
thị đa, tô ma lô ba, ma ha
thuế đa, a rị đa đa ra, ma ha
bà ra, a bác ra, bạt xà ra
thương yết ra chế bà, bạt xà
ra cu ma rị, cu lam dà rị,
bạt xà ra hắc tát đa giá tỳ
địa gia kiến giá na ma rị ca,
khuất tô mẫu bà yết ra đá
na, bộ lô giá na cu rị đa, dạ

ra thổ sắt ni sam, tỳ chiết
lam bà ma ni giá, bạt xà ra
ca na ca ba ra bà, lô xà na
bạt xà ra đốn trĩ giá, thuế đa
giá ca ma ra sát xa thi ba ra
bà, ể đễ di đễ, mẫu đà ra yết
noa, ta bệ ra sám, quật phạm
đô, ấn thổ na mạ mạ tủa.

ĐỆ NHỊ

Ô hồng, rị sắt yết noa, bác
lặc xá tất đa, tát dát tha già
đô sắc ni sam. Hồ hồng, đô lô
ung chiêm bà na. Hồ hồng,

đô lô ung tất đăm bà na. Hồ
hồng, đô lô ung ba ra sắc địa
da tam bác xá noa yết ra. Hồ
hồng, đô lô ung, tát bà dục
xoa hắt ra sát ta, yết ra ha nhá
xà, tỳ đặng băng tát na yết ra.
Hồ hồng, đô lô ung, giả đô ra
thi đề năm, yết ra ha, ta ha
tát ra năm, tỳ đặng băng tát
na ra. Hồ hồng, đô lô ung, ra
xoa, bà già phạm tát đất tha
già đô sắc ni sam, ba ra diêm
xà kiết rị, ma ha ta ha tát ra,
bộ thọ ta ha tát ra thất rị sa,

cu tri ta ha tát nê đễ lệ, a tộ đễ
thị bà rị đa, tra tra anh ca ma
ha bạt xà lô đà ra, đễ rị bồ bà
na, man trà ra, ô hồng, ta tất
đễ bạc bà đô, mạ mạ ấn thổ
na mạ mạ tỏa.

ĐỆ TAM

Ra xà bà dạ, chủ ra bạt
dạ, a kỳ ni bà dạ, ô đà ca bà
dạ, tỳ xa bà dạ, xá tát đa ra
bà dạ, bà ra chức yết ra bà
dạ, đột sắc xoa bà dạ, a xá nễ
bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà

dạ, đà ra ni bộ di kiểm ba già
ba dà bà dạ, ô ra ca bà đa bà
dạ, lặc xà đang trà bà dạ, na
già bà dạ, tỳ điều dát bà dạ,
tô ba ra noa bà dạ, dược xoa
yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha,
tất rị đa yết ra ha, tỳ xá giá
yết ra ha, bộ đa yết ra ha,
cru-bàn trà yết ra ha, bồ đơn
na yết ra ha, ca tra bồ đơn
na yết ra ha, tất kiên độ yết
ra ha, a bá tất ma ra yết ra
ha, ô đàn ma đà yết ra ha, xa
dạ yết ra ha, hê rị bà đễ yết

ra ha, xá da ha rị nằm, yết
bà ha rị nằm, lô địa ra ha rị
nằm, mang ta ha rị nằm, mê
đà ha rị nằm, ma xà ha rị
nằm, xà da ha rị nữ, thị tỷ đa
ha rị nằm, tỳ đa ha rị nằm,
bà da ha rị nằm, a du giá ha
rị nữ, chắt đa ha rị nữ, đễ
sam tát bệ sam, tát bà yết ra
ha nằm, tỳ dà dạ xà sân dà dạ
di, kê ra dạ di, ba rị bạt ra
giả ca hất rị đởm, tỳ dà dạ xà
sân dà dạ di, kê ra dạ di, trà
diễn ni hất rị đởm, tỳ dà dạ

xà sân đà dạ di, kê ra dạ di,
ma ha bát du bác dát dạ, lô
đà ra hất rị đờm, tỳ đà dạ xà
sân đà dạ di, kê ra dạ di, na
ra dạ noa hất rị đờm, tỳ đà
dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ
di, dát đỏa già lô trà tây hất
rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
di, kê ra dạ di, ma-ha ca ra
ma dát rị già noa hất rị đờm,
tỳ đà đà xà sân đà dạ di, kê
ra dạ di, ca ba rị ca hất rị
đờm, tỳ đà dạ xà sân đà đà di,
kê ra dạ di, xà dạ yết ra, ma

**độ yết ra tát bà ra tha ta đạt
na hất rị đờm, tỳ đà dạ xà sân
đà dạ di, kê ra dạ di, giả đốt
ra bà kỳ nề hất rị đờm, tỳ đà
dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di,
tỳ rị dương hất rị tri, nan đà
kê sa ra đà noa bác đẽ, sách
hê dạ hất rị đờm, tỳ đà dạ xà
sân đà dạ di, kê ra dạ di, na
yết na xá ra bà noa hất rị
đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
di, kê ra dạ di, a-la-hán hất rị
đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ
di, kê ra dạ di, tỳ đa ra già**

hất rị đờm, tý đà dạ xà sân
 đà dạ di, kê ra dạ di, bạt xà
 ra ba nề, cu hê dạ, cu hê dạ
 ca địa bát đễ hất rị đờm, tý
 đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra
 dạ di, ra thoa vông, bà đà
 phạm, ấn thổ na mạ mạ tỏa.

ĐỆ TỬ

Bà già phạm, tát dát đa bác
 đá ra, Nam-mô tý đô đễ, a tất
 đa na ra lặc ca, ba ra bà tất
 phồ tra, tý ca tát dát đa bát
 đễ rị, thập Phật ra thập Phật

ra, dà ra dà ra, tần dà ra tần
dà ra, sân dà sân dà. Hồ hồng.
Hồ hồng, phấn tra, phấn tra,
phấn tra, phấn tra, phấn tra,
ta ha, hê hê phấn, a mâu ca
da phấn, a ba ra đề ha đa
phấn, ba ra bà ra dà phấn, a
tổ ra tỳ dà ra ba ca phấn, tát
bà đề bệ tộ phấn, tát bà na
già tộ phấn, tát bà dược xoa
tộ phấn, tát bà kiến thát bà
tộ phấn, tát bà bồ đơn na tộ
phấn, ca tra bồ đơn na tộ
phấn, tát bà đột lang chi để tộ

**phấn, tát bà đột sáp tử lê hất
 sắc để tộ phấn, tát bà thập bà
 lê tộ phấn, tát bà a bá tất ma
 lê tộ phấn, tát bà xá ra bà
 noa tộ phấn, tát bà địa để kê
 tộ phấn, tát bà dát ma đà kê
 tộ phấn, tát bà tỳ đà da ra thệ
 giá lê tộ phấn, xà dạ yết ra
 ma độ yết ra, tát bà ra tha ta
 đà kê tộ phấn; tỳ địa dạ giá lê
 tộ phấn, giả đô ra phược kỳ
 nề tộ phấn, bạt xà ra cu ma
 rị, tỳ đà dạ ra thệ tộ phấn, ma
 ha ba ra đình dương xoa tỳ rị**

**tê phẩn, bạt xà ra thương yết
ra dạ, ba ra trượng kỳ ra xà
da phẩn, ma ha ca ra dạ, ma
ha mặt dát rị ca noa.**

**Nam - mô ta yết rị đa dạ
phẩn, tỷ sắc noa tỳ duệ phẩn,
bột ra ha mâu ni duệ phẩn, a
kỳ ni duệ phẩn, ma ha yết rị
duệ phẩn, yết ra đàn trì duệ
phẩn, miệc dát rị duệ phẩn,
lao dát rị duệ phẩn, giá văn
trà duệ phẩn, yết la ra dát rị
duệ phẩn, ca bác rị duệ phẩn,
a địa mục chắt đa ca thi ma**

xá na, bà tư nề duệ phẩn,
diễn kiết chất, tát đỏa bà tỏa,
mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tỏa.

ĐỆ NGŨ

Đột sắc tra chất đa, a mặt
đát rị chất đa, ô xà ha ra, già
bà ha ra, lô địa ra ha ra, ta
bà ha ra, ma xà ha ra, xà đa
ha ra, thị tỷ đa ha ra, bạc
lược dạ ha ra, kiền đà ha ra,
bố sử ba ha ra, phả ra ha ra,
bà tỏa ha ra, bác ba chất đa,
đột sắc tra chất đa, lao đà ra

**chất da, dược xoa yết ra ha,
ra sát ta yết ra ha, bễ lệ da
yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha,
bộ da yết ra ha, curu bàn trà
yết ra ha, tất kiền đà yết ra ha,
ô đát ma đà yết ra ha, xa dạ
yết ra ha, a bá tất ma ra yết
ra ha, trạch khê cách trà kỳ
ni yết ra ha, rị Phật đễ yết ra
ha, xà di ca yết ra ha, xá cu
ni yết ra ha, lao đà ra nan
địa ca yết ra ha, a lam bà yết
ra ha, kiền độ ba ni yết ra
ha, thập Phật ra yên ca hê ca,**

trụỵ đễ đượс ca, dát lệ đễ đượс ca, giả độт thác ca, ni đễ thập phạt ra, tỷ sam ma thập phạt ra, bạc đề ca, tỷ đề ca, thất lệ sắt mật ca, ta nề bác đễ ca, tát bà thập phạt ra, thất lô kiết đễ, mặt đà bệ dạt lô chế kiểm, a ỷ lô kiểm, mục khê lô kiểm, yết rị độт lô kiểm, yết ra ha yết lam, yết na du lam, đản đa du lam, hất rị dạ du lam, mặt mạ du lam, bậт rị thất bà du lam, tỷ lật sắc tra du lam, ô đà ra du lam, yết tri du lam,

**bạt tất đễ du lam, ô lô du lam,
thường già du lam, hắc tất
đa du lam, bạt đà du lam, ta
phòng án già bác ra trượng
già du lam, bộ đa tử đa trà,
trà kỳ ni thập bà ra, đà đột lô
ca kiến đốt lô kiết tri, bà lộ đa
tỳ, tát bác lô, ha lãng già, du
sa dát ra, ta na yết ra, tỳ sa
dụ ca, a kỳ ni ô đà ca, mật ra
bệ ra, kiến đa ra, a ca ra mật
rị đốt dát liềm bộ ca, địa lật
lặc tra, tử rị sắc chất ca, tát
bà na cu ra, tứ dẫn già tộ yết**

ra, rị dượng xoa, đác ra xô, mặt
ra thị phệ để sam, ta bệ sam,
tất dát đa bác dát ra, ma ha
bạc xà lô sắc ni sam, ma ha
bác lạc trượng kỳ lam, dạ ba
đột đà xá dụ xà na, biện dát
lệ noa, tỳ đà da bàn đàm ca lô
di, để thù bàn đàm ca lô di,
bát ra tỳ đà, bàn đàm ca lô di,
đác điệc tha.

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra
bạc xà ra đà rị, bàn đà bàn
đà nề, bạt xà ra bàn ni phẩn.
Hồ hồng, đô lô ung phẩn, ta
bà ha. (câu chót, tụng 3 lần)

CHÚ ĐẠI-BI

Thiên thủ thiên nhãn vô
ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra dát na đa
ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết
để thước bác ra da, Bồ-đề tát
đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà
da, ma ha ca lô ni ca da, án,
tát bàn ra phạt duệ số dát na
dát tủa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y
mông a rị da, bà lô kiết để thất
Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị
ma ha bàn đa sa mẽ, tát bà a
tha đậu thâu bằng, a thệ dụng,
tát bà tát đa, na ma bà già,
ma phạt đạt đậu, dát diệt tha.
Án a bà lô hê, lô ca đễ, ca ra
đễ, di hê rị, ma ha bồ-đề tát
đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma
ra, ma hê ma hê, rị đà dụng,
cu lô cu lô kiết môn, độ lô độ
lô, phạt xà da đễ, ma ha phạt
xà da đễ, đà ra đà ra, địa rị ni,
thất Phật ra da, dá ra dá ra.
Mạ mạ phạt ma ra, mục đễ lệ,

y hê di hê, thấ na thấ na a
ra sâm Phậ ra xá-lợi, phậ sa
phậ sâm, Phậ ra xá da, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê
ly, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô
rô tô rô, bỗ-đề dạ bỗ-đề dạ,
bỗ-dà dạ, bỗ-dà dạ, di đễ rị
dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni
na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất
dà dạ ta bà ha. Ma ha tất dà
dạ ta bà ha. Tất dà du nghệ
thấ bàn ra dạ, ta bà ha. Na
ra cần trì ta bà ha. Ma ra na
ra ta bà ha. Tất ra tấng a

mục khô da, ta bà ha. Ta bà
ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha.
Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà
ha. Bà đà ma yết tất đà dạ, ta
bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
dạ, ta bà ha. Ma bà lị thẳng
yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắt ra đát na, đa
ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết
để, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Ấn tất diện đô, mạng đa
ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

THẬP CHÚ :

1.- NHƯ-Ý-BẢO LUÂN-VƯƠNG ĐÀ-LA-NI:

Nam-mô Phật-dà-da.

Nam-mô Đạt-ma-da.

Nam-mô Tăng-dà-da.

Nam-mô Quán-Tự-Tại Bồ-tát ma-ha-tát, cụ đại-bi tâm giả. Đát diệt tha.

Ấn chước yết ra phạt đề
chấn đa mạc ni, ma ha bát
đẳng mẽ, rô rô rô rô, đề sắc
tra thước ra a yết rị, sa dạ,
hồng phẩn ta ha.

**Án, bát đập ma chấn đa
mạt ni, thước ra hồng.**

**Án bát lạc đà, bát đẳng mẽ
hồng.**

2.- TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THÂN CHÚ:

**Nặng mồ tam mãn đa, mẩu
đà nằm. A bát ra đề, hạ đa
xá ta nặng nằm. Đát diệt tha.
Án, khô khô, khô hể, khô hể,
hồng hồng, nhập phạ ra, nhập
phạ ra, bát ra nhập phạ ra,
bát ra nhập phạ ra, đề sắc
sá, đề sắc sá, sắc trí rị, sắc**

trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra,
phiến đề ca thất rị duệ, ta phạ
ha.

3.- CÔNG-DỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ :

Nam-mô Phật-Đà-Da.

Nam-mô Đạt-Ma-Da.

Nam-mô Tăng-Dà-Da.

Án, tất đế hộ rô rô, tất đô
rô, chỉ rị ba, kiết rị bà tất đạt
rị, bổ rô rị, ta phạ ha.

4.- PHẬT MẪU CHUẨN-ĐỀ THẦN CHÚ :

Khê thủ quy-y Tô-tất-đế,
đầu diện đánh lễ thất cu chi.

Ngã kim xưng tán Đại
Chuần-Đề, duy nguyện từ bi
thùy gia hộ.

Nam-mô tát đa nằm tam-
miệu tam-bồ-đề, cu chi nằm,
đát diệt tha.

Án, chiết lệ chủ lệ Chuần-
Đề, ta bà ha.

5.- THANH VÔ-LƯỢNG-THỌ QUYẾT-ĐỊNH
QUANG-MINH-VƯƠNG ĐÀ-LA-NI:

Án, nại ma ba cát ngỏa
dễ, a ba ra mật đập, a ưu rị
a nạp, tô tất nẻ, thiệt chấp
đập, điệp tả ra tề dã, đát tháp

**cả dạt dã, a ra ha đễ, tam
dược tam bất dạt dã, dất nề
dã tháp.**

**Án, tát rị ba, tang tư cát
rị, bót rị thuật đạp, dạt ra mã
đễ, cả cả nại, tang mã ngọt cả
đễ, ta ba ngỏa, tử thuật đễ,
mã hắt nại dã, bát rị ngỏa rị
tá hắt.**

6.- DƯỢC-SƯ QUÁN-ĐÀNH CHƠN-NGÔN :

**Nam-mô bát dà phạt đễ, bệ
sát xá, lự rô thích lưu ly, bát
lặt bà, hắt ra xà dã, dất tha yết
đa da, a ra hắt đễ, tam miệu**

**tam bột đà da. Đát diệt tha.
Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ
sát xã, tam một yết để tá ha.**

7.- QUÁN-ÂM LINH-CẨM CHƠN-NGÔN :

**Án, ma ni bác di hồng, ma
hắt nghê nha nạp, tích đô đặt
ba đặt, tích đặt ta nạp, vi đặt
rị cát, tát nhi cang nhi tháp,
bốc rị tất tháp cát nạp, bồ ra
nạp, nạp bốc rị, thuru thất ban
nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra
da, tá ha.**

8.- THẤT PHẠT DIỆT-TỘI CHƠN-NGÔN :

**Ly bà ly bà đễ, cầu ha cầu
ha đễ, dà ra ni đễ, ni ha ra
đễ, tỳ lê nề đễ, ma ha dà đễ,
chơn lăng càng đễ, ta bà ha.**

9.- VĂNG-SANH TỊNH-ĐỘ THẦN-CHÚ :

**Nam-mô a di đa bà dạ, Đa
tha dà đa dạ, Đa dạ dạ tha.**

A di rị đô bà tỳ,

A di rị đa tất đām bà tỳ,

A di rị đa tì ca lan đễ,

A di rị đa, tì ca lan đa,

Dà di nị dà dà na,

Chi đa ca lệ ta bà ha.

10.- THIÊN THIÊN NỮ CHÚ :

Nam-mô Phật-Đà.

Nam-mô Đạt-Mạ.

Nam-mô Tăng-Dà.

**Nam-mô thất lý, ma ha đề
tỷ da, dát nề dã tha, ba lý phú
lầu na giá lý, tam mạn đà, đạt
xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế,
tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma
ha ca rị dã, ba nề ba ra, ba
nề tát rị phạ lật tha, tam mạn
đà, tu bác lê đế, phú lệ na,
a rị na, đạt mạ đế, ma ha tỳ
cồ tất đế, ma ha Di-Lặc đế,**

**lâu phá tăng kỳ đễ, hê đễ tỷ,
tăng kỳ hê đễ, tam mạn đà, a
tha a nậu, đà-la-ni.**

**MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA
TÂM-KINH**

**Quán-tự-tại Bồ-tát hành
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa
thời, chiếu kiến ngũ-uần giai
không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá-Lợi-Tử ! Sắc bất dị
không, không bất dị sắc, sắc
tức thị không, không tức thị**

sắc, thọ, tướng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tướng, hành, thức, vô nhân, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhân giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh diệc, vô vô - minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão-tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo;

vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã-ba-la mật-đa cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế, chư Phật y Bát-nhã-ba-la mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú,

thị vô đẳng đẳng chú, năng
trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt
bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã-ba-la-
mật-đa chú, tức thuyết chú
viết :

Yết-đễ yết-đễ, ba-la yết-đễ,
ba-la-tăng yết-đễ Bồ-đề tát
ba ha.

Ma-ha Bát-nhã Ba-la-mật-
đa. (3 lần)



T Á N P H Ậ T

**Thượng lai hiện tiền thanh-
tĩnh chúng,
Phúng tụng Lăng-Nghiêm,
chư phạm chú,
Hồi-hương Tam-Bảo chúng
Long-Thiên,
Thủ-hộ Già-lam chư Thánh-
chúng,
Tam đồ bát nạn cu ly khô,
Tứ ân, tam hữu tận triêm ân;
Quốc giới an-ninh binh cách
tiêu,**

Phong điều võ thuận dân an
lạc;
Đại-chúng huân tu hi thắng
tấn,
Thập địa đốn siêu vô nan sự;
Tam-môn thanh-tịnh tuyệt
phi ngu.
Đàn-tín quy-y tăng phước
huệ;
Sát trần tâm niệm khả sồ tri,
Đại hải trung thủy khả âm tận;
Hư-không khả lượng phong
khả kể,

Thích-Ca Mâu-Ni Phật.

**Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni
Phật. (108 lần)**

**Nam-mô Đại-trí Văn-Thù
Sư-Lợi Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam - mô Đại - hạnh Phổ-
Hiền Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Hộ-pháp Chư-tôn
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam - mô Đạo - tràng Hội-
thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)**



SÁM PHỔ HIỀN

(Quyển đọc)

**Đệ-tử chúng đẳng, tùy-
thuận tu tập Phồ-hiền Bồ-tát,
thập chúng đại nguyện :**

Nhứt giả lễ kính chư Phật,

Nhị giả xưng tán Như-Lai,

Tam giả quảng tu cúng-

dường,

Tứ giả sám-hối nghiệp-

chướng,

Ngũ giả tùy-hỉ công-đức,

Lục giả thỉnh chuyển pháp-

luân,

Thất giả thỉnh Phật trụ thế,

Bát giả thường tùy Phật
 học,
 Cửu giả hằng thuận chúng-
 sanh,
 Thập giả phổ giai hồi-
 hướng.

(một mình chủ lễ xướng)

BÀI TÁN PHẬT

Tán lễ Thích-Tôn:
 Vô thượng năng hơn.
 Tăng kỳ cửu viên tu chơn.
 Đầu suất giáng thần,
 Trường từ bửu vị kim luân,
 tọa Bồ-đề tòa đại phá ma
 quân.

Nhứt đồ minh-tinh đạo
thành, giáng pháp lâm.

Tam thừa chúng đẳng qui
tâm.

Vô sanh dĩ chứng.

Hiện tiền chúng đẳng qui
tâm.

Vô sanh tức chứng.

Tứ sanh cứu hữu, đồng
đăng hoa tạng huyền môn,
bát nạn, tam đồ cộng nhập tỳ
lô tánh hải.

**Nam Mô Thập Phương Thường Trụ
Tam Bảo tác đại chứng minh**

Phục nguyên :

Tôn phong vĩnh trấn, tô' ân trùng
quang

Phật nhật tăng huy, pháp luân thường
chuyên

Phong điều vũ thuận, quốc thái dân
an

Gia gia vô cớ cần chi Nghiêu thiên

Xử xử hưởng thái bình chi Thuấn
nhật.

Thủ nguyên :

Hiện tiền đệ tử chúng đấng

Phước huệ song tu, bồ đề tâm kiên cố

Phiền não đoạn diệt, nghiệp chướng
tiêu trừ

Phô' nguyên :

Âm siêu dương thời, pháp giới chúng
sanh

Tình dữ vô tình, tề thành Phật Đạo

Đồng niệm : Nam Mô A Di Đà Phật

TAM QUY-Y

Tự quy-y Phật, đương
nguyện chúng-sanh thề giải
đại-dạo, phát vô-thượng tâm.

(1 lay)

Tự quy-y Pháp, đương
nguyện chúng-sanh, thâm
nhập kinh-tạng, trí huệ như
hải. *(1 lay)*

Tự quy-y Tăng, đương
nguyện chúng-sanh, thống-lý
đại-chúng, nhứt thiết vô ngại.

(1 lay)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công-đức thù
thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai
hồi-hương,
Phổ nguyện pháp-giới chư
chúng-sanh,
Tốc vãng vô-lượng-quang
Phật sát.
Nguyện tiêu tam-chương
trừ phiền-não,
Nguyện đắc trí-huệ chơn
minh liễu,
Phổ nguyện tội chương tất
tiêu trừ.

Thế thế thường hành
Bồ-tát đạo.
Nguyện sanh Tây-phương
Tịnh-độ trung,
Cứu phạm Liên-hoa vi
phụ-mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ
vô sanh,
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.
Nguyện dĩ thử công-đức,
Phò cập ư nhứt thiết,
Ngã đẳng dữ chúng-sanh
Giai cộng thành Phật-đạo.





NGHI-THỨC CẦU - AN

(Tụng Kinh Phổ Môn)

NIÊM HƯƠNG

*(Thắp đèn đốt hương trộm
xong, đứng ngay ngắn chấp
tay đờ ngang ngực mặt niệm)*

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN :

Ấn lam xóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

**Ấn ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ,
đạt ma ta phạ, bà phạ truật độ hám.**

(3 lần)

*(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ
ngay thẳng cầm hương ngang
trán niệm bài cúng hương).*

CÚNG HƯƠNG TÂN PHẬT
Nguyện thủ diệu hương vân
Biển mãn thập phương giới
Cúng-dường nhứt-thể Phật
Tôn Pháp chư Bồ-tát
Vô biên Thanh-Vân chúng
Cập nhứt-thể Thánh-Hiền
Duyên khởi quang minh đài
Xứng tánh tác Phật-sự
Phổ huân chư chúng-sanh
Giai phát Bồ-đề tâm,
Viễn-lý chư vọng-nghiệp
Viên-thành vô-thượng đạo.

(Xá 3 xá rồi đọc bài kỷ nguyện)

KỶ NGUYỆN

Tư thời đệ-tử chúng đấng phúng tụng kinh chú, xưng tán hồng-danh, tập thờ công - đức, nguyện thập-phương thường - trú Tam - bảo, Bốn-sư Thích - Ca Mâu - Ni Phật, Đại-bi hội thượng Phật Bồ-tát, từ-bi gia-hộ Phật-tử. . . . pháp-danh. . . . phiền-não đoạn-diệt, nghiệp-chướng tiêu trừ, thường hoạch kiết tường, vĩnh lỵ khổ ách. Phổ nguyện: âm siêu dương thới, hải yển hà thanh, pháp-giới chúng-sanh, tể thành Phật đạo.

TÁN PHẬT

Pháp vương vô-thượng tôn
Tam-giới vô luân thất
Thiên nhưn chi Đạo-sư
Tứ-sanh chi từ-phụ
Ư nhứt niệm quy-y
Năng diệt tam-kỳ nghiệp
Xưng dương nhược tán-thán
Ưc kiếp mạc năng tận.

*(Đứng dậy cảm hương lên lư rồi
chắp tay đứng thẳng và niệm lớn):*

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghĩ,
Ngã thử đạo-tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai, thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền-Thánh Tăng, thường trụ Tam-bảo. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ, Bồn-sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh đại hải chúng Bồ-tát.

(1 lạy)

(Đứng ngay, vô chuông mõ và đồng tụng):

TÁN LƯU-HƯƠNG

Lưu hương sạ nhiệt,
Pháp giới môn huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xứ kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam-mô Hương-Vân-Cái
Bồ-tát ma-ha-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI-BI

**Nam-mô Đại-bi Hội-thượng
Phật Bồ-tát. (3 lần)**

Thiên thủ thiên nhãn vô
ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đát na đa
ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết
đễ, thước bát ra da, bồ-đề tát
đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà
da, ma ha ca lô ni ca da. **Án**

tát bàn ra phạt duệ, số đất na
đất tóa.

Nam-mô tất kiết lật đóa, y
mông a rị da, bà lô kiết để, thấ
Phật ra lăng dà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị,
ma ha bàn đa sa mẽ, tát bà a
tha đậu thâu bắng, a thệ dựng,
tát bà tát đa, na ma bà già,
ma phạt đật đậu, đát diệt tha.
Án, a bà lô hê, lô ca để, ca ra
để, di hê rị, ma ha bồ-đề tát

đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma
ra, ma hê ma hê, rị đà dựng,
cu lô cu lô, kiết môn độ lô độ
lô, phạt xà da đế, ma ha phạt
xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni,
thất Phật ra da, dá ra dá ra.
Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ,
y hê y hê, thất na thất na, a
ra sâm Phật ra xá- lợi, phạt sa
phạt sâm, Phật ra xá da, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê
rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô

rô tô rô, bỗ-đề dạ bỗ-đề dạ,
bỗ-đà dạ, bỗ-đà dạ, di đễ rị
dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni
na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất
đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà
dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ
thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na
ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na
ra ta bà ha. Tất ra tăng a
mục Khê da, ta bà ha. Ta bà
ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha.
Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà

ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta
bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng
yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa
ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà
lô yết đễ, thước bàng ra dạ, ta
bà ha. Án, tất điện đô, mạn
đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

(3 lần)

**Nam-mô Bồn-sur Thích-Ca
Mâu-Ni Phật. (3 lần)**

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu
pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như-Lai chơn
thiệt nghĩa.**

PHẨM PHỒ-MÔN

NAM-MÔ PHÁP-HOÀ HỘI-THƯỢNG
PHẬT BỒ-TÁT. (3 lần)

DIỆU-PHÁP LIÊN-HOÀ KINH
QUÁN-THẾ-ÂM BỒ-TÁT PHỒ-MÔN PHẨM

Nhĩ thời, Vô-tận-ý Bồ-tát
tức từng tọa khởi, thiên đản
hữu kiên, hiệp chưởng hướng
Phật, nhi tác thị ngôn :

Thế-Tôn, Quán-thế-âm Bồ-
tát dĩ hà nhơn duyên danh
Quán-thế-âm?

Phật cáo Vô-tận-ý Bồ-tát:
Thiện-nam tử, nhược hữu vô-
lượng bá thiên vạn ức chúng-
sinh, thọ chư khổ não, văn
thị Quán-thế-âm Bồ-tát nhứt
tâm xưng danh, Quán-thế-âm
Bồ-tát, tức thời quán kỳ âm
thinh giai đắc giải-thoát.

Nhược hữu trì thị Quán-
thế-âm Bồ-tát danh giả,
thiết nhập đại hỏa, hỏa bất
năng thiêu; do thị Bồ-tát, oai
thần lực cố. Nhược vị đại thủy
sở phiêu, xưng kỳ danh hiệu

tức đặc thiên xú.

**Nhược hữu bá thiên vạn-
ức chúng-sanh, vị cầu: kim
ngân, lưu-ly, xa-cừ, mã-nảo,
san-hô, hồ-phách, trân-châu,
đẳng bảo, nhập ư đại hải; giả
sử hắc phong xuy kỳ thuyên
phưởng, phiêu đọa La-sát quý
quốc, kỳ trung nhược hữu nãi
chí nhất nhơn, xưng Quán-
thế-âm Bồ-tát danh giả, thị chư
nhơn đẳng giai đặc giải-thoát
La-sát chi nạn. Dĩ thị nhân
duyên, danh Quán-thế-âm.**

Nhược phục hữu nhơn,
lâm dương bị hại, xưng Quán-
thế-âm Bồ-tát danh giả, bị sở
chấp đao trượng, tầm đoạn
đoạn hoại, nhi đắc giải-thoát.

Nhược tam-thiên đại-thiên
quốc độ, mãn trung Dạ-xoa,
La-sát, dục lai não nhơn, văn
kỳ xưng Quán-thế-âm Bồ-tát
danh giả, thị chư ác quý,
thượng bất năng dĩ ác nhân
thị chi, huống phục gia hại.

Thiết phục hữu nhơn,

nhược hữu tội, nhược vô tội, nữ giới già tóa, kiểm hệ kỳ thân, xung Quán-thế-âm Bồ-tát danh giả, giai tất đoạn hoại tức đắc giải thoát.

Nhược tam-thiên đại-thiên quốc-độ, mãn trung oán tặc, hữu nhứt thương chủ, tương chư thương nhơn, tê trì trọng bảo kinh quá hiềm lộ, kỳ trung nhứt nhơn, tác thị xướng ngôn : « Chư thiện-nam tử, vật đắc khùng bố, nhữ đẳng ưng đương nhứt tâm xung Quán-

thế-âm Bồ-tát danh hiệu; thị Bồ-tát năng dĩ vô-úy thí ư chúng-sanh; nhữ đẳng nhược xưng danh giả, ư thử oán tặc, đương đắc giải-thoát». Chúng thương nhơn văn, câu phát tỉnh ngôn: «Nam-mô Quán-thế-âm Bồ-tát» xưng kỳ danh cổ, tức đắc giải-thoát.

Vô - tận - ý! Quán - thế - âm Bồ-tát ma-ha-tát, oai thần chi lực, nguy nguy như thị.

Nhược hữu chúng-sanh, đa ư dâm dục, thường niệm

cung kính Quán-thế-âm Bồ-tát tiện đặc ly dục; nhược đa sân nhuế, thường niệm cung kính Quán-thế-âm Bồ-tát, tiện đặc ly sân: nhược đa ngu si, thường niệm cung kính Quán-thế-âm Bồ-tát tiện đặc ly si.

Vô-tận-ý! Quán-thế-âm Bồ-tát, hữu như thị đẳng đại oai thần lực, đa sở nhiều ích. Thị cổ chúng-sanh, thường ưng, tâm niệm.

Nhược hữu nữ nhơn, thiết dục cầu nam, lễ bái cúng

dường Quán-thế-âm Bồ-tát, tiện sanh phước đức trí-huệ chi nam; thiết dục cầu nữ, tiện sanh đoan chánh hữu tướng chi nữ, tức thực đức bồn, chúng nhưn ái kính.

Vô-tận-ý! Quán-thế-âm Bồ-tát hữu như thị lực, nhược hữu chúng-sanh, cung kính lễ bái Quán-thế-âm Bồ-tát, phước bắt đường quyên, thị cố chúng-sanh, giai ưng thọ trì Quán-thế-âm Bồ-tát danh hiệu.

**Vô - tận - ý ! Nhược hữu
nhơn thọ trì lục thập nhị ức
hằng-hà sa Bồ-tát danh tự,
phục tận hình cúng - dường
âm thực, y-phục, ngọa-cụ, y-
dược, ư nhữ ý vân hà? Thị
thiện-nam tử, thiện-nữ nhơn
công-đức đa phủ?**

**Vô-tận-ý ngôn : « Thập
đà, Thế - Tôn ». Phật ngôn :
« Nhược phục hữu nhơn,
thọ trì Quán-thế-âm Bồ-tát
danh hiệu, nãi chí nhất thời
lễ bái, cúng - dường, thị nhị**

nhơn phước, chánh đẳng vô
 dị ! ư bá thiên vạn ức kiếp,
 bất khả cùng tận. Vô-tận-ý,
 thọ trì Quán-thế-âm Bồ-tát
 danh hiệu, đắc như thị vô
 lượng vô biên phước đức
 chi lợi ».

Vô-tận-ý Bồ-tát bạch Phật
 ngôn : Thế-Tôn, Quán-thế-
 âm Bồ-tát, vân hà du thử Ta-
 bà thế-giới ? Vân-hà nhi vị
 chúng-sanh thuyết-pháp ?
 Phương-tiện chi lực. kỳ sự
 vân hà ?

Phật cáo Vô-tận-ý Bồ-tát :
« Thiện - nam tử, nhược hữu quốc độ chúng - sanh, ưng dĩ Phật thân đặc độ giả, Quán-thế-âm Bồ-tát tức hiện Phật thân nhi vị thuyết-pháp; ưng dĩ Bích-Chi-Phật thân đặc độ giả, tức hiện Bích - Chi - Phật thân nhi vị thuyết-pháp: ưng dĩ Thịnh-văn thân đặc độ giả, tức hiện Thịnh-văn thân nhi vị thuyết-pháp; ưng dĩ Phạm-Vương thân đặc độ giả, tức hiện Phạm-Vương thân nhi vị

thuyết-pháp; ứng dĩ Đễ-Thích thân đặc độ giả, tức hiện Đễ-Thích thân, nhi vị thuyết-pháp; ứng dĩ Tự-tại Thiên thân đặc độ giả, tức hiện Tự-tại Thiên thân nhi vị thuyết-pháp; ứng dĩ Đại Tự-tại Thiên thân đặc độ giả, tức hiện Đại Tự-tại Thiên thân nhi vị thuyết-pháp; ứng dĩ Thiên đại-tướng-quân thân đặc độ giả, tức hiện Thiên đại-tướng-quân thân nhi vị thuyết-pháp; ứng dĩ Tỳ-Sa Môn thân đặc độ giả, tức

hiện Tỳ - Sa - Môn thân nhi vị thuyết - pháp; ứng dĩ Tiều - Vương thân đặc độ giả, tức hiện Tiều - vương thân nhi vị thuyết - pháp; ứng dĩ Trưởng - giả thân đặc độ giả, tức hiện Trưởng - giả thân nhi vị thuyết - pháp; ứng dĩ Cư - sĩ thân đặc độ giả, tức hiện Cư - sĩ thân nhi vị thuyết - pháp; ứng dĩ Tề - quan thân đặc độ giả, tức hiện Tề - quan thân, nhi vị thuyết pháp; ứng dĩ Bà - la - môn thân đặc độ giả, tức hiện

Bà-la-môn thân nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thân đặc độ giả, tức hiện Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di thân nhi vị thuyết-pháp; ưng dĩ Trưởng-giả, Cư-sĩ, Tề-quan, Bà-la-môn, Phụ-nữ thân đặc độ giả, tức hiện Phụ - nữ thân nhi vị thuyết-pháp; ưng dĩ Đồng - nam, Đồng-nữ thân đặc độ giả, tức hiện Đồng - nam, Đồng - nữ thân nhi vị thuyết-pháp; ưng

đĩ Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát - bà, A-tu-la, Ca - lâu - la, Khàn-na-la, Ma - hầu - la - già, Nhơn, Phi nhơn đẳng thân đặc độ giả tức giai hiện chi nhi vị thuyết pháp; ưng dĩ Chấp-kim-cang thân đặc độ giả, tức hiện Chấp-kim-cang thân nhi vị thuyết pháp.

Vô-tận-ý! Thị Quán-thế-âm Bồ-tát thành tựu như thị công - đức dĩ chủng chủng hình, du chư quốc độ, độ thoát chúng-sanh, thị cố như đẳng,

ung dương nhứt tâm cúng-
dường Quán-thế-âm Bồ-tát.
Thị Quán-thế-âm Bồ-tát ma-
ha-tát, ư bồ úy cấp nạn chi
trung, năng thí vô-úy ; thị cố
thử Ta-bà thế-giới, giai hiệu
chi vi thí vô-úy giả.

Vô-tận-ý Bồ-tát bạch Phật
ngôn :

« Thế-tôn ! Ngã kim dương
cúng-dường Quán-thế-âm Bồ-
tát ». Tức giải cảnh chúng bảo
châu anh-lạc, giá trị bá thiên
lượng kim, nhi dĩ dữ chi, tác

thị ngôn : « Nhơn giả thọ thử pháp thí, trân bảo anh-lạc ». Thời Quán-thế-âm Bồ-tát bất khểng thọ chi. Vô-tận-ý phục bạch Quán-thế-âm Bồ-tát ngôn : « Nhơn giả mãn ngã đẳng cố, thọ thử anh-lạc ». Nhĩ thời Phật cáo Quán-thế-âm Bồ-tát : « Đương mãn thử Vô-tận-ý Bồ-tát cập tứ-chúng : Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhơn, Phi-nhơn đẳng cố, thọ

thử anh lạc ». Tức thời Quán-thế-âm Bồ-tát, mẫn chur tứ-chúng, cập ư Thiên, Long, Nhơn, Phi-nhơn đấng, thọ kỳ anh-lạc, phân tác nhị phần : Nhất phần phụng Thích-Ca Mâu-ni Phật, nhất phần phụng Đa-bảo Phật tháp.

Vô-tận-ý, Quán-thế-âm Bồ-tát hữu như thị tự-tại thần-lực du ư Ta-bà thế-giới.

Nhĩ thời Vô-tận-ý Bồ-tát dĩ kệ văn viết :

**Thế-Tôn diệu tướng cụ
Ngã kim trùng vấn bí
Phật-tử hà nhân duyên
Danh vi Quán-thế-âm ?
Cụ túc diệu tướng tôn
Kệ đáp Vô-tận-ý :
Nhữ thính Quán-âm hạnh
Thiện ứng chư phương sở
Hoảng thệ thâm như hải
Lịch kiếp bất tư nghị
Thị đa thiên ức Phật
Phát đại thanh-tĩnh nguyện
Ngã vị nhữ lược thuyết
Văn danh cập kiến thân**

Tâm niệm bất không quá
Năng diệt chur hữu khổ,
Giả sử hưng hại ý
Thôi lạc đại hỏa khanh
Niệm bỉ Quán-âm lực
Hỏa khanh biến thành trì.
Hoặc phiêu lưu cự hải
Long ngư chur quý nạn
Niệm bỉ Quán-âm-lực
Ba lãng bất năng một.
Hoặc tại Tu-di phong
Vi nhơn sở thôi dọa
Niệm bỉ Quán-âm-lực
Nhu nhật hư không trụ

Hoặc bị ác nơn trực
Đọa lạc Kim-cang sơn
Niệm bĩ Quán-âm lực
Bất năng tồn nhứt mao.
Hoặc trị oán tặc nhiều
Các chấp đao gia hại
Niệm bĩ Quán-âm lực
Hàm tức khởi từ tâm
Hoặc tao vương nạn khổ
Lâm hình dục thọ chung
Niệm bĩ Quán-âm lực
Đao tầm đoạn đoạn hoại
Hoặc tù cầm già tỏa
Thủ túc bị nữu giới

**Niệm bí Quán-âm lực
Thích nhiên đắc giải-thoát,
Chú trớ chư độc dược
Sở dục hại thân giả
Niệm bí Quán-âm lực
Hoàn trước ư bồn nhờn.
Hoặc ngộ ác La-sát
Độc long chư quý đẳng
Niệm bí Quán-âm lực
Thời tất bất cảm hại.
Nhược ác thú vi nhiều
Lợi nha trảo khả bố
Niệm bí Quán-âm lực
Tật tâu vô biên phương.**

Ngoan xà cập phúc yết
Khí độc yên hỏa nhiên
Niệm bỉ Quán-âm lực
Tâm tỉnh tự hồi khứ.
Vân lời cồ xiết diện
Giáng bạc chú đại vô
Niệm bỉ Quán-âm lực
Ứng thời đắc tiêu tán.
Chúng-sanh bị khờ ách
Vô lượng khờ bức thân
Quán-âm diệu trí lực
Năng cứu thế-gian khờ.
Cụ túc thần-thông lực
Quảng tu trí phương-tiện

**Thập phương chư quốc-độ
Vô sát bất hiện thân.**

**Chủng chủng chư ác-thú
Địa-ngục quỷ, súc-sanh
Sanh, lão, bệnh, tử, khổ
Dĩ tiệm tất linh diệt.**

**Chơn quán thanh-tịnh
quán**

**Quảng đại Trí-huệ quán
Bi quán cập Từ quán
Thường nguyện thường
chiêm ngưỡng.**

**Vô cầu thanh-tịnh quang
Huệ nhật phá chư ám**

Năng phục tai phong hỏa
Phồ minh chiếu thế-gian.
Bi thề giới lời chấn
Từ ý diệu đại vân
Chú cam-lồ pháp võ
Diệt trừ phiền-não diễm
Tránh tụng kinh quan xứ
Bổ úy quân trận trung
Niệm bử Quán-âm lực
Chúng oán tất thối tán.
Diệu âm Quán-thế-âm
Phạm-âm hải-triều âm
Thắng bử thế-gian âm
Thị cổ tu thường niệm

Niệm niệm vật sanh nghi.
Quán-thế-âm tịnh thánh
Ư khồ não tử ách
Năng vị tác y hổ.
Cụ nhứt thế công-đức
Từ nhân thị chúng-sanh
Phước tụ hải vô lượng
Thị cố ưng đánh lễ

Nhĩ thời Trì-Địa Bồ-tát, tức
tùng tòa khởi, tiền bạch Phật
ngôn: «Thế-Tôn, nhược hữu
chúng-sanh văn thị Quán-thế-
âm Bồ-tát phẩm, tự-tại chi
nghiệp, phồ môn thị hiện, thần

thông lực giả; dương tri thị
nhơn công-đức bất thiếu ».

Phật thuyết thị Phồ - môn
phàm thời, chúng trung bát
vạn tứ thiên chúng-sanh, giai
phát vô đẳng đẳng A-nậu-đa-
la tam-miệu tam-bồ-đề tâm.

DIỆU-PHÁP LIÊN-HOÀ KINH QUÁN-THẾ-ÂM
BỒ-TÁT PHỔ-MÔN PHÁM CHƠN-NGÔN VIẾT :

Ấn, đa rị đa rị, đốt đa rị, đốt
đốt đa rị, ta bà ha. (3 lần)

LỤC TỰ ĐẠI MINH CHƠN-NGÔN :

Ấn, ma ni bát di hồng. (108 lần)

PHỒ MÔN TÁN :**Phồ môn thị hiện****Cứu khổ tầm thanh****Từ Bi thuyết-pháp độ mê tân****Phó cảm ứng tùy hình****Tứ hải thanh ninh****Bát nạn vĩnh vô xâm**

THẬP NHỊ NGUYỆN :

- 1.- Nam-mô hiệu Viên-thông
danh Tự - tại, Quán - Âm
Như-Lai, quảng phát
hoảng thệ nguyện. (1 lạy)**
- 2.- Nam-mô nhứt niệm tâm
vô quái ngại, Quán - Âm
Như-Lai thường cư Nam-
hải nguyện. (1 lạy)**
- 3.- Nam - mô trụ Ta - bà, U,
minh giới, Quán-Âm Như-
Lai tầm thỉnh cứu khổ
nguyện. (1 lạy)**
- 4.- Nam - mô hàng tà-ma trừ**

yêu-quái, Quán-Âm Như-Lai, năng trừ nguy-hiểm nguyên. (*I lạy*)

5.- Nam-mô thanh-tịnh bình thùy dương-liễu, Quán-Âm Như-Lai cam-lộ sai tâm nguyên. (*I lạy*)

6.- Nam-mô đại từ-bi, năng hỷ-xả, Quán-Âm Như-Lai, thường hành bình-đẳng nguyên. (*I lạy*)

7.- Nam-mô trú dạ tuần vô tổn hoại, Quán-Âm Như-Lai thệ diệt tam-đồ nguyên. (*I lạy*)

- 8.- Nam - mô vọng nam-nham, cần lễ bái, Quán-Âm Như-Lai, già tòa giải-thoát nguyện. (1 lạy)**
- 9.- Nam - mô tạo pháp thuyền du khổ hải, Quán-Âm Như-Lai độ tận chúng-sanh nguyện. (1 lạy)**
- 10.- Nam - mô tiền tràng phan, hậu bảo-cái, Quán-Âm Như-Lai tiếp dẫn Tây-Phương nguyện. (1 lạy)**
- 11.- Nam - mô Vô-lượng-thọ Phật cảnh giới, Quán-Âm**

**Như-Lai, Di-Đà thọ-ký
nguyện. (1 lạy)**

**12.- Nam-mô đoan nghiêm
thân vô tỉ tái, Quán-Âm
Như-Lai, quả tu thập nhị
nguyện. (1 lạy)**



**Nam-mô Tây-phương Cực-lạc
thế-giới, đại-từ đại-bi, A-Di-
Đà Phật.**

Nam-mô A - Di - Đà Phật.

(Niệm nhiều ít tùy ý)

**Nam-mô Đại-bi Quán-thế-Âm
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát.
(3 lần)**

**Nam-mô Địa-Tạng Vương
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải
chúng Bồ-tát. (3 lần)**

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA
TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa
thời, chiếu kiến ngũ-uần giai
không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị
không, không bất dị sắc, sắc
tức thị không, không tức thị
sắc, thọ, tưởng, hành, thức,
diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư Pháp
không tướng, bất sanh, bất
diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng,

**bất giảm. Thị cố không trung
vô sắc, vô thọ, tưởng, hành,
thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt,
thân, ý; vô sắc, thính, hương,
vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới,
nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-
minh diệt, vô vô - minh tận,
nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-
tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo;
vô trí diệt vô đắc.**

**Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-
đỏa y Bát-nhã ba-la mật-đa
cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-
ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn**

ly diên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la mật-đa cổ, đặc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng-đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã ba-la mật-đa chú, tức thuyết chú viết :

**Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế,
ba-la-tăng yết-đế, bồ-đề tát
bà ha. (3 lần)**

**TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG
THẦN CHÚ**

**Năng mờ tam mãn đa, mẩu
đà nằm. A bát ra đề hạ đa
xá, ta năng nằm. Đát diệt tha.
Án, khê khê, khê hế, khê hế,
hồng hồng, nhập phạ ra, nhập
phạ ra, bát ra nhập phạ ra,
bát ra nhập phạ ra, đề sắc
sá, đề sắc sá, sắc trí rị, sắc trí
rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra,
phiến đề ca thất rị duệ, ta phạ
ha. (3 lần)**

Phục Nguyên

Nam Mô Thập Phương Thường Trụ
Tam Bảo tác đại chứng minh,
Nam Mô Đại Tử Đại Bi linh cảm ứng
Quan Thế Âm Bồ Tát tác đại chứng
minh

Phục nguyên :

Thượng lai hiện tiền đệ
tứ chúng đấng chí thành tri tụng Đại
Thừa Diệu Pháp Liên Hoa Kinh Phổ
Môn Phẩm, nguyện hồi hướng công
đức kỳ an hiện tiền Phật tử Chủ
tai tiêu diệt, nghiệp chướng tiêu trừ,
thường hoạch cát tường, viên ly khổ
ách.

Phổ nguyện :

Âm siêu dương thời, Pháp giới chúng
sanh, tình đử vô tình tề thành Phật
Đạo

Đông niệm : Nam Mô A Di Đà Phật.

TAM QUY-Y:

**Tự quy - y Phật, đương
nguyện chúng - sanh thể giải
đại-đạo, phát vô-thượng tâm.**
(1 lay)

**Tự quy - y Pháp, đương
nguyện chúng - sanh, thâm
nhập kinh-tạng, trí huệ như
hải.** (1 lay)

**Tự quy - y Tăng, đương
nguyện chúng - sanh, thống-lý
đại-chúng, nhứt thiết vô ngại.**
(1 lay)

**Thế thế thường hành Bồ-tát
đạo.**

**Nguyện sanh Tây-phương
Tịnh-độ trung,**

**Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ-
mẫu,**

**Hoa khai kiến Phật ngộ vô
sanh,**

Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công-đức.

Phổ cập ư nhứt thiết,

Ngã đẳng dữ chúng-sanh

Giai cộng thành Phật-đạo.



Nam-Mô A-Di-Đà Phật

NGHI - THỨC CẦU-SIÊU

(Tụng Kinh A Di Đà)

NIÊM HƯƠNG LỄ BÀI

*(Thắp đèn đốt trầm hương
xong, đứng ngay ngắn chấp
tay đờ ngang ngực một niệm)*

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN :

Ấn lam xóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

**Ấn ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ,
đạt ma ta phạ, bà phạ truật độ hám.
(3 lần)**

CÚNG HƯƠNG

(Thắp ba cây hương, quỳ ngay thẳng, cầm hương ngang trán, niệm lớn bài cúng hương)

**Nguyện thử diệu hương vân
Biển mẫn thập phương giới
Cúng-dường nhứt-thể Phật
Tôn Pháp chư Bồ-tát
Vô biên Thanh-Văn chúng
Cập nhứt-thể Thánh-Hiền
Duyên khởi quang minh đài
Xứng tách tác Phật-sự
Phổ huân chư chúng-sanh
Giai phát Bồ-đề tâm,
Viễn-ly chư vọng-nghiệp
Viên-thành vô-thượng đạo.**

(Xá 3 xá rồi đọc bài kỳ nguyện)

KỶ NGUYỆN

Từ thời đệ-tử chúng dâng phúng
tụng kinh chú, xưng tán hồng-danh,
tập thủ công - đức, nguyện thập-
phương thường - trú Tam - bảo, Bôn-
sur Thích - Ca Mâu - Ni Phật, tiếp dẫn
đạo - sư A - Di - Đà Phật, từ bi tiếp độ
hương - linh pháp - danh
phiên - não đoạn - diệt, nghiệp - chướng
tiêu trừ, tốc xả mê đồ, siêu sanh Tịnh-
độ, ngưỡng kỳ chư Phật từ - bi phóng
quang tiếp độ hương - linh vãng sanh
Cực - lạc quốc.

TÁN PHẬT

Pháp vương vô-thượng tôn
 Tam-giới vô luân thất
 Thiên nhơn chi Đạo-sư
 Tứ-sanh chi từ-phụ
 Ư nhưt niệm quy-y
 Năng diệt tam-kỳ nghiệp
 Xưng dương nhược tán-thán
 Ưc kiếp mạc năng tậ.

*(Đứng dậy cảm hương lên lư rồi
chắp tay đứng thẳng và niệm lớn):*

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo-giao nan tư nghì,
 Ngã thử đạo-tràng như Đế-châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô tạn hư-không, biến pháp-giới, quá hiện vị-lai, thập phương chư Phật, Tôn-pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam-bảo. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ, Bồn-sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát. Đại-hạnh Phổ-Hiến Bồ-tát, Hộ-Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại-nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh đại hải chúng Bồ-tát.

(1 lạy)

(Đứng ngay, vô chuông mõ và đồng tụng):

TÁN LƯU-HƯƠNG

Lưu hương sạ nhiệt,
Pháp giới môn huân,
Chư Phật hải hội tất diêu vãn,
Tùy xứ kết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam-mô Hương-Vân-Cái
Bồ-tát ma-ha-tát. (3 lần)



CHÚ ĐẠI-BI

**Nam-mô Đại-bi Hội-thượng
Phật Bồ-tát. (3 lần)**

**Thiên thủ thiên nhãn vô
ngại đại-bi tâm đà-la-ni.**

**Nam-mô hắc ra đát na đa
ra dạ da.**

**Nam-mô a rị da, bà lô yết
đế, thước bát ra da, bồ-đề tát
đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà
da, ma ha ca lô ni ca da. Án
tát bàn ra phạt duệ, số đát na
đát tỏa.**

**Nam-mô tất kiết lật đỏa, y
mông a rị da, bà lô kiết đễ, thất
Phật ra lăng dà bà.**

**Nam-mô na ra cần trì hê rị,
ma ha bàn đa sa mẽ, tát bà a
tha đậu thâu bằng, a thệ dụng,
tát bà tát đa, na ma bà già,
ma phạt dật đậu, dật diệt tha.
Án a bà lô hê, lô ca đễ, ca ra
đễ, di hê rị, ma ha bồ-đề tát
đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma
ra, ma hê ma hê, rị dà dụng,
cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ**

**lô, phạt xà da đẽ, ma ha phạt
xà da đẽ, dà ra dà ra, địa rị ni,
thất Phật ra da, dá ra dá ra.
Mạ mạ phạt ma ra, mục đẽ lệ,
y hê di hê, thất na thất na a
ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa
phạt sâm, Phật ra xá da, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê
rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô
rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ,
bồ-dà dạ, bồ-dà dạ, di đẽ rị
dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni
na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất**

dà dạ ta bà ha. Ma ha tất dà
dạ ta bà ha. Tất dà du nghệ
thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na
ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na
ra ta bà ha. Tất ra tăng a
mục khô da, ta bà ha. Ta bà
ma ha, a tất dà dạ, ta bà ha.
Giả kiết ra a tất dà dạ, ta bà
ha. Ba dà ma yết tất dà dạ, ta
bà ha. Na ra cần trì bàn dà ra
dạ, ta bà ha. Ma bà lệ thẳng
yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắt ra đát na, đả

**ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà
lô yết đễ, thước bàng ra dạ, ta
bà ha. Án tất diện đô, mạn
da ra, bạt dà dạ, ta bà ha.**

(3 lần)



**Nam-mô Bồn-sư Thích-Ca
Mâu-Ni Phật. (3 lần)**

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu
pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như-Lai chơn
thiệt nghĩa.**



KINH A-DI-ĐÀ

**NAM-MÔ LIÊN-TRÌ HAI-HỘI PHẬT
BỒ-TÁT. (3 lần)**

PHẬT THUYẾT A-DI-ĐÀ KINH

**Như thị ngã văn : Nhứt thời
Phật tại Xá-vệ quốc, Kỳ thọ
Cấp-cô-dộc viên, dữ đại Tỳ-
kheo tăng, thiên nhị bá ngũ
thập nhơn câu, giai thị đại A-
La-hán, chúng sở tri thức :**

**Trưởng-lão Xá - Lợi - Phất,
Ma-ha Mục-kiền-liên, Ma-ha
Ca-diếp, Ma - ha Ca - chiên -**

diên, Ma-ha Câu-hy-la, Li-bà-
đa, Châu-lợi bàn-dà-dà, Nan-
dà, A - Nan - dà, La - hâu - la,
Kiểu-phạm-ba-dề, Tân-dầu-lô-
phả-la-đọa, Ca-lưu-dà-di, Ma-
ha Kiếp-tân-na, Bạc-Câu-la,
A-nâu-lâu-dà, như thị đẳng
chư đại đệ tử, tinh chư Bồ-
tát ma-ha-tát. Văn-thù Sư-lợi
pháp-vương-tử, A-dật-đa Bồ-
tát, Càng Đà - ha - dề Bồ - tát,
Thường - tinh - tấn Bồ - tát, dữ
như thị đẳng, chư đại Bồ-tát;
cập Thích-dễ-hoàn nhưn đẳng,

**vô-lượng chư thiên, đại-chúng
câu.**

**Nhĩ thời Phật cáo Trưởng-
lão Xá-Lợi-Phất: «Tùng thị
Tây-phương quá thập vạn ức
Phật-độ, hữu thế-giới danh
viết Cực-lạc kỳ độ hữu Phật
hiệu A-Di-Đà, kim hiện tại
thuyết-pháp ».**

**Xá-lợi-Phất ! Bỉ độ hà cổ
danh vi Cực-lạc ? Kỳ quốc
chúng - sanh vô hữu chúng
khô, đản thọ chư lạc, cổ danh
Cực-lạc. Hựu Xá-lợi-Phất !**

Cực-lạc quốc độ, thất trùng lan thuẫn, thất trùng la-vông, thất trùng hàng thọ, giai thị tứ bảo, châu táp vi nhiều, thị cổ bi quốc danh vi Cực-lạc.

Hựu Xá-lợi-Phất! Cực-lạc quốc độ, hữu thất bảo trì, bát công-đức thủy, sung mãn kỳ trung, trì đề thuần dĩ kim sa bố địa, Tứ biên giai đạo, kim ngân, lưu-ly, pha-lê hiệp thành; thượng hữu, lâu các, diệp dĩ kim, ngân, lưu-ly, pha-lê, xa-cừ, xích-châu, mã-nảo

**nhi nghiêm sức chi. Trì trung
liên-hoa, đại như xa luân,
thanh sắc thanh quang, huỳnh
sắc huỳnh quang, xích sắc
xích quang, bạch sắc bạch
quang, vi diệu hương khiết.**

**Xá-lợi-Phất! Cực-lạc quốc
độ thành tựu như thị công-
đức trang nghiêm.**

**Hựu Xá-lợi-Phất! Bỉ Phật
quốc - độ thường tác thiên
nhạc, huỳnh kim vi địa, trú dạ
lục thời, vũ thiên mạn-dà-la
hoa, kỳ độ chúng-sanh thường**

dĩ thanh đán, các dĩ y-kích. thạnh chúng diệu hoa cúng-dường tha phương thập vạn ức Phật, tức dĩ thực thời hườn đáo bồn quốc, phạn thực kinh hành.

Xá-lợi-Phất! Cực-lạc quốc-độ thành tựu như thị công-đức trang-nghiêm.

Phục thứ Xá-lợi-Phất!
Bỉ-quốc thường hữu chủng chủng kỳ diệu, tạp sắc chi điều: Bạch-hạc, Khổng-tước, Anh-võ, Xá-Lợi, Ca-lăng-tần-

già, Cộng-mạng chi điều, thị
chư chúng điều, trú dạ lục
thời, xuất hòa nhá âm, kỳ âm
diễn xướng : ngũ-căn, ngũ-lực,
thất-bồ-đề phần, bát-thánh-
đạo phần, như thị đẳng pháp,
kỳ độ chúng-sanh văn thị âm
dĩ, giai tất niệm Phật, niệm
Pháp, niệm Tăng.

Xá-lợi-Phất! Như vật vị
thử điều, thiệt thị tội báo sở
sanh. Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật
quốc-độ vô tam ác đạo. Xá-
Lợi-Phất! Kỳ Phật quốc-độ

thượng vô ác đạo chi danh,
hà huống hữu thiết, thị chư
chúng điều, giai thị A-Di-Đà
Phật dục linh pháp-âm tuyên
lưu biến hóa sở tác.

Xá-lợi-Phất! Bỉ Phật quốc-
độ vi phong xuy động, chư
bảo hàng thọ, cập bảo la vông,
xuất vi diệu âm, thí như bá
thiên chủng nhạc đồng thời
cu tác, văn thị âm giả, tự
nhiên giai sanh : niệm Phật,
niệm Pháp, niệm Tăng chi
tâm. Xá-lợi-Phất! Kỳ Phật

quốc-độ, thành tựu, như thi công-đức trang-nghiêm.

Xá-lợi-Phất! Ư như ý vân hà? Bỉ Phật hà cổ hiệu A-Di-Đà? Xá-lợi-Phất! Bỉ Phật quang-minh vô-lượng, chiếu thập phương quốc, vô sở chướng ngại, thị cổ hiệu vi A-Di-Đà.

Hựu Xá-lợi-Phất! Bỉ Phật thọ mạng, cập kỳ nhưn dân, vô lượng vô biên a-tăng-kỳ kiếp, cổ danh A-Di-Đà.

Xá-lợi-Phất! A-Di-Đà Phật thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp.

Hựu Xá-lợi-Phất! Bỉ Phật hữu vô-lượng vô-biên Thịnh-văn đệ-tử, giai A-la-hán, phi thị toán số chi sở năng tri; chư Bồ-tát chúng diệc phục như thị.

Xá-lợi-Phất! Bỉ Phật quốc-độ thành-tựu như thị công-đức trang-nghiêm.

Hựu Xá-lợi-Phất! Cực-lạc quốc-độ chúng-sanh sanh giả,

giai thị a-bệ-bạt-trí, kỳ trung
đa hữu nhứt sanh bồ xú, kỳ
sở thậm đa phi thị toán số,
sở năng tri chi, đản khả dĩ
vô-lượng vô-biên a-tăng-kỳ
thuyết.

Xá-Lợi-Phất! Chúng-sanh
văn giả, ưng đương phát
nguyện, nguyện sanh bỉ quốc.
Sở dĩ giả hà? Đắc dữ như
thị chư thượng thiện-nhơn
câu hội nhứt xú.

Xá-lợi-Phất! Bất khả dĩ
thiền thiện-căn phước-đức

nhơn-duyên, đắc sanh bỉ quốc.

Xá-Lợi-Phất ! Nhược hữu
thiện-nam tử, thiện-nữ nhơn,
văn thuyết A-Di-Đà Phật, chấp
trì danh - hiệu, nhược nhứt
nhựt, nhược nhị nhựt, nhược
tam nhựt, nhược tứ nhựt,
nhược ngũ nhựt, nhược lục
nhựt, nhược thất nhựt, nhứt
tâm bất loạn. Kỳ nhơn lâm
mạng chung thời, A - Di - Đà
Phật dữ chư Thánh - chúng,
hiện tại kỳ tiền, thị nhơn
chung thời, tâm bất điên-đảo,

**tức đặc vãng-sanh A-Di-Đà
Phật Cực-lạc quốc-độ.**

**Xá - Lợi - Phất! Ngã kiến
thị lợi, cố thuyết thử ngôn,
nhược hữu chúng - sanh văn
thị thuyết giả, ưng đương phát
nguyện, sanh bỉ quốc độ.**

**Xá-Lợi-Phất! Như ngã kim
giả, tán thán A-Di-Đà Phật
bất khả tư nghị công-đức chỉ
lợi.**

**Đông phương diệt hữu A-
súc - bệ Phật, Tu - di - tướng
Phật, Đại-tu-di Phật, Tu-di-**

quang Phật, Diệu-âm Phật ;
như thị đẳng hằng hà sa số
chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất
quảng trường thiết tướng,
biển phú tam-thiên đại-thiên
thế-giới, thuyết thành thiết
ngôn: «Nhữ đẳng chúng-sanh
đương tín thị xưng tán bất
khả tư-ngộ công-đức nhưt
thiết chư Phật sở hộ-niệm
kinh».

Xá-Lợi-Phất! Nam phương
thế-giới hữu Nhật-Nguyệt-
Đẳng Phật, Danh-Văn-Quang

Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tu-Di-Đăng Phật, Vô-lượng Tinh-Tấn Phật; như thị đẳng hằng-hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng, biến phú tam-thiên đại-thiên Thế-giới, thuyết thành thiết ngôn: «Nhữ đẳng chúng-sanh đương tín thị xưng tán bất khả tư-nghị công-đức nhứt-thiết chư Phật sở hộ niệm kinh».

Xá-Lợi-Phất! Tây-Phương thế-giới hữu Vô-lượng-Thọ

Phật, Vô-Lượng-Tướng Phật, Vô-Lượng-Tràng Phật, Đại-Quang-Phật, Đại-Minh Phật, Bảo-Tướng Phật, Tịnh-Quang Phật; như thị đẳng hằng hà sa số chư Phật, các ư kỳ quốc, xuất quảng trường thiết tướng biến phú tam-thiên đại-thiên thể - giới, thuyết thành thiết ngôn : « Nhữ đẳng chúng-sanh đương tín thị, xưng tán bất khả tư nghị công-đức nhưt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh ».

**Xá-Lợi-Phất! Bắc phương
thế-giới, hữu Diệm-Kiên Phật,
Tối-thăng-âm Phật, Nan-Thơ
Phật, Nhựt-Sanh Phật, Vông-
Minh Phật; như thị đẳng
hằng-hà sa số chư Phật, các
ư kỳ quốc, xuất quảng trường
thiệt tướng, biến phú tam-
thiên đại-thiên thế-giới, thuyết
thành thiệt ngôn : «Nhữ đẳng
chúng - sanh dương tín thị,
xưng tán bất khả tư-nghị
công-đức nhưt thiết chư Phật
sở hộ-niệm kinh».**

**Xá-Lợi-Phất! Hạ phương
thế-giới, hữu Sư-Tử Phật,
Danh-Văn Phật, Danh-Quang
Phật, Đạt-Ma Phật, Pháp-
Tràng Phật, Trì-Pháp Phật,
như thị đẳng hằng-hà sa số
chư Phật, các ư kỳ quốc xuất
quảng trường thiết tướng,
biển phú tam-thiên đại-thiên
thế-giới, thuyết thành thiết
ngôn: «Nhữ đẳng chúng-sanh
đương tín thị, xưng tán bất
khả tư nghị công-đức nhưt
thiết chư Phật sở hộ niệm
kinh ».**

**Xá - Lợi - Phất ! Thượng
phương thế-giới, hữu Phạm-
âm Phật, Tú - vương Phật,
Hương-thượng Phật, Hương-
quang Phật, Đại - diệm - kiên
Phật, Tạng-sắc-bảo-hoa-nghiêm
thân Phật, Ta - la - thọ - vương
Phật, Bảo-hoa-đức Phật, Kiến-
nhứt - thiết - nghĩa Phật, Như
tu-di-sơn Phật; như thị đẳng
hằng-hà sa số chư Phật, các
ư kỳ quốc, xuất quảng trường
thiệt tướng, biến phú tam
thiên đại thiên thế-giới, thuyết**

thành thiết ngôn : «Nhữ đẳng chúng-sanh đương tín thị, xưng tán bất khả tư nghị công-đức nhứt-thiết chư Phật sở hộ niệm kinh ».

Xá-Lợi-Phất ! « Ừ nhữ ý vân hà ? Hà cố danh vi : Nhứt thiết chư Phật sở hộ niệm kinh » ?

Xá-Lợi-Phất ! Nhược hữu thiện-nam tử, thiện-nữ nhưn văn thị kinh thọ trì giả, cập văn chư Phật danh giả, thị chư thiện-nam tử, thiện-nữ nhưn, giai vi nhứt-thiết chư

Phật chi sở hộ niệm, giai đắc
bất thối chuyển ư a-nậu-da-la
tam-miệu tam-bồ-đề. Thị cố
Xá-Lợi-Phất ! Nhữ đẳng giai
đương tín thọ ngã ngữ, cập
chư Phật sở thuyết.

Xá-Lợi-Phất ! Nhược hữu
nhơn dĩ phát nguyện, kim
phát - nguyện, đương phát
nguyện, dục sanh A - Di - Đà
Phật quốc giả, thị chư nhơn
đẳng giai đắc bất thối chuyển
ư a-nậu-da-la tam-miệu tam-
bồ-đề, ư bỉ quốc độ nhược dĩ

**sanh, nhược kim sanh, nhược
đương sanh.**

**Thị cố Xá-Lợi-Phất ! Chư
thiện-nam tử, thiện-nữ nơn,
nhược hữu tín giả, ưng đương
phát nguyện sanh bỉ quốc-độ.**

**Xá-Lợi-Phất! Như ngã kim
giả, xưng tán chư Phật bất
khả tư nghị công-đức, bỉ chư
Phật đấng, diệc xưng tán ngã
bất khả tư nghị công - đức
nhi tác thị ngôn : « Thích-Ca
Mâu - Ni Phật năng vi thậm
nan hy hữu chi sự, năng ư**

Ta-bà quốc-độ ngũ-trược ác thế; kiếp-trược, kiến-trược, phiền-não trược, chúng-sanh trược, mạng-trược trung đắc a-nậu-đa-la tam-miệu-tam-bồ-đề, vị chừ chúng-sanh, thuyết thị nhứt thiết thế-gian nan tín chi pháp.

Xá-Lợi-Phất! Đương tri ngã ư ngũ-trược ác thế, hành thử nan sự, đắc a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, vị nhứt thiết thế-gian thuyết thử nan tín chi pháp, thị vi thậm nan.

**Phật thuyết thử kinh dĩ,
Xá-Lợi-Phất cập chư Tỳ-kheo,
nhứt thiết thế - gian, Thiên,
Nhơn, A-tu-la đấng, văn Phật
sở thuyết, hoan-hỷ tín thọ,
tác lễ nhi khứ.**

Phật thuyết A-Di-Đà kinh.



A-DI-ĐÀ PHẬT TÁN :

Tây-phương Giáo-Chủ Tịnh-độ
năng Nhơn, Tứ thập bát nguyện
độ chúng - sanh, Phát nguyện thế
hoảng thâm. Thượng-phẩm thượng-
sanh, Đồng phó Bửu-Liên thành.

CHÍ TÂM ĐÀNH LỄ :

(Mỗi câu đều đọc)

- 1.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-Lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Vô - Lượng - Quang
Như-Lai.**
- 2.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-Lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Vô-Biên-Quang Như-
Lai.**
- 3.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-Lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Vô-Ngại-Quang Như-
Lai.**

- 4.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-Lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Vô-Đối-Quang Như-
Lai.
- 5.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Diệm-Vương-Quang
Như-Lai.
- 6.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-Lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Thanh-Tịnh-Quang
Như-Lai.
- 7.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-Lạc giới Di-Đà Hải-

hội, Hoan-Hỉ-Quang Như-Lai.

**8.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Trí-Huệ-Quang Như-
Lai.**

**9.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Nan-Tư-Quang Như-
Lai.**

**10.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Bất-Đoạn-Quang
Như-Lai.**

11.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Vô - Xưng - Quang
Nhu-Lai.

12.- Nam-mô An-Dương quốc,
Cực-lạc giới Di-Đà Hải-
hội, Siêu - Nhật - Nguyệt-
Quang Nhu-Lai.



MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH

**Quán-tự-tại Bồ-tát, hành
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa
thời, chiếu kiến ngũ-uần giai
không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá-Lợi-Tử ! Sắc bắt dị
không, không bắt dị sắc, sắc
tức thị không, không tức thị
sắc, thọ, tưởng, hành, thức,
diệc phục như thị.**

**Xá-Lợi-Tử ! Thị chư pháp
không tướng, bất sanh, bất
diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng,**

bất giảm. Thị cố không trung
vô sắc, vô thọ, tưởng, hành,
thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt,
thân, ý; vô sắc, thính, hương,
vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới,
nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-
minh diệt, vô vô - minh tận,
nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-
tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo;
vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-
đỏa y Bát-nhã ba-la mật-đa
cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-
ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn

ly diên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la mật-đa cổ, đặc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô-đẳng-đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã-ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết :

**Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế,
ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát
bà ha. (3 lần)**

**VĂNG-SANH QUYẾT-ĐỊNH
CHƠN-NGÔN:**

**Nam-mô a di đà bà dạ, Đa
tha dà đà dạ, Đa dạ dạ tha,
A di rị đô bà tỳ,
A di rị đà tất đăm bà tỳ,
A di rị đà tì ca lan đế,
A di rị đà, tì ca lan đà,
Dà di nị dà dà na,
Chỉ đà ca lệ ta bà ha. (3 lần)**

A-Di-Đà Phật thân kim sắc
Tướng hảo quang-minh vô
đẳng-luân
Bạch hào uyển-chuyển ngũ
tu-di
Cám mục trùng thanh tứ đại
hải.
Quang trung hóa Phật vô số
ức,
Hóa Bồ-tát chúng diệc vô-biên
Tứ thập bát nguyện độ
chúng-sanh
Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ
ngạn.

**Nam-mô Tây-phương Cực-lạc
thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-
Đà Phật.**

Nam-mô A-Di-Đà Phật.

(Niệm nhiều ít tùy ý)

**Nam-mô Đại-bi Quán-thế-Âm
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát.
(3 lần)**

**Nam-mô Địa-Tạng Vương
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải
chúng Bồ-tát. (3 lần)**

SÁM THẬP PHƯƠNG

Thập phương Tam-thế Phật
A-Di-Đà đệ nhất,
Cửu phẩm độ chúng-sanh
Oai-đức vô cùng cực,
Ngã kim đại quy-y.
Sám-hối tam nghiệp tội,
Phàm hữu chư phước thiện,
Chí tâm dụng hồi-hướng.
Nguyện đồng niệm Phật nhưn,
Cảm ứng tùy thời hiện,
Lâm chung Tây-phương cảnh,
Phân-minh tại mục tiền,
Kiến văn giai tinh-tấn,
Đồng sanh Cực-lạc quốc,

Kiến Phật liễu sanh-tử,
Như Phật-độ nhứt-thiết,
Vô-biên phiền-não đoạn,
Vô-lượng pháp môn tu;
Thệ nguyện độ chúng-sanh,
Tổng giai thành Phật đạo;
Hư-không hữu tận, ngã nguyện
vô-cùng,
Hư-không hữu tận, ngã nguyện
vô-cùng,
Tình dữ vô tình, đồng viên
chủng trí.



MƯỜI ĐẠI NGUYÊN

Đệ - tử chúng đấng

Tùy thuận tu tập

Phồ-Hiền Bồ-Tát

Thập chủng đại nguyên :

Nhứt giả lễ kính chư Phật,

Nhị giả xưng tán Như-Lai,

**Tam giả quảng tu cúng-
dường,**

**Tứ giả sám-hối nghiệp-
chướng,**

Ngũ giả tùy-hỉ công-đức,

**Lục giả thỉnh chuyển pháp-
luân,**

Tốc vãng vô-lượng-quang
Phật sát.

Nguyện tiêu tam-chương
trừ phiền-não,

Nguyện đắc trí-huệ chơn
minh liễu,

Phổ nguyện tội chướng tất
tiêu trừ.

Thế thế thường hành
Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương
Tịnh-độ trung,

Cửu phẩm Liên-hoa vi
phụ-mẫu,

**hương linh ... Pháp danh ...
tốc xả mê-đờ, siêu sanh Tịnh-
độ.**

PHỤC NGUYỆN :

**Nhứt thành thượng đạt, vạn
tội băng tiêu, nguyện hương-
linh đặc độ cao-siêu, kỳ gia-
quyển hàm triêm lợi-lạc.**

PHỒ NGUYỆN :

**Âm siêu dương thối, pháp
giới chúng - sanh, tình dử vô
tình, tề thành Phật-đạo.**

Nam-mô A-Di-Đà Phật.

(Đồng niệm)

TAM QUY-Y :

**Tự quy - y Phật, đương
nguyện chúng - sanh thể giải
đại-đạo, phát vô-thượng tâm.**

(1 lạy)

**Tự quy - y Pháp, đương
nguyện chúng - sanh, thâm
nhập kinh-tạng, trí huệ như
hải. *(1 lạy)***

**Tự quy - y Tăng, đương
nguyện chúng - sanh, thống-lý
đại-chúng, nhứt thiết vô ngại.**

(1 lạy)



**Nam-Mô Bốn-Sur Thích-Ca
Mâu-Ni Phật**

NGHI - THỨC
SÁM - HỐI

NIÊM HƯƠNG LỄ BÀI

*(Thắp đèn đốt hương trầm
xong, đứng ngay ngắn chấp
tay đê ngang ngực mặt niệm)*

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN :

Ấn lam xóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

**Ấn ta phạ bà phạ, truật dà ta phạ,
đạt mạ ta phạ, bà phạ truật độ hám.
(3 lần)**

HỒNG-DANH SÁM-HỐI

(Sám-hối là làm cho ba nghiệp được thanh-tĩnh)

*(Tất cả đều quỳ thẳng và chấp tay, vị
chủ lễ cầm ba cây hương đưa ngang
trán và đọc bài cúng hương như sau) :*

**Nguyện thử diệu hương vân
Biển mãn thập phương giới
Cúng-dường nhứt-thế Phật
Tôn Pháp chư Bồ-tát
Vô biên Thanh-Văn chúng
Cập nhứt-thế Thánh-Hiền
Duyên khởi quang minh dài
Xứng tánh tác Phật-sự
Phổ huân chư chúng-sanh
Giai phát Bồ-dễ tâm,
Viễn-ly chư vọng-nghiệp
Viên-thành vô-thượng đạo.**

KỆ TÁN-DƯƠNG PHẬT-BÀO

Pháp vương vô-thượng tôn
 Tam-giới vô luân thất
 Thiên nhơn chi Đạo-sư
 Tứ-sanh chi từ-phụ
 Ư nhứt niệm quy-y
 Năng diệt tam-kỳ nghiệp
 Xưng dương nhược tán-thán
 Ưc kiếp mạc năng tận.

*(Đứng dậy cảm hương lên lư rồi
chắp tay đứng thẳng và niệm lớn):*

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
 Cảm ứng đạo-giao nan tư nghĩ,
 Ngã thủ đạo-tràng như Đê-châu,
 Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
 Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
 Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

(1 xá)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai, thập phương chư Phật, tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, thường trụ Tam-bảo. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ, Bốn-sur Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Long-Hoa giáo-chủ đương lai hạ sanh Di-Lặc tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát. Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh đại hải chúng Bồ-tát.

(1 lạy)

(Đồng đứng ngay thẳng chấp tay đọc bài)

TÁN DƯƠNG-CHI

Dương-chi tịnh thủy,
Biển sái tam-thiên,
Tánh không bát-đức lợi hơn
thiên,
Pháp-giới quảng tăng diên...
Diệt tội tiêu khiên,
Hỏa diệm hóa Hồng-liên.

Nam-mô Thanh-Lương-Địa

Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI-BI

(Hoặc bớt chú Đại-bi cũng được)

Nam-mô Đại-bi Hội-thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô
ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đát na đa
ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết
để, thước bát ra da, bồ-đề tát
đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà
da, ma ha ca lô ni ca da. Án
tát bàn ra phạt duệ, số đát na
đát tóa.

**Nam-mô tất kiết lật đỏa, y
mông a rị da, bà lô kiết để, thất
Phật ra lăng dà bà.**

**Nam-mô na ra cần trì hê rị,
ma ha bàn da sa mẽ, tát bà a
tha đậu thâu bằng, a thệ dưng,
tát bà tát da, na ma bà già,
ma phạt đật đậu, đát diệt tha.
Án, a bà lô hê, lô ca để, ca ra
để, di hê rị, ma ha bồ-đề tát
đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma
ra, ma hê ma hê, rị dà dưng,
cu lô cu lô, kiết mông độ lô độ
lô, phạt xà da để, ma ha phạt**

xà da đễ, dà ra dà ra, địa rị ni,
thất Phật ra da, dá ra dá ra.
Mạ mạ phạt ma ra, mục đễ lệ,
y hê y hê, thất na thất na, a
ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa
phạt sâm, Phật ra xá da, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê
rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô
rô tô rô, bỗ-đề dạ bỗ-đề dạ,
bỗ-đà dạ, bỗ-đà dạ, di đễ rị
dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni
na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất
đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà
dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ

thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lệ thẳng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra dát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha. Án, tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

(3 lần)

**Nam-mô Bồ-nhơn Thích-Ca
Mâu-Ni Phật. (3 lần)**

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu
pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như-Lai chơn
thiệt nghĩa.**

**NAM-MÔ HỒNG DANH HỘI THƯỢNG
PHẬT BỒ-TÁT (3 lần)**

HÔNG-DANH BỬU-SÁM

Đại-từ đại-bi mẫn chúng-sanh,
 Đại-hỉ đại-xả tế hàm-thức,
 Tướng-hảo quang-minh dĩ tự
 nghiêm,

Chúng đẳng chí tâm quy
 mạng lễ. ○ (1)

Nam-mô quy-y Kim-Cang
 Thượng sư. ○ (2)

Quy-y Phật, quy-y Pháp, quy-
 y Tăng. ○ (3)

Ngã kim phát tâm, bất vị tự
 cầu Nhơn-Thiên phước báo,

LƯU Ý.— ○ : dấu đánh chuông, lay 1 lay.

Thanh Văn, Duyên-Giác, nãi chí Quyển-thừa chư vị Bồ-tát, quy y tối thượng thừa, phát bồ-đề tâm, nguyện dữ pháp-giới chúng - sanh nhứt thời đồng đăc A-Nậu-Đa-La Tam-Miệu Tam Bồ-Đề. ○ (4)

Nam - mô quy - y thập-phương tận hư - không giới nhứt thiết chư Phật. ○ (5)

Nam - mô quy - y thập-phương tận hư - không giới nhứt thiết Tôn Pháp. ○ (6)

Nam - mô quy - y thập-

**phương tận hư - không giới
nhứt thiết Hiền Thánh Tăng.**

○ (7)

**Nam - mô Như - Lai, Ưng -
Cúng, Chánh - Biến - Tri, Minh -
Hạnh - Túc, Thiện - Thệ, Thế -
Gian - Giải, Vô - thượng - Sĩ,
Điều - Ngự Trưng - phu, Thiên -
Nhơn - Sư, Phật, Thế - Tôn. ○ (8)**

Nam - mô Phổ - Quang Phật. ○ (9)

Nam - mô Phổ - Minh Phật. ○ (10)

Nam - mô Phổ - Tịch Phật. ○ (11)

Nam - mô Đa - Ma - La - Bát -

Chiên - Đàn - Hương Phật. ○ (12)

**Nam-mô Chiên - Đàn Quang
Phật. ○ (13)**

**Nam-mô Ma - Ni - Tràng Phật.
○ (14)**

**Nam-mô Hoan-Hỉ-Tạng-Ma-
Ni-Bảo-Tích Phật. ○ (15)**

**Nam-mô Nhứt-Thiết Thế-Gian
Nhạo-Kiến-Thượng-Đại
Tinh-tấn Phật. ○ (16)**

**Nam-mô Ma-Ni-Tràng-Đẳng-
Quang Phật. ○ (17)**

**Nam-mô Huệ-Cự-Chiếu Phật.
○ (18)**

**Nam-mô Huệ - Đức - Quang-
Minh Phật. ○ (19)**

**Nam - mô Kim - Cang Lao -
Cường-Phổ-Tán-Kim-Quang**

Phật. ○ (20)

**Nam - mô Đại - Cường Tinh -
Tấn Đông-Mãnh Phật. ○ (21)**

Nam-mô Đại-Bi-Quang Phật.

○ (22)

Nam-mô Từ-Lực-Vương Phật.

○ (23)

Nam-mô Từ-Tạng Phật. ○ (24)

Nam - mô Chiên - Đàn Khốt

Trang-Nghiêm-Thắng Phật.

○ (25)

Nam-mô Hiền-Thiện-Thủ Phật

○ (26)

Nam-mô Thiện-ý Phật. ○ (27)

**Nam - mô Quảng Trang -
Nghiêm-Vương Phật. ○ (28)**

**Nam-mô Kim-Hoa-Quang
Phật. ○ (29)**

**Nam - mô Bảo - Cái - Chiêu
Không Tự-Tại Lực Vương
Phật. ○ (30)**

**Nam-mô Hư-Không Bảo-Hoa
Quang Phật. ○ (31)**

**Nam - mô Lưu - Ly Trang -
Nghiêm Vương Phật. ○ (32)**

**Nam-mô Phổ-Hiện-Sắc-Thân-
Quang Phật. ○ (33)**

**Nam-mô Bất-Động-Trí Quang
Phật. ○ (34)**

**Nam-mô Hàng Phục Chúng-
Ma-Vương Phật. ○ (35)**

**Nam - mô Tài Quang - Minh
Phật. ○ (36)**

**Nam-mô Trí-huệ-Thắng Phật.
○ (37)**

**Nam - mô Di-Lặc-Tiên Quang
Phật. ○ (38)**

**Nam-mô Thiện-Tịch-Nguyệt-
Âm Diệu-Tôn Trí-Vương
Phật. ○ (39)**

**Nam - mô Thế - Tịnh - Quang
Phật. ○ (40)**

- Nam - mô Long - Chủng -
Thượng-Tôn-Vương Phật. ○ (41)
- Nam - mô Nhật - Nguyệt -
Quang Phật. ○ (42)
- Nam - mô Nhật-Nguyệt-Châu-
Quang Phật. ○ (43)
- Nam-mô Huệ - Tràng - Thắng-
Vương Phật. ○ (44)
- Nam-mô Sư-Tử-Hầu-Tự-Tại-
Lực-Vương Phật. ○ (45)
- Nam-mô Diệu-âm-Thắng Phật
○ (46)
- Nam - mô Thường - Quang -
Tràng Phật. ○ (47)

**Nam-mô Quan - Thế - Đấng
Phật. ○ (48)**

**Nam - mô Huệ - Oai - Đấng -
Vương Phật. ○ (49)**

**Nam-mô Pháp-Thắng-Vương
Phật. ○ (50)**

**Nam-mô Tu-Di Quang Phật.
○ (51)**

**Nam - mô Tu - Ma - Na - Hoa -
Quang Phật. ○ (52)**

**Nam-mô Ưu-Đàm-Bát-La-Hoa
Thù-Thắng-Vương Phật.
○ (53)**

**Nam-mô Đại-huệ-Lực-Vương
Phật. ○ (54)**

Nam - mô A-Súc-Tỳ-Hoan-Hỉ-
Quang Phật. ○ (55)

Nam - mô Vô - Lượng - Âm -
Thinh-Vương Phật. ○ (56)

Nam-mô Tài-Quang Phật.
○ (57)

Nam - mô Kim - Hải - Quang
Phật. ○ (58)

Nam - mô Sơn - Hải - Huệ - Tự -
Tạ-Thông-Vương Phật. ○ (59)

Nam - mô Đại - Thông - Quang
Phật. ○ (60)

Nam - mô Nhứt - Thiết - Pháp -
Tràng-Mãn-Vương Phật. ○ (61)

**Nam - mô Thích - Ca Mâu - Ni
Phật. ○ (62)**

**Nam-mô Kim-Cang Bất-Hoại
Phật. ○ (63)**

**Nam-mô Bảo-Quang Phật.
○ (64)**

**Nam - mô Long - Tôn - Vương
Phật. ○ (65)**

**Nam-mô Tinh-Tấn-Quân Phật
○ (66)**

**Nam-mô Tinh - Tấn - Hỷ Phật.
○ (67)**

Nam-mô Bảo-Hỏa Phật. ○ (68)

**Nam-mô Bảo-Nguyệt-Quang
Phật. ○ (69)**

Nam-mô Hiện-Vô-Ngu Phật.

○ (70)

Nam-mô Bảo-Nguyệt Phật.

○ (71)

Nam-mô Vô-Cầu Phật. ○ (72)

Nam-mô Ly-Cầu Phật. ○ (73)

Nam-mô Đông-Thí Phật. ○ (74)

Nam-mô Thanh-Tịnh Phật.

○ (75)

Nam-mô Thanh-Tịnh Thí Phật

○ (76)

Nam-mô Ta-Lưu-Na Phật.

○ (77)

Nam-mô Thủy-Thiên Phật.

○ (78)

Nam-mô Kiên-Đức Phật ○ (79)▶

Nam - mô Chiên - Đàn Công-
Đức Phật ○ (80)▶

Nam - mô Vô - Lượng - Cúc -
Quang Phật ○ (81)▶

Nam-mô Quang-Đức Phật
○ (82)▶

Nam-mô Vô-Uu-Đức Phật
○ (83)▶

Nam-mô Na - La - Diên Phật
○ (84)▶

Nam-mô Công-Đức-Hoa Phật
○ (85)▶

Nam - mô Liên - Hoa - Quang -
Du-Hí Thần-Thông Phật ○ (86)▶

Nam-mô Tài-Công-Đức Phật

○ (87)

Nam-mô Đức Niệm Phật ○ (88)

**Nam-mô Thiện Danh-Xưng-
Công-đức Phật ○ (89)**

**Nam - mô Hồng - Diệm - Đế -
Tràng-Vương Phật ○ (90)**

**Nam-mô Thiện-Du-bộ Công-
đức Phật ○ (91)**

**Nam-mô Đẩu - Chiến - Thắng
Phật ○ (92)**

**Nam-mô Thiện-Du-Bộ Phật
○ (93)**

**Nam-mô Châu - Tráp Trang-
Nghiem-Công-Đức Phật ○ (94)**

Nam-mô Bảo-Hoa Du-Bộ Phật

○ (95)

**Nam-mô Bảo-Liên-Hoa-Thiện-
Trụ-Ta-La-Thọ-Vương Phật**

○ (96)

**Nam - mô Pháp - Giới - Tạng -
Thân-A-Di-Đà Phật. ○ (97)**

Như thị đẳng, nhưt thiết
thế-giới, chư Phật Thế-Tôn,
thường-trụ tại thế, thị chư
Thế-Tôn đương từ niệm ngã!
Nhược ngã thử sanh, nhược
ngã tiền sanh, tùng vô-thỉ
sanh-tử dĩ lai, sở tác chúng

tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy-hỉ. Nhược tháp, nhược Tăng, nhược tứ phương tăng vật, nhược tự thủ, nhược giáo tha thủ, kiến thủ tùy-hỉ.

Ngũ vô-gián tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy-hỉ.

Thập bất thiện đạo, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy-hỉ.

Sở tác tội-chướng, hoặc hữu phú tàng, hoặc bất phú

tàng, ưng đọa địa-ngục, ngã-
quỉ súc-sanh, chư dư ác thú,
biên-địa, hạ tiện, cập miệt lệ-
xa, như thị đẳng xứ, sở tác
tội-chướng, kim giai sám-hối.

O (98)

Kim chư Phật Thế-Tôn,
đương chứng tri ngã, đương
ức niệm ngã, ngã phục ư chư
Phật Thế-Tôn tiền, tác như
thị ngôn : nhược ngã thử
sanh, nhược ngã dư sanh,
tằng hành bố-thí, hoặc thủ
tịnh giới, nãi chí thí dữ súc-

sanh, nhứt đoàn chi tự, hoặc tu tịnh-hạnh, sở hữu thiện-căn, thành-tự chúng-sanh, sở hữu thiện-căn, tu-hạnh bồ-đề, sở hữu thiện-căn, cập vô thượng trí, sở hữu thiện-căn, nhứt thiết hiệp tập, giáo kể trừ lượng, giai tất hồi-hướng A-nậu-đa-la tam-miệu-tam-bồ-đề; Như quá-khứ, vị-lai, hiện-tại chư Phật sở tác hồi-hướng, ngã diệc như thị hồi-hướng, chúng tội giai sám-hối, chư phước tận tùy-hỉ,

cập tỉnh Phật công - đức,
nguyện thành vô-thượng trí.

Khứ, lai, hiện-tại Phật, ư
chúng - sanh tối - thắng, vô -
lượng công-đức hải, ngã kim
qui-mạng lễ. ○ (99)

Sở hữu thập - phương thể -
giới trung,

Tam thể nhứt thiết nhưn
Su-Tử,

Ngã dĩ thanh-tịnh thân, ngữ, ý
Nhứt thiết biến lễ tận vô dư,
Phổ - Hiền hạnh nguyện oai-
thần lực,

Phồ hiện nhứt thiết Như-Lai
tiền,
Nhứt thân phục hiện sát-trần
thân,
Nhứt nhứt biến lễ sát - trần
Phật, O (100)
Ư nhứt trần trung trần số
Phật,
Các xử Bồ-tát chúng hội trung,
Vô tận pháp-giới trần diệt
nhiên,
Thâm tín chư Phật giai sung
mãn.
Các dĩ nhứt thiết âm thanh hải

Phở xuất vô tận diệu ngôn từ,
 Tận ư vị lai nhứt thiết kiếp,
 Tán Phật thậm thâm công-
 đức hải. ○ (101)

Dĩ chư tối thắng diệu hoa
 man
 Kỳ-nhạc đồ hương cập tán-
 cái
 Như thị tối-thắng trang
 nghiêm cụ,
 Ngã dĩ cúng-dường chư Như-
 Lai,
 Tối-thắng y - phục tối-thắng
 hương,

Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp,
Giai do vô thí tham, sân, si,
Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,
Nhứt thiết ngã kim giai sám-
hối, O (103)

Thập phương nhứt thiết chư
chúng-sanh,
Nhị thừa hữu-học cập vô-học,
Nhứt thiết Như-Lai dữ Bồ-tát,
Sở hữu công-đức giai tùy-hỉ
O (104)

Thập phương sở hữu thế-gian
đăng,
Tối-sơ thành-tựu Bồ-đề giả,

Thỉnh Phật trụ thể chuyên
pháp-luân,
Tùy-hỉ, sám-hối chư thiện-căn,
Hồi hướng chúng - sanh cập
Phật đạo. ○ (107)
Nguyện tương dĩ thử thắng
công-đức,
Hồi - hướng vô - thượng chơn
pháp-giới,
Tánh tướng Phật, Pháp cập
Tăng-già,
Nhị đế dung thông tam-muội
ấn,
N hư thị vô-lượng công-đức
hải,

Ngã kim giai tất tận hồi-hướng,
Sở hữu chúng-sanh thân
khâu, ý,
Kiến hoặc đàn báng ngã
pháp đẳng,
N hư thị nhứt thiết chư
nghiệp-chương
Tất giai tiêu-diệt tận vô dư,
Niệm niệm trí châu u pháp-
giới,
Quảng độ chúng-sanh giai
bất thối,
Nãi chí hư-không thể-giới tận,
Chúng-sanh cập nghiệp phiền-
não tận,

Như thị tứ pháp quảng vô-
 biên,
 Nguyệt kim hồi-hương diệp
 như-thị. O (108)
 Nam-mô Đại-hạnh Phồ-Hiễn
 Bồ-tát, (3 lần)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA
 TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành
 thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa
 thời, chiếu kiến ngũ-uần giai
 không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử ! Sắc bắt dị

không, không bắt dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệt phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh diệt, vô vô - minh tận,

nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-tử tận ; vô khổ, tập, diệt, đạo ; vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã ba-la mật-đa cố, tâm vô quái-ngại ; vô quái-ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn ly diên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú,

thị vô đẳng-đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã-ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết :

Yết-đễ yết-đễ, ba-la yết-đễ,
ba-la-tăng yết-đễ, bồ-đề tát
bà ha. (3 lần)



VĂNG-SANH QUYẾT-ĐỊNH
CHƠN-NGÔN:

Nam-mô a di đa bà dạ, Đa
tha dà đa dạ, Đa địa dạ tha,
A di rị đô bà tỳ,
A di rị đa tất đam bà tỳ,

A di rị đa tì ca lan đễ,
A di rị đa, tì ca lan đa,
Dà di nị dà dà na,
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)

★

TÁN PHẬT

A-Di-Đà Phật thân kim sắc,
Tướng hảo quang-minh vô
đẳng-luân,
Bạch hào uyển-chuyển ngũ
tu-di,
Cám mục trùng thanh tứ đại
hải,

**Nam-mô Địa-Tạng Vương
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải
chúng Bồ-tát. (3 lần)**

*(Đồng quỳ xuống chắp tay
và đọc bài sám như sau)*

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN

**Đệ-tử kính lạy đức Phật
Thích-Ca,
Phật A-Di-Đà,
Thập phương chư Phật,
Vô lượng Phật Pháp,
Cùng Thánh Hiền Tăng,
Đệ-tử lâu đời lâu kiếp
Nghiệp-chướng nặng nề,**

Tham giận kiêu-căng,
Si-mê lăm-lạc,
Ngày nay nhờ Phật,
Biết sự lỗi lăm,
Thành tâm sám hối,
Thề tránh điều dữ,
Nguyện làm việc lành,
Ngừa trông ơn Phật,
Từ-bi gia hộ,
Than không tật bệnh,
Tâm không phiền-não,
Hằng ngày an vui tu tập,
Phép Phật nhiệm-mẫu,
Đề mau ra khỏi luân-hồi,
Minh tâm kiến tánh,
Trí-tuệ sáng-suốt,

Thần-thông tự-tại,
Đặng cứu độ các bậc tôn
trưởng,
Cha mẹ anh em,
Thân bằng quyến thuộc,
Cùng tất cả chúng-sinh,
Đồng thành Phật-đạo.



(Tiếp đọc bài hồi hướng)

Sám-hối công-đức thù thắng
hạnh,
Vô biên thắng phước giai
hồi-hướng,

Chuyên vì, thượng báo tứ
trọng ân, hạ tế tam đồ khổ.
Thứ nguyện hiện tiền đệ-tử
chúng đấng, tội diệt phước
sinh, Bồ-đề tâm tăng trưởng,
trí tánh thường minh, Bát-nhã
hoa khai, Đạo tâm bất thối.

PHỒ NGUYỆN :

Âm siêu dương thối, Pháp
giới chúng-sanh, Tình dử vô
tình, Tề thành Phật-đạo.

Nam-mô A-Di-Đà Phật.

(Đồng niệm lớn)



TAM QUY-Y:

**Tự quy - y Phật, đương
nguyện chúng - sanh thề giải
đại-đạo, phát vô-thượng tâm.**

(1 lay)

**Tự quy - y Pháp, đương
nguyện chúng - sanh, thâm
nhập kinh-tạng, trí huệ như**

hải. *(1 lay)*

**Tự quy - y Tăng, đương
nguyện chúng - sanh, thống-lý
đại-chúng, nhứt thiết vô ngại.**

(1 lay)

(Xá rồi lui ra)



Nghi Thức

MÔNG SƠN THÍ THỰC

*(Thời công-phu chiêu, nếu rảnh nên
tụng Di-Đà Hồng-Danh và Đại-Hạnh
hay là tùy thời-gian ở mỗi nơi).*

Nam-mô Diệm-Nhiên Vương

Bồ-tát (3 lần)

**Mãnh - hỏa diệm diệm chiêu
thiết-thành,**

**Thiết-thành lý diện nhiệt cô-
hồn,**

**Cô-hồn nhược yếu sanh tịnh-
độ,**

**Thính tụng Hoa-Nghiêm bán
kệ kinh :**

Nhược nhưn dục liêu tri,
Tam thể nhưt thiết Phật,
Ưng quán pháp-giới tánh,
Nhứt thiết duy tâm tạo.

PHÁ ĐỊA-NGỤC CHƠN NGÔN :

Ấn dà ra đễ da ta bà ha. (3 lần)

PHỒ TRIỆU THỈNH CHƠN NGÔN :

Nam-mô bộ bộ đễ rị, dà rị
đa rị dát da nga đa da. (3 lần)

GIẢI OAN KIẾT CHƠN NGÔN :

Ấn tam dà ra dà dà ta bà ha.
(3 lần)

**Nam-mô Đại-Phương-Quảng
Phật Hoa-Nghiêm kinh. (3 lần)**

**Nam-mô thường-trụ thập-
phương Phật.**

**Nam-mô thường-trụ thập-
phương Pháp,**

**Nam-mô thường-trụ thập-
phương Tăng,**

**Nam-mô Bồn-Sư Thích-Ca
Mâu-Ni Phật,**

**Nam-mô Đại-Bi Quán-thế-
Âm Bồ-tát,**

**Nam-mô Minh-dương Cứu-
khô Địa-Tạng-vương Bồ-tát.**

Giai do vô-thỉ tham, sân, si,
 Tùng thân ngữ ý chi sở sanh,

Phật-tử

Nhứt-thiết Hữu tình giai sám-
 Cô hồn hối.

Chúng - sanh vô - biên thệ
 nguyện độ

Phiền-não vô-tận thệ nguyện
 đoạn,

Pháp - môn vô - lượng thệ
 nguyện học,

Phật đạo vô - thượng thệ
 nguyện thành.

(Bốn câu trên tụng 3 lần)

Tự tánh chúng - sanh thế
nguyện độ,
Tự tánh phiền - não thế
nguyện đoạn,
Tự tánh pháp - môn thế
nguyện học,
Tự tánh Phật - đạo thế
nguyện thành.

(Bốn câu trên tụng 3 lần)

DIỆT ĐỊNH NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

Ấn bát ra mặt lân đà nãnh ta
bà ha. (3 lần)

DIỆT NGHIỆP CHƯỞNG CHƠN-NGÔN :

Ấn a lô lặc kể ta bà ha. (3 lần)

KHAI YẾT-HẦU CHƠN-NGÔN :

Ấn bộ bộ để rị, dà rị đa rị,
đát đa nga đa đa. (3 lần)

TAM-MUỘI-DA GIỚI CHƠN NGÔN :

Ấn tam muội đa tát đỏa
phạm. (3 lần)

BIÊN THỰC CHƠN-NGÔN :

Nam - mô tát phạ đát tha,
nga đa phạ lồ chỉ để, án tam
bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần)

CAM-LỖ THỦY CHƠN-NGÔN :

Nam-mô tô rô bà đa, đát
tha nga đa đa, đát diệt tha,

án tô rô tô rô, bát ra tô rô,
bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần)

NHỨT TỰ THUY-LUAN CHƠN-NGÔN:

Án noan noan noan noan
noan. (3 lần)

NHŨ-HAI CHƠN-NGÔN:

Nam-mô tam mãn đa mẫu đà
nằm án noan. (3 lần)

Nam-mô Đa-bảo Như-Lai,
Nam-mô Bảo-thắng Như-Lai,
Nam-mô Diệu-sắc-thân Như-
Lai,

Nam - mô Quảng - bát - thân
Như-Lai.

**Nam-mô Ly-bố-úy Như - Lai,
 Nam-mô Cam-lồ-vương Như-
 Lai.
 Nam-mô A - Di - Đà Như-Lai.**

(Bấy câu trên tụng 3 lần)

**Tịnh pháp thực
 Thần chú gia-trì pháp thí thực
 Cam lồ thủy
 Phật-tử
 phồ thí hà sa chúng Hữu tình
 Cô hồn
 nguyện giai bảo mãn xả xan
 tham, tốc thoát u-minh sanh
 Tịnh-độ, quy-y Tam-bảo phát
 Bồ-đề, cứu cánh đắc thành vô-**

thượng đạo, công-đức vô-biên

Phật-tử

tận vị-lai nhứt thiết Hữu tình

đồng pháp-thực.

Cô hồn

Phật-tử

Nhữ đẳng Hữu tình chúng,

Cô hồn

Ngã kim thí nhữ cúng,

Thử thực biển thập-phương,

Phật-tử

Nhứt-thiết Hữu tình cộng,

Cô hồn

Nguyện dĩ thử công-đức,

Phổ cập ư nhứt thiết,

Phật-tử

Ngã đẳng dữ Hữu tình

Cô hồn

Giai cộng thành Phật-đạo.

THÍ VÔ-GIÁ THỰC CHƠN-NGON :

Ấn mục lục lãng ta bà ha.

(3 lần)

PHỒ CÚNG-DƯỜNG CHƠN-NGÔN :

**Ấn nga nga nãng tam bà, phạ
phiệt nhựt ra hồng.** (3 lần)

(Trở về bàn Phật)



**MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA
TÂM-KINH**

**Quán-tự-tại Bồ-tát, hành
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa
thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai
không, độ nhất thiết khổ ách.**

Xá - Lợi - Tử ! Sắc bắt di không, không bắt di sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệt phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-

minh diệt, vô vô - minh tận,
nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-
tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo ;
vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-
đỏa y Bát-nhã ba-la mật-da
cố, tâm vô quái-ngại ; vô quái-
ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn
ly diên-đảo mộng tưởng, cứu
cánh Niết-bàn. Tam-thế chư
Phật, y Bát-nhã-ba-la mật-da
cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu
tam-bồ-đề.

Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng-dẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã-ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết :

Yết-đễ yết-đễ, ba-la yết-đễ,
ba-la-tăng yết-đễ, bồ-đề tát
bà ha. (3 lần)



VĀNG-SANH QUYẾT-ĐỊNH
CHỜN-NGÔN:

Nam-mô a di đa bà dạ, Đa
tha dà đa dạ, Đa địa dạ tha,
A di rị đô bà tỳ,
A di rị đa tất đam bà tỳ,
A di rị đa tì ca lan đễ,
A di rị đa, tì ca lan đa,
Dà di nị dà dà na,
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)



Nguyện trú kiết tường, dạ
kiết tường
Trú dạ lục thời hằng kiết
tường
Nhứt thiết thời trung kiết
tường giả
Nguyện chư Thượng sư ai
nhiếp thọ
Nguyện trú kiết tường, dạ
kiết tường
Trú dạ lục thời hằng kiết
tường
Nhứt thiết thời trung kiết
tường giả

**Nam-mô Tây-phương Cực-lạc
thế-giới, đại-từ đại-bi, A-Di-
Đà Phật.**

Nam-mô A-Di-Đà Phật. (108 lần)

**Nam-mô Đại-bi Quán-thế-Âm
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát.
(3 lần)**

**Nam-mô Địa-Tạng Vương
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải
chúng Bồ-tát. (3 lần)**

Quy đọc

sám NHỨT TÂM

Nhứt tâm quy mạng, Cực-lạc
thế-giới A-Di-Đà Phật, nguyên
dĩ tịnh-quang chiếu ngã, từ
thệ nhiếp ngã. Ngã kim chánh
niệm, xưng Như-lai danh, vị
Bồ-đề Đạo, cầu sanh Tịnh-độ.

Phật tích bần thệ: nhược
hữu chúng-sanh, dục sanh ngã
quốc chí tâm tín nhạo, xưng
ngã danh hiệu, nãi chí thập
niệm, nhược bắt sanh giả, bắt
thủ chánh-giác. Dĩ thử niệm
Phật nơn-duyên, đắc nhập

Như-Lai. Đại thế hải trung, thừa Phật từ lực, chúng tội tiêu diệt, thiện căn tăng trưởng, nhược lâm mạng chung, tự tri thời chí, thân vô bệnh khổ, tâm bất tham luyến, ý bất điên-đảo, như nhập thiên-dịnh. Phật cập Thánh-chúng, thủ chấp kim dài, lai nghinh tiếp ngã, ư nhứt niệm khoảnh, sanh Cực-lạc quốc, hoa khai kiến Phật, tức văn Phật thừa, đốn khai Phật-huệ, quảng độ chúng-

sanh, mãn Bồ - đề nguyện,
quảng độ chúng - sanh, mãn
Bồ-đề nguyện.

▼
TÁN LỄ

Tán lễ Tây-phương, Cực-
lạc thanh lương, Liên-trì cửu
phẩm hoa hương, bảo thọ
thành hàng; thường vãn thiên
nhạc kiện tương, A - Di - Đà
Phật đại phóng từ quang,
hóa đạo chúng-sanh vô-lượng,
giáng kiết tường, hiện tiền
chúng đẳng ca dương, nguyện

sanh an dưỡng, hiện tiền
chúng đẳng ca dương, đồng
sanh an dưỡng.

THỊ NHỰT

Thị nhựt dĩ quá, mạng diệt
tùy giảm, như thiền thủy
ngư, tư hữu hà lạc, đại chúng
đương căn tinh tấn, như
cứu đầu nhiên, đản niệm vô
thường, thận vật phóng dật.

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù
thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi
hương,
Phổ nguyện pháp-giới chư
chúng-sanh,
Tốc vãng vô-lượng-quang
Phật sát.
Nguyện tiêu tam-chương
trừ phiền-não,
Nguyện đắc trí-huệ chơn
minh liễu,
Phổ nguyện tội chướng tất
tiêu trừ.

**Thế thế thường hành Bồ-tát
đạo.**

**Nguyện sanh Tây-phương
Tịnh-độ trung,**

**Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ-
mẫu,**

**Hoa khai kiến Phật ngộ vô
sanh,**

Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công-đức,

Phổ cập ư nhứt thiết,

Ngã đẳng dữ chúng-sanh

Giai cộng thành Phật-đạo.



TAM QUY-Y :

**Tự quy - y Phật, đương
nguyện chúng - sanh thể giải
đại-đạo, phát vô-thượng tâm.**

(1 lay)

**Tự quy - y Pháp, đương
nguyện chúng - sanh, thâm
nhập kinh-tạng, trí huệ như**

hải. *(1 lay)*

**Tự quy - y Tăng, đương
nguyện chúng-sanh, thống-lý
đại-chúng, nhứt thiết vô ngại.**

(1 lay)



NAM
MÔ
ĐÀI
HIÊU
MỤC
KIẾN
LIÊN
BỒ
TÁT

NGHI-THỨC
LỄ VU-LAN BỒN

NIÊM HƯƠNG LỄ BÁI

*(Thắp đèn đốt hương trầm
xong, đứng ngay ngắn chấp
tay dề ngang ngực mặt niệm)*

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN :

Ấn lam xóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

**Ấn ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ,
đạt mạ ta phạ, bà phạ truật độ hám.**
(3 lần)

*(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ
ngay thẳng cầm hương ngang
trán niệm bài cúng hương).*

CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

Nguyên thủ diệu hương vân,
 Biến mãn thập phương giới,
 Cúng dường nhứt thế Phật,
 Tôn pháp chư Bồ-tát,
 Vô-biên Thanh-văn chúng,
 Cặp nhứt-thế Thánh-Hiền,
 Duyên khởi quang-minh đài,
 Xứng tánh tác Phật-sự,
 Phò huân chư chúng-sanh,
 Giai phát Bồ-Đề tâm,
 Viên-ly chư vọng-nghiệp,
 Viên-thành vô-thượng đạo.

KỆ TÁN-DƯƠNG PHẬT-BẢO

Pháp vương vô-thượng tôn
 Tam-giới vô luân thất
 Thiên nhưn chi Đạo-sur
 Tứ-sanh chi từ-phụ
 Ư nhứt niệm quy-y
 Năng diệt tam-kỳ nghiệp
 Xưng dương nhược tán-thán
 Ưc kiếp mạc năng tận.

KỶ NGUYỆN

Nay chính vào mùa Vu Lan Báo Hiếu cứu độ sanh linh chúng con một dạ chỉ thành cúng dường tri tung kính Vu Lan Bồn. Nguyên đem công đức này hướng về mười phương ba ngôi Tam Bảo, đức Thích Ca Mâu Ni Phật, đức Tiếp Dẫn đạo sư A Di Đà Phật, cùng các vị Bồ Tát, tinh đức chúng Tăng, từ bi gia hộ cho cứu huyền thất tổ cha mẹ nhiều đời của đệ tử chúng con cùng tất cả chúng sanh sớm rõ đường lành thoát vòng mê muội ra khỏi u đồ siêu sanh Lạc quốc. Ngưỡng mong oai đức vô cùng xót thương tiếp độ.

Nam mô Thập phương thường trú Tam Bảo .



QUÁN TƯỜNG

**Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo-tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.**

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai, thập phương chư Phật, tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, thường trụ Tam-bảo. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ, Bốn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh đại hải chúng Bồ-tát.

(1 lạy)

(Đứng ngay, vô chuông mõ và đồng tụng):

TÁN LƯU-HƯƠNG

Lưu hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu văn,
Tùy xú kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam - mô Hương-Vân-Cái
Bồ-tát. (3 lần)



CHÚ ĐẠI-BI

**Nam-mô Đại-bi Hội-thượng
Phật Bồ-tát. (3 lần)**

Thiên thủ thiên nhãn vô
ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đát na đa
ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết
để, thước bát ra da, bồ-đề tát
đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà
da, ma ha ca lô ni ca da. Án
tát bàn ra phật duệ, số đát na
đát tóa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa, y

mông a rị da, bà lô kiết đế, thất Phật ra lăng dà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mẽ, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị dà dụng, cu lô cu lô, kiết mông độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, dà ra dà ra, địa rị ni,

**thất Phật ra da, dá ra dá ra.
Mạ mạ phạt ma ra, mục để lệ,
y hê y hê, thất na thất na, a
ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa
phạt sâm, Phật ra xá da, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê
rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô
rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ,
bồ-dà dạ, bồ-dà dạ, di để rị
dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni
na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất
đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà
dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ
thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na**

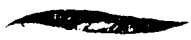
ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na
ra ta bà ha. Tất ra tăng a
mục Khê da, ta bà ha. Ta bà
ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha.
Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà
ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta
bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
dạ, ta bà ha. Ma bà lệ thăng
yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đất na, đa
ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà
lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta
bà ha. Án, tất điện đô, mạn
đà ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

**Nam-mô Bồn-sur Thích-Ca
Mâu-Ni Phật. (3 lần)**

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu
pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như-Lai chơn
thiệt nghĩa.**



PHẬT NÓI

KINH VU-LAN BỒN

TA TỪNG NGHE LỜI TẠC NHƯ VẬY :

**Một thuở nọ Thế-Tôn an-trụ,
Xá-Vệ thành Kỳ-Thụ viên trung,
Mục-Liên mới đặng lục-thông,
Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm-
luân.
Công dưỡng-dục thâm-ân dốc trả,
Nghĩa sanh thành đạo cả mong
đền,
Làm con hiếu-hạnh vi tiên,
Bèn dùng huệ-nhãn dưới trên kiếm
tâm.**

**Dầu ông thần lực nhiệm-màu,
Một mình không thể ai cầu được
đâu.**

**Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn,
Tiếng vang đồn thẩu đến Cửu
Thiên**

**Cùng là các bực Thần-kỳ
Tà, ma ngoại-đạo, bốn vì Thiên-
Vương**

**Cộng ba cõi sáu phương tu-tập,
Cũng không phương cứu-tế mẹ
người.**

**Muốn cho cứu đặng mạng người.
Phải nhờ thần-lực của mười
phương Tăng.**

**Pháp cứu-tế Ta toan giải nói,
Cho mọi người thoát khỏi ách-nàn
Bèn kêu Mục-thị đến gần,
Truyền cho diệu-pháp ân cần thiết
thi**

**Tránh điều phiền - não chăm về
thiền-na**

**Hoặc người đặng bốn tòa đạo quả
Công tu hành - nguyện thỏa vô -
Sanh**

**Hoặc người thọ hạ kinh-hành
Chẳng ham quyền - quý ản danh
lâm-tòng**

**Hoặc người đặng lục - thông tán -
phát
Và những hàng Duyên-giác, Thanh-
văn**

**Hoặc chư Bồ-tát mười phương
Hiện hình làm sãi ở gần chúng -
sanh**

**Đều trì giới rất thanh, rất tịnh
Đạo-đức dày chánh-định chơn-tâm
Tất cả các bậc Thánh, Phạm
Đồng lòng thọ lãnh bát-cơm lục-
hòa**

Người nào có sám ra vật thực
 Đặng cúng-dường Tự-tứ Tăng thời
 Hiện-tiền phụ mẫu của người
 Bà con quyén-thuộc thấy đều nhờ
 ơn

Tam-đồ khổ chắc rằng ra khỏi
 Cảnh thanh nhàn hưởng-thọ tự-
 nhiên.

Như còn cha mẹ hiện-tiền
 Nhờ đó cũng đặng bá niên thọ-
 trường

Như cha mẹ bảy đời quá-vãng
 Sẽ hóa sanh về cõi thiên cung
 Người thời tuấn-tú hình-dung
 Hào-quang chiếu sáng khắp cùng
 châu-thân

Phật dạy bảo mười phương Tăng-
 chúng

Phải tuân theo thể-thức sau này :
 Trước khi thọ thực đèn chày

**Phải cầu chú nguyện cho người
tín-gia.**

**Cầu thất-thế mẹ cha thí-chủ
Định tâm-thần quán đủ đừng quên
Cho xong định ý hành-thiền
Mới dùng phẩm-vật đàn tiền hiến
dụng.**

**Khi thọ-dụng, nên an vật-thực
Trước Phật-đài hoặc tự tháp trung :
Chư Tăng chú nguyện viên dung
Sau rồi tự tiện thọ dùng bữa trưa
Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt
Mục-Liên cùng Bồ-tát chư Tăng
Đồng nhau tỏ dạ vui mừng
Mục-Liên cũng hết khóc thương
rầu buồn
Mục-Liên Mẫu cũng trong ngày ấy
Kiếp khổ về ngã-quí được tan
Mục-Liên bạch với Phật rằng :**

**Mẹ con nhờ sức Thánh-Tăng khỏi
nàn**

Lại cũng nhờ oai thần Tam-Bảo

Bằng chẳng thì nạn khổ khó ra

Như sau đệ-tử xuất-gia

**Vu-Lan-Bồn pháp dùng mà độ-
sinh**

Độ cha mẹ còn đương tại thế

Hoặc bảy đời có thể đặng không ?

Phật rằng : lời hỏi rất thông

Ta vừa muốn nói con vâng hỏi theo

Thiện-nam tử, tỳ-kheo nam-nữ

**Cùng Quốc-vương, Thái-tử, Đại-
thần**

Tam-công, tể-tướng, bá-quan

Cùng hàng lê-thứ vạn dân cõi trần

Như chí muốn đền ơn cha mẹ

**Hiện - tại cùng thất - thế tình
thâm**

Đến rằm tháng bảy mỗi năm

Cùng bảy đời phụ-mẫu siêu-sanh
 Ngày rằm tháng bảy mỗi năm
 Vì lòng hiếu-thảo ơn-thâm phải
 đền

Lễ cứu-tế chí-thành sắp đặt
 Ngõ cúng - đường chư Phật chư
 Tăng

Ấy là báo đáp, thù ân
 Sanh-thành dưỡng-dục song-thân
 buổi đầu

Đệ-tử Phật, lo âu gìn-giữ
 Mới phải là Thích-tử Thiên-môn
 Vừa nghe dứt pháp Lan-Bồn
 Môn sanh tứ-chúng thấy đồng hỷ-
 hoan

Mục-Liên với bốn ban Phật-tử
 Nguyện một lòng tín-sự phụng-
 hành.

Nam-mô đại hiếu Mục Kiền Liên
 Bồ-tát (3 lần)

Núi xương khô bỏ đấy lâu đời
Thế-tôn bèn vội đến nơi
Lạy liền ba lạy rồi rơi giọt hồng
Đức A-Nan tủi lòng ái-ngại
Chẳng hiểu sao Phật lạy đống
xương ?

Vội-vàng xin Phật dạy tường
Thầy là Từ-phụ ba phương bốn
loài

Ai ai cũng kính thầy dường ấy
Cớ sao thầy lại lạy xương khô ?
Phật rằng : trong các môn đồ
Ngươi là đệ tử đứng đầu dày công
Bởi chưa rõ đực trong cho rõ
Nên vì ngươi ta tỏ đôi đầu :
Đống xương dòn-dập bấy lâu
Cho nên trong đó biết bao cốt
hài

Chắc cũng có ông bà cha mẹ
Hoặc thân ta hoặc kẻ ta sanh

Luân-hồi sanh-tử, tử-sanh
Lục thân đời trước thi hài còn đây
Ta lễ bái kính người tiền bối
Và ngậm-ngùi vì nhớ kiếp xưa
Đống xương hồn tạp chẳng vừa
Không phân trai gái bỏ bừa khó coi
Người chịu khó xét soi cho kỹ
Phân làm hai bên nữ bên nam
Để cho phân biệt cốt phàm
Không cùn lộn lạo nữ nam chát
chồng
Đức A-Nan trong lòng tha thiết
Biết làm sao phân biệt khỏi sai
Ngài bèn xin Phật chỉ bày
Vì khó chọn lựa gái trai lúc này
Còn sanh tiền dễ bề sắp đặt
Cách đứng đi ăn mặc phân minh
Chớ khi rã xác tiêu hình
Xương ai như nấy khó nhìn khó
phân

**Phật mới bảo A-Nan nên biết
 Xương nữ nam phân biệt rõ ràng
 Đàn ông xương trắng nặng hoẵng
 Đàn bà xương nhẹ đen thâm để
 nhìn**

Người có biết cơ chi đen nhẹ ?

Bởi đàn bà sanh để mà ra

Sanh con ba đầu huyết ra

**Tám học bốn đầu sữa hòa nuôi
 con**

Vì cơ ấy hao mòn thân-thể

Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai

A-Nan nghe vậy bi ai

**Xót thương cha mẹ công dày
 dưỡng-sanh**

Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo

**Phương pháp nào báo hiếu song
 thân ?**

Thế-Tôn mới bảo lời rằng :

Vì người ta sẽ phân trần khá nghe

Thân đàn bà nhiều bề cực - nhọc
Sanh đặng con thập ngoạt cứu
mang

Tháng đầu thai đậu tợ sương
Mai chiều gìn giữ sợ tan bất
thường

Tháng thứ nhì dường như sữa đặc
Tháng Thứ ba như cục huyết
ngung

Bốn tháng đã tượng ra hình
Năm tháng ngũ thể hiện sinh rõ-
ràng

Tháng thứ sáu lục căn đều đủ
Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương
Lại thêm đủ lỗ chơn lông
Cộng chung đến số tám muôn bốn
ngàn

Tháng thứ tám hoàn-toàn tạng
phủ

Chín tháng thì đầy đủ vóc hình

Mười tháng thì đến kỳ sinh
 Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra
 Luôn
 Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân
 Mẫu
 Nó vầy-vùng đập quáu lung tung
 Làm cho cha mẹ hãi-hùng
 Sự đau sự khổ không cùng tỏ
 Phân
 Khi sản xuất muôn phần an lạc
 Cũng ví như được bạc được vàng
 Thế-Tôn lại bảo A-Nan :
 Ơn cha nghĩa mẹ mười Phần phải
 tin
 Điều thứ nhứt giữ-gìn thai giáo
 Mười tháng trường châu đảo mọi
 bề
 Thứ hai sanh đẻ gớm-ghê
 Chịu đau chịu khổ mỗi-mê trăm
 phần

Điều thứ mười chẳng ham trau
 chuốt
 Dành cho con các cuộc thanh nhàn
 Thương con như ngọc như vàng
 Ôn cha nghĩa mẹ sánh bằng thái-
 sơn
 Phật lại bảo A-Nan nên biết :
 Trong chúng-sanh tuy thiệt phẩm
 người
 Mười phần mê muội cả mười
 Không tường ơn trọng đức dày
 song thân
 Chẳng kính mến quên ơn trái đức
 Không xót thương dưỡng-dục cù-
 lao
 Ấy là báo hiếu mặc giao
 Ví những người ấy đời nào nên
 thân
 Mẹ sanh con cứ mang mười
 tháng

Cực khổ đường gánh nặng trên
vai

Uống ăn chẳng đặng vì thai
Cho nên thân-thể hình-hài kém
suy

Khi sanh-sản hiểm nguy chi xiết
Sanh đặng rồi tinh huyết dầm dề
Ví như thọc huyết trâu dê
Nhất sanh thập tử nhiều bề gian
nan

Con còn nhỏ phải lo săn-sóc
Ăn đắng cay bù ngọt phần con
Phải tắm phải giặt rửa trôn
Biết rằng dơ-dáy mẹ không ngại
gì

Nằm phía ướn con nằm phía ráo
Sợ cho con ướn áo ướn chăn
Hoặc khi ghẻ chóc khắp thân
Ất con phải chịu trăm phần thắm-
thương

Trọn ba năm bú nương sữa mẹ
 Thân gầy mòn nào nộ với con
 Khi con vừa được lớn khôn
 Cha mẹ dạy bảo cho con võ lòng
 Cho đi học mở thông trí-tuệ
 Dựng vợ chồng có thể làm ăn
 Ước mong con được nên thân
 Dầu cho cha mẹ cơ bản quản chi
 Con đau ốm tức thì lo chạy
 Dầu tốn hao đến mấy cũng đành
 Khi con căn bệnh đặng lành
 Thì cha mẹ mới an thần định tâm
 Công dưỡng-dục sánh bằng non
biển
 Cớ sao con chẳng biết ơn này
 Hoặc khi làm-lỗi bị rày
 Chẳng tuân thì chớ lại bày ngỗ
ngang
 Hổn cha mẹ phùng mang trọn mắt
 Khinh trưởng huynh nộ-nạt thể nhi

Bà con chẳng kể ra chi
Không tuân sự phụ lễ nghi chẳng
tường
Lời dạy bảo song đường không kể
Tiếng khuyên răn anh chị chẳng
màng
Trái ngang chống báng mọi đàng
Ra vào lui tới mắng càn người
trên
Vì lỗ-mãng tánh quen làm bướng
Chẳng kể lời trưởng thượng dạy
răn
Lớn lên theo thói hung-hăng
Đã không nhẫn nhịn lại càng
hành-hung
Bỏ bạn lành theo cùng chúng dữ
Nết tập quen làm sự trái ngang
Nghe lời dụ-dỗ quân hoang
Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người
Trước còn tập theo thời theo thế

Cùng mẹ cha xao-xác buồn rầu
Thương con than khóc âu sầu
Có khi mang bệnh đui mù vẩn-
vương
Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ
Phải bỏ mình làm quỉ giữ hồn
Hoặc nghe con chẳng lo lường
Trà đình tử điểm phó phường
ngao du
Cứ mãi miết với đồng bát chính
Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khan
Làm cho cha mẹ than van
Sanh con bát hiếu phải mang
tiếng đời
Hoặc cha mẹ đến hời già yếu
Không ai nuôi thiếu thốn mọi điều
Ốm đau đói rách kêu rêu
Con không cấp dưỡng bỏ liều
chẳng thương
Phận con gái còn nương cha mẹ

Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ
Nói không cùng nghiệp dữ phải
mang

Nghe phật chỉ rõ mọi đàng
Trong hàng Đại-chúng lòng càng
thảm thay

Gieo xuống đất lấy cây lấy củ
Đập vào mình vào mũi vào hông
Làm cho các lỗ chân lông

Thấy đều rướm máu ướt đầm cả
thân

Đến hôn mê tâm thần bất định
Một giây lâu mới tỉnh than rằng

Bọn ta quá thật tội nhân
Xưa nay chẳng rõ không hơn
người mù

Nay tỏ ngộ biết bao làm lạc
Ruột gan dường như nát như
tan

Tội tình khó nổi than van

**Làm sao trả đặng muôn ngàn ân
sâu**

Trước Phật tiền ai cầu trần tó

Xin Thế-Tôn mẫn cố bi lân

Làm sao báo đáp thù ân

**Tỏ lòng hiếu thuận song thân của
mình**

**Phật bèn dùng phạm thỉnh sáu
món**

Phân tở cùng Đại-chúng lóng nghe

Ơn cha nghĩa mẹ nặng-nề

**Không phương báo đáp cho vừa
sức đâu**

Ví có người ân sâu dốc trả

Cõng mẹ cha tất cả hai vai

Giáp vòng hòn núi Tu-di

**Đến trăm ngàn kiếp ân kia chưa
vừa**

Ví có người gặp cơn đói rét

Nuôi song thân dưng hết thân này

Xương nghiên thọt nát phân thân
Trải trăm ngàn kiếp ân đây chưa
đồng

Ví có người vì công sanh - dưỡng
Tự tay mình khoét thủng song
người

Chịu thân mù tối như vầy
Đến trăm ngàn kiếp ơn này thấm
đâu

Ví có người cầm dao thiệt bén
Mổ bụng ra rút hết tâm can
Huyết ra khắp đất chẳng than
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu
bằng

Ví có người dùng ngàn mũi nhọn
Đâm vào mình bất luận chỗ nào
Tuy là sự khó biết bao
Trải trăm ngàn kiếp không sao
đáp đền

Ví có người vì công dưỡng-dục

Tự treo mình cúng Phật thế đèn
Cứ treo như vậy trọn năm
Trải trăm ngàn kiếp ân thâm
chưa đền
ví có người xương nghiền ra mỡ
Hoặc dùng dao chặt bửa thân
minh
Xương tan thịt nát chẳng phiền
Đến trăm ngàn kiếp ơn trên chưa
đồng
Ví có người vì công dưỡng-dục
Nuốt sắt nóng thấu ruột thấu gan
Làm cho thân-thể tiêu tan
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân
chưa đền
Nghe Phật nói thấy đều kinh
khủng
Giọt lệ tràng khó nôi cảm ngăn
Đồng thanh bạch Phật lời rằng

Làm sao trả đặng ân thâm song
 đường
 Phật mới báo các hàng Phật - tử
 Phải lóng nghe ta chỉ sau này
 Chúng ngươi muốn đáp ân dày
 Phải toan biên chép kinh đây lưu
 truyền
 Vì cha mẹ trì chuyên phúng tụng
 Cùng ăn năn những tội lỗi xưa
 Cúng dường Tam-Bảo sớm trưa,
 Cùng là tu phước, chẳng chừa
 món chi.
 Rằm tháng bảy đến kỳ Tự-Tứ,
 Thập phương Tăng đều dự lễ này
 Sắm sanh lễ vật đủ đầy
 Chờ giờ cu hội đặt bày cúng dâng
 Đặng cầu nguyện song đường
 trường thọ,
 Hoặc sanh về Tịnh-độ an nhàn
 Ấy là báo đáp thù-ân

**Sanh thành dưỡng-dục song thân
của mình.**

**Mình còn phải cần chuyên trì giới,
Pháp Tam-qui ngũ giới giữ-gìn
Những lời ta dạy đình ninh
Khá nên y thủ phụng hành đừng
sai**

**Được như vậy mới là khỏi tội
Bằng chẳng thì ngục tối phải sa
Trong năm đại tội kẻ ra
Bất hiếu thứ nhất thật là trọng
thay**

**Sau khi chết bị đày vào ngục
Ngũ Vô Gián cũng gọi A-tỳ
Ngục này trong núi thiết-vi
Vách phen bằng sắt vây quanh
bốn bề**

**Trong ngục này hàng ngày lửa
cháy**

Đốt tội nhờn hết thấy thành than

Có lò nấu sắt cho tan
Rót vào trong miệng tội như
hành-hình
Một vá đủ cho người thọ khổ
Lột thịt ra đau thấu tâm can
Lại có chó sắt cắn gan
Phun ra khói lửa đốt đoàn tội
như
Ở trong ngục có giường bằng sắt
Bắt tội như nắm khắp đó xong
Rồi cho một ngọn lửa hồng
Nướng quây chúng nó da phỏng
thịt thau
Móc bằng sắt thương đao gươm
giáo
Trên không trung đổ tháo như
mưa
Gặp ai chém nấy chẳng chừa
Làm cho thân thể nát như
tương

**Những hình phạt vô phương k²
hết**

**Mỗi ngục đều có cách trị riêng
Như là xe sắt phân thân
Chim ưng mổ bụng trâu cày lưỡi
lo**

**Chớ chi đặng chết liền rất đ²
Vì nghiệp duyên không n² hành
thân**

**Ngày đêm chết sống muôn lần
Đến trăm ngàn kiếp không ngừng
một giây**

**Sự hành phạt tại A-tỳ ngục
Rất nặng-nề ngổ nghịch song thân
Chúng người đều phải ân cần
Thừa hành các việc phân trần
khoản trên**

**Nhất là phải kinh này in chép
Truyền bá ra cho khắp đông tây
Như ai chép một quyển này**

Ví bằng đặng thấy một vì Thế-

Tôn

Nếu in được ngàn muôn quyền ấy

Thì cũng bằng thấy Phật vạn

thiên

Do theo nguyện lực tùy duyên

Chư Phật ủng hộ y như sở nguyện

Cha mẹ đặng xa miền khóc lãnh

Lại hóa sanh về cảnh thiên cung

Khi lời Phật giảng vừa xong

Khắp trong Tứ-chúng một lòng

kính vâng

Lại phát nguyện thà thân này nát

Ra bụi tro muôn kiếp chẳng nài

Dầu cho kéo lưỡi trâu cày

Đến trăm ngàn kiếp lời thày

không quên

Ví như bị đá thiên đao kiếm

Khắp thân này đâm chém phân

thây

**Hoặc như lưới trời thân này
Trái trăm ngàn kiếp lời thầy
chẳng sai**

**Dầu thân này bị cưa bị chặt
Phân chia ra muôn đoạn rã rời
Đến trăm ngàn kiếp như vậy
Chúng con cũng chẳng trái lời
thầy khuyên**

**Đức A-Nan kiền thiên đánh lễ
Cầu Thế-Tôn đặt đờ hiệu kinh
Ngày sau truyền bá chúng sanh
Đỡ bề phúng tụng trì chuyên tu
hành**

**Phật mới bảo A-Nan nên biết
Quyển kinh này quả thiệt cao xa
Đặt tên « BẢO HIẾU MẸ CHA »
Cùng là « ÂN TRỌNG » thật là
chơn kinh**

**Các người phải giữ gìn châu-đáo
Đặng đời sau y giáo phụng hành**

**Sau khi Phật dạy rành rành
Bốn hàng Phật-tử rất mừng rất
vui
Thấy một lòng vâng theo lời Phật
Và kính thành tin chắc vẹn truyền
Đồng nhau trở lại Phật tiền
Nhất tâm đánh lễ rồi liền lui ra**



SÁM VU-LAN

*Đệ-tử chúng con,
Vâng lời Phật dạy,
Ngày rằm tháng bảy,
Gặp Hội Vu-Lan,
Phạm Vũ huy-hoàng,
Đốt hương dâng lễ.
Mười phương Tam-thế,
Phật, Pháp, Thánh, Hiền,
Noi gương Đức Mục-Kiền-
Liên,
Nguyện làm con thảo,
Lòng càng áo-não,*

*Nhớ nghĩa thân sanh,
Con đến trưởng-thành,
Mẹ dày gian khò,
Ba năm nhủ bộ,
Chín tháng cưu mang.
Không ngớt lo toan,
Quên ăn bỏ ngủ,
Ấm no đầy đủ,
Cậy có công cha,
Chẳng quản yếu già,
Sanh nhai lam lũ,
Quyết cùng hoàng-vũ,
Phấn đấu nuôi con,
Giáo dục vuông tròn,*

Đem đường học đạo,
Đệ-tử ơn sâu chưa báo,
Hồ phận kém hèn,
Giờ này quỳ trước đài sen,
Chí thành cung kính,
Đạo tràng thanh-tịnh,
Tăng-bảo trang-nghiêm,
Hoặc thừa tự-tứ.
Hoặc hiện tham-thiền,
Đầy đủ thiện duyên,
Dủ lòng lân-mẫn,
Hộ-niệm cho:
Bảy kiếp cha mẹ chúng con,
Được nhườn mưa Pháp,

Còn tại thế :
Thân tâm an ổn,
Phát nguyện tu-trì,
Đã qua đời :
Ác đạo xa lìa,
Chóng thành Phật-quả,
Ngửa trông các Đức Như-Lai,
Khắp cõi hư không,
Từ bi gia-hộ.



MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA
TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ tát, hành
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa
thời, chiếu kiến ngũ-uần giai
không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử ! Sắc bất dị
không, không bất dị sắc, sắc
tức thị không, không tức thị
sắc, thọ, tưởng, hành, thức,
diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp
không tướng, bất sanh, bất
diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng,

**bất giảm. Thị cố không trung
vô sắc, vô thọ, tướng, hành,
thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt,
thân, ý; vô sắc, thanh, hương,
vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới,
nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-
minh, diệt vô vô - minh tận,
nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-
tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo;
vô trí diệt vô đắc.**

**Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-
đỏa y Bát-nhã ba-la mật-đa
cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-
ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn**

ly diên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thể chư Phật, y Bát-nhã-ba-la-mật-đa cổ, đặc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng-đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết :

**Yết-đễ yết-đễ, ba-la yết-đễ,
ba-la-tăng yết-đễ, bồ-đề tát
bà ha. (3 lần)**

**VĂNG-SANH QUYẾT-ĐỊNH
CHƠN-NGÔN:**

**Nam-mô a di đa bà dạ, Đa
tha dà đa dạ, Đa dạ dạ tha,
A di rị đô bà tỳ,
A di rị đa tất đām bà tỳ,
A di rị đa tì ca lan đễ,
A di rị đa, tì ca lan đa,
Dà di nị dà dà na,
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)**



TÁN PHẬT

A-Di-Đà Phật thân kim sắc,
Tướng hảo quang-minh vô
đẳng luân,
Bạch hào uyên-chuyên ngũ
tu-di,
Cám mục trùng thanh tứ đại
hải,
Quang trung hóa Phật vô số ức,
Hóa Bồ-tát chúng diệp vô biên,
Tứ thập bát nguyện độ chúng-
sinh,
Cửu phẩm hàm-linh đẳng bi
ngạn.

**Nam-mô Tây-phương Cực lạc
thế-giới, đại-từ đại-bi, A-Di-
Đà Phật.**

Nam-mô A-Di-Đà Phật. (108 lần)

NIỆM TỨ THÁNH

**Nam-mô Đại-bi Quán-thế-Âm
Bồ-tát. (10 lần)**

**Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát.
(10 lần)**

**Nam-mô Địa-Tạng Vương
Bồ-tát. (10 lần)**

**Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải
chúng Bồ-tát. (10 lần)**

**Thế thế thường hành Bồ-tát
đạo.**

**Nguyện sanh Tây-phương
Tịnh-độ trung,**

**Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ-
mẫu,**

**Hoa khai kiến Phật ngộ vô
sanh,**

Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công-đức,

Phổ cập ư nhứt thiết,

Ngã đẳng dữ chúng-sanh

Giai cộng thành Phật-đạo.

TỰ QUY-Y:

**Tự quy - y Phật, đương
nguyện chúng - sanh thể giải
đại-đạo, phát vô-thượng tâm.**
(1 lạy)

**Tự quy - y Pháp, đương
nguyện chúng - sanh, thâm
nhập kinh-tạng, trí huệ như
hải.** *(1 lạy)*

**Tự quy - y Tăng, đương
nguyện chúng - sanh, thống-lý
đại-chúng, nhứt thiết vô ngại.**
(1 lạy)



NGHI THỨC TỤNG
KINH DƯỢC SƯ
 (Nên tụng vào đầu năm)

NIỆM HƯƠNG

*(Thắp đèn đốt hương trầm
 xong, đứng ngay ngắn chấp
 tay đề ngang ngực một niệm)*

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN :

Ấn lam xóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

**Ấn ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ,
 đạt ma ta phạ, bà phạ truật độ hám.
 (3 lần)**

*(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ
 ngay thẳng cầm hương ngang
 trán niệm bài cúng hương).*

CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

Nguyện thử diệu hương vân
Biển mãn thập phương giới
Cúng-dường nhứt-thể Phật
Tôn Pháp chư Bồ-tát
Vô biên Thanh-Vân chúng
Cập nhứt-thể Thánh-Hiền
Duyên khởi quang minh dài
Xứng tánh tác Phật-sự
Phổ huân chư chúng-sanh
Giai phát Bồ-đề tâm,
Viễn-ly chư vọng-nghiệp
Viên-thành vô-thượng đạo.

(Xá 3 xá rồi đọc bài kỳ nguyện)

Kỳ Nguyên

Từ thời kim nhứt đệ tử chúng đẳng chỉ thành tri tụng Đại Thừa Phật Thuyết Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai Bồ Đề Nguyên Công Đức Kinh, nguyện thập phương thượng trú Tam Bảo, Bồ Đề Thích Ca Mâu Ni Phật, Đông Phương Giáo Chủ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật, Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát, từ bi chứng minh gia hộ hiện tiền đệ tử chúng đẳng phiến nào đoạn diệt, nghiệp chướng tiêu trừ, thượng hoạch kiết tường, vinh ly khổ ách, cập pháp giới chúng sanh nhứt thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

TÁN PHẬT

Pháp vương vô-thượng tôn
Tam-giới vô luân thất
Thiên nhưn chi Đạo-sư
Tứ-sanh chi từ-phụ
Ư nhứt niệm quy-y
Năng diệt tam-kỳ nghiệp
Xưng dương nhược tán-thán
Ức kiếp mạc năng tận.

*(Đứng dậy cảm hương lên lư rồi
chắp tay đứng thẳng và niệm lớn):*

QUÁN TƯỜNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghĩ,
Ngã thử đạo-tràng như Đé-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai, thập phương chư Phật, tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, thường trụ Tam-bảo. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ, Bồn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh đại hải chúng Bồ-tát.

(1 lạy)

(Đứng ngay, vô chuông mõ và đồng tụng):

TÁN LƯU-HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới mông huân,
Chư Phật hải hội tất diêu vãn,
Tùy xứ kiết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam-mô Hương-Vân-Cái
Bồ-tát ma-ha-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI-BI

**Nam-mô Đại-bi Hội-thượng
Phật Bồ-tát. (3 lần)**

Thiên thủ thiên nhãn vô
ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra dát na đa
ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết
đế, thước bát ra da, bồ-đề tát
đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà
da, ma ha ca lô ni ca da. **Án**

tát bàn ra phạt duệ, số đất na
đất tóa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa, y
mông a rị da, bà lô kiết đế, thất
Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị,
ma ha bàn đa sa mế, tát bà a
tha đậu du bằng, a thệ dựng,
tát bà tát đa, na ma bà già,
ma phạt dạt đậu, đất diệt tha.
Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra
đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát

đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma
ra, ma hê ma hê, rị dà dựng,
cu lô cu lô, kiết mông độ lô độ
lô, phạt xà da đế, ma ha phạt
xà da đế, dà ra dà ra, địa rị ni,
thất Phật ra da, dá ra dá ra.
Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ,
y hê y hê, thất na thất na, a
ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa
phạt sâm, Phật ra xá da, hô
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê
rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô

rô tô rô, bỗ-đề dạ bỗ-đề dạ,
bỗ-dà dạ, bỗ-dà dạ, di đễ rị
dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni
na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất
đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà
dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ
thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na
ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na
ra ta bà ha. Tất ra tăng a
mục khô da, ta bà ha. Ta bà
ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha.
Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà

ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta
bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
dạ, ta bà ha. Ma bà lệ thắng
yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra dát na, đa
ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà
lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta
bà ha. Án, tất điện đô, mạn
đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.



**Nam-mô Bồn-sư Thích-Ca
Mâu-Ni Phật. (3 lần)**

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu
pháp,
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,
Nguyện giải Như-Lai chơn
thiệt nghĩa.**



KINH DƯỢC-SƯ

LƯU-LY QUANG NHƯ-LAI

BỒN NGUYỄN CÔNG-ĐỨC

Ta nghe như vậy ⁽¹⁾: một thuở nọ, đức Bạt-Già-Phạm ⁽²⁾ đi châu-du giáo-hóa các nước, đến thành Quảng-Nghiêm, ở nghỉ dưới cây Nhạc-Âm, cùng với tám ngàn vị Đại-Bí-Sô ⁽³⁾, ba vạn sáu ngàn vị Đại-Bồ-tát ⁽⁴⁾, các hàng quốc vương, đại-thần, bà-la-môn, các hàng cư-sĩ, thiên-long bát bộ ⁽⁵⁾ cùng nhơn, phi nhơn, cả thảy đại-chúng nhiều vô lượng, đồng vây quanh Phật cung kính thỉnh Ngài thuyết-pháp.

Lúc bấy giờ, ông Mạn-Thù Thất-Lợi pháp-vương-tử ⁽⁶⁾ nhờ oai thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y đè bầy vai bên hữu và gối bên mặt qui sát đất, khép-nếp chấp tay

hướng về phía Phật bạch rằng : « Bạch đức Thế-tôn ⁽⁷⁾ cúi mong Ngài nói rõ những danh hiệu, những bồn-nguyện rộng lớn cùng những công-đức thù-thắng của chư Phật để cho những người đang nghe pháp, nghiệp-chướng tiêu-trừ và để cho chúng hữu-tình ở đời tượng pháp ⁽⁸⁾ được nhiều lợi-lạc về sau ».

Đức Thế-tôn khen ông Mạn-Thù Thất-Lợi đồng tử rằng : « Hay thay ! Hay thay ! Mạn-Thù Thất-Lợi ! Người lấy lòng đại-bi yêu cầu ta nói những danh-hiệu và bồn-nguyện công-đức của chư Phật là vì muốn cho chúng hữu-tình ⁽⁹⁾ khỏi bị nghiệp-chướng ràng buộc, lợi ích an vui, trong đời tượng pháp về sau. Nay người nên lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì ông mà nói ».

Ông Mạn-Thù Thất-Lợi bạch rằng : « Dạ, mong Thế-tôn nói, chúng con xin nghe ».

Phật bảo ông Mạn-Thù Thất-Lợi: « Ở phương Đông, cách đây hơn mười căn-dà-sa ⁽¹⁰⁾ cõi Phật có một thế-giới tên là Tịnh-Lưu-Lý. Đức giáo-chủ cõi ấy hiệu là Dược-Sư Lưu-Lý-Quang Như-Lai ⁽¹¹⁾ Ứng Chánh-Đẳng-Giác, Minh-hạnh Viên-mãn, Thiện-thệ, Thế-gian giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn sư, Phật Bạt-Già-Phạm ⁽¹²⁾.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi, đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai, khi còn tu hạnh đạo Bồ-tát có phát mười hai nguyện lớn, khiến cho chúng hữu-tình cầu chi được nấy.

Nguyện thứ nhất: Ta nguyện đời sau, khi chứng đặng đạo chánh-đẳng chánh-giác ⁽¹³⁾, thân ta có hào quang sáng-suốt, rực-rỡ chiếu khắp vô-lượng, vô-số, vô-biên thế-giới, khiến cho tất cả chúng hữu-tình đều có đủ ba mươi hai tướng đại-trượng-phu, cùng tám chục món tùy hình trang-nghiêm như thân của Ta vậy.

Nguyện thứ hai : Ta nguyện đời sau, khi dặng đạo Bồ-đề⁽¹⁴⁾, thân ta như ngọc lưu-ly, trong ngoài sáng-suốt, tinh-sạch hoàn-toàn, không có chút nhơ bợn, ánh quang-minh chói-lọi khắp nơi, công-đức cao vòi-vọi và an-trú giữa tầng lưới dẹt bằng tia sáng, tỏ hơn vầng nhật nguyệt. Chúng-sanh trong cõi u-minh đều nhờ ánh sáng ấy mà tâm-trí được mở-mang và tùy ý muốn đi đến chỗ nào để làm các sự nghiệp gì cũng đều được cả.

Nguyện thứ ba : Ta nguyện đời sau, khi dặng đạo Bồ-đề, dùng trí-huệ phương tiện vô-lượng vô-biên độ cho chúng hữu-tình, khiến ai nấy đều có đủ các vật dụng, chớ không cho ai phải chịu sự thiếu-thốn.

Nguyện thứ tư : Ta nguyện đời sau, khi dặng đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình tu theo tà-đạo⁽¹⁵⁾, thì ta khiến họ quay về an trụ trong đạo Bồ-đề, hoặc có những người tu-hành

theo hạnh Thịnh-văn ⁽¹⁶⁾, Độc-giác thì ta cũng lấy phép đại-thừa ⁽¹⁷⁾, mà dạy bảo cho họ.

Nguyện thứ năm : Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nhiều vô-lượng, vô-biên ở trong giáo pháp của ta mà tu-hành theo hạnh thanh-tịnh thì ta khiến cho tất cả đều giữ được giới-pháp hoàn-toàn đầy đủ cả tam-tụ tịnh-giới ⁽¹⁸⁾. Giả-sử có người nào bị tội hủy-phạm giới-pháp mà khi đã nghe được danh-hiệu ta thì trở lại được thanh-tịnh, khỏi sa vào đường ác.

Nguyện thứ sáu : Ta nguyện đời sau khi chứng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nào thân hình hèn hạ, các căn ⁽¹⁹⁾, không đủ, xấu xa, khờ khạo, tai điếc, mắt đui, nói năng ngọng liệu, tay chân tật nguyền, lát hủi, điên cuồng, chịu tất cả những bệnh khổ ấy mà khi đã nghe danh-hiệu

ta thì liền được thân hình đoan-chánh tâm-tánh khôn-ngoan, các căn đầy đủ, không còn những bịnh khờ ấy nữa.

Nguyện thứ bảy : Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nào bị những chứng bịnh hiềm-nghèo không ai cứu chữa, không ai đền nương nhờ, không gặp thầy, không gặp thuốc, không bà con, không nhà cửa, chịu nhiều nỗi nghèo hèn khốn khổ, mà hể danh-hiệu ta đã nghe lọt vào tai một lần thì tất cả bịnh-hoạn khờ-não đều tiêu-trừ, thân-tâm an-lạc, gia-quyển sum-vầy, của cải sung-túc, cho đến chúng được đạo quả vô-thượng Bồ-đề.

Nguyện thứ tám : Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có những phụ-nữ nào bị trăm điều hèn hạ khờ sở của thân gái làm cho buồn rầu, bực tức, sanh tâm nhàm chán, muốn bỏ thân ấy mà hể nghe

danh-hiệu ta rồi thì tất cả đều được chuyển thân gái thành thân trai, có đủ hình tướng trượng-phu, cho đến chứng được đạo quả vô-thượng Bồ-đề.

Nguyện thứ chín: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ-đề thì khiến cho những chúng hữu-tình ra khỏi vòng lưới ma-nghiệp, được giải-thoát tất cả sự ràng buộc của ngoại-đạo. Nếu có những kẻ sa vào rừng ác-kiến⁽²⁰⁾, ta nhiếp-dẫn họ trở về với chánh-kiến⁽²¹⁾ và dần-dần khiến họ tu-tập theo các hạnh Bồ-tát⁽²²⁾ đặng mau chứng đạo chánh đẳng Bồ-đề.

Nguyện thứ mười: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nào mà pháp-luật nhà vua gia tội phải bị xiềng-xích, đánh đập, hoặc bị giam-giữ trong chốn lao-tù, hoặc bị chém giết, hoặc bị nhiều tai nạn nhục-nhấ, thân-

tâm chịu những nỗi khổ, buồn-rầu, bức-rức, hễ nghe đến danh-hiệu ta thì nhờ sức oai-thần phước-đức của ta đều được giải-thoát tất cả những nỗi ưu-khổ ấy.

Nguyện thứ mười một : Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nào bị sự đói khát hoành-hành, đến nỗi vì tìm miếng ăn phải tạo các nghiệp dữ, mà hễ nghe danh-hiệu ta rồi chuyên-niệm thọ trì thì trước hết ta dùng các món ăn uống ngon lạ ban-bổ cho thân họ được no đủ và sau ta mới đem pháp-vị nhiệm-mầu kiến-lập cho họ cái cảnh-giới an-lạc hoàn-toàn.

Nguyện thứ mười hai : Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nào nghèo đến nỗi không có áo che thân bị muỗi mòng cắn đốt, nóng lạnh giải dầu, ngày đêm khổ bức, hễ nghe đến danh-hiệu ta mà chuyên-niệm thọ trì thì

ta khiến cho được như ý muốn: nào các thứ y-phục tốt đẹp, nào tất cả các bảo-vật trang-nghiêm, nào tràng hoa, phấn sáp bát-ngát mùi thơm và trống nhạc cùng những điệu ca múa, tùy tâm muốn thưởng-thức món nào cũng được thỏa-mãn cả.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi, đó là mười hai lời nguyện nhiệm-mầu của đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai, Ứng Chánh-Đẳng-Giác phát ra trong khi tu-hạnh đạo Bồ-tát.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai kia khi còn tu-hành đạo Bồ-tát phát những lời nguyện rộng lớn và những công-đức trang-nghiêm ở cõi Ngài, dầu ta nói mãn một kiếp hay hơn một kiếp cũng không thể nào hết được. Nhưng ta có thể nói ngay rằng cõi Phật kia một bề thanh-tịnh không có đàn-bà, cũng không có đường dũ và cả đến tiếng khò cũng không.

Ở cõi ấy đất toàn bằng chất lưu-ly, đường đi có dây bằng vàng giăng làm ranh giới, còn thành-quách cung-diện, mái-hiên cửa sò cho đến các lớp lưới bao phủ cũng toàn bằng đồ thất-bảo làm ra. Thật chẳng khác gì những công-đức trang-nghiêm ở cõi Tây-phương Cực-lạc vậy.

Cõi Phật ấy có hai vị đại Bồ-tát là Nhật-Quang biển-chiếu và Nguyệt-Quang biển-chiếu, chính là hai bậc thượng-thủ trong vô-lượng, vô số Bồ-tát và lại là những bậc sắp bỏ xứ làm Phật. Hai vị này đều giữ gìn kho báu chánh-pháp của Phật Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai.

Mạn Thù Thất-Lợi, vì thế những kẻ thiện-nam tín-nữ nào có lòng tin vững chắc thì nên nguyện sanh về thế-giới của Ngài.

Lúc ấy đức Thế-Tôn lại bảo ông Mạn-Thù Thất-Lợi đồng tử rằng:

« Có những chúng-sanh không biết điều lành dữ, cứ ôm lòng bòn-xén tham-lam, không biết bố thí mà cũng không biết quả báo của sự bố thí là gì, ngu-si vô-trí, thiếu hẳn đức tin, lại ham chứa chất của cải cho nhiều, đêm ngày bo-bo gìn giữ, thấy ai đến xin, lòng đã không muốn, nhưng nếu cực chẳng đã phải đưa của ra thì đau đớn mẩn tiếc, dường như lắt thít cho người vậy. Lại có vô-lượng chúng hữu-tình tham-lấn, chỉ lo tích trữ của cải cho nhiều mà tự mình không dám ăn-tiêu, còn nói chi đến sự đem của ấy thí cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ và những kẻ nghèo hèn đến xin. Những kẻ tham lấn ấy khi chết bị đọa vào đường ngạ quỷ hay bàng-sanh⁽²³⁾. Mặc dầu ở trong ác-thú, nhưng nhờ đời trước, sống trong cõi nhơn-gian đã từng nghe qua danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai mà nay

Lại còn nhớ niệm đến danh-hiệu Ngài thì liền từ cõi ấy thoát sanh trở lại làm người. Khi đã được làm người lại nhớ đến kiếp sống trong đường ngã - quý, súc-sanh, biết sợ sự đau khổ nên không ưa đắm dục-lạc mà còn muốn tự mình làm việc bố-thí, khen-ngợi người khác làm việc bố-thí, không tham tiếc món gì và lần lần có thể đem cả dầu, mắt, tay, chơn hay máu thịt của thân phần mình mà bố-thí cho những kẻ đến xin cúng được, hưởng chi của cải là những vật thừa.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, trong chúng hữu-tình nếu có những người nào thọ các giới của Phật đề tu học mà lại phá giới hoặc có kẻ không phá giới mà lại phá phép tắc, hoặc có kẻ tuy chẳng phá giới và phép tắc mà lại hủy-hoại chánh-kiến, hoặc có kẻ tuy không hủy-hoại chánh-kiến mà lại bỏ sự đa-văn⁽²⁴⁾ nên không

hiều được nghĩa-lý sâu-xa trong kinh Phật nói, hoặc có kẻ tuy đa-văn mà có thói tăng-thượng-mạn, do thói tăng-thượng-mạn ấy che lấp tâm tánh, cố chấp cho mình là phải, người khác là quấy, chê-bai chánh-pháp⁽²⁵⁾, kết đảng với ma. Những kẻ ngu-si ấy tự mình đã làm theo tà-kiến mà lại còn khiến cho vô số ức triệu chúng hữu-tình cũng bị sa vào hố nguy hiểm. Những chúng hữu-tình ấy bị trôi lăn trong các đường địa-ngục, ngạ-quí, bàng-sanh không khi nào cùng. Nhưng nếu nghe được danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì họ liền bỏ những hạnh dữ tu theo các pháp lành, khỏi bị đọa vào vòng ác-thú nữa. Giả-sử có người không thể bỏ những hạnh dữ và không tu theo những pháp lành mà phải bị đọa vào vòng ác-thú thì cũng nhờ oai-lực bòn nguyện của đức Dược-

Sư khiến cho họ, khi tạm nghe được danh hiệu Ngài, liền từ nơi ác thú mạng chung, trở sanh vào cõi người, được tinh-tấn tu-hành trong sự hiểu biết chơn-chánh khéo điều-hòa tâm-ý, bỏ tục xuất-gia thọ-trì và tu-học theo giáo-pháp của Như-Lai, đã không hủy-phạm lại thêm chánh-kiến đa-văn, hiểu rõ nghĩa-lý sâu-xa là được thối tăng-thượng-mạn, không chê-bai chánh-pháp, không bè bạn với ma, dần-dần tu-hành theo hạnh Bồ-tát chóng được viên-mãn.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh tham lam tật đố, hay khen mình chê người thì sẽ bị đọa trong ba đường địa-ngục, ngạ-qui, súc-sanh, phải chịu nhiều sự đau đớn khổ sở, trải qua không biết mấy nghìn năm mới hết. Khi đã mãn sự đau khổ kia, liền từ nơi đó mạng chung sanh lại cõi người phải làm thân trâu, ngựa, lừa, lạc-dà,

thường bị người hành-hạ, đánh đập và bị đói khát dày vò, lại phải đi đường xa chở nặng, cực nhọc muôn phần; còn như may dặng làm thân người thì lại bị sanh vào hạng hạ tiện phải làm tôi tớ cho kẻ khác, mãi bị họ sai sử không khi nào được chút thông thả tự do. Nếu những nhơn, vật ấy, đời trước khi còn trong nhơn đạo đã từng nghe danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai thì do cái nhơn lành ấy, ngày nay nhớ lại, chí tâm qui-y Ngài, nhờ thần-lực của Ngài gia-bị mà thoát khỏi mọi sự khổ não, các căn thông lợi, trí-huệ sáng-suốt lại thêm đa-văn, hằng cầu thăng-pháp, thường gặp bạn lành, đời đời dứt hẳn lưới ma, đập nát vỏ vô-minh, tát cạn sông phiền não, mà được giải-thoát khỏi nạn sanh, lão, bệnh, tử và những nỗi đau khổ lo buồn.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu chúng hữu-tình có tánh ưa sự ngang trái chia lìa, tranh đấu, kiện cáo lẫn nhau, làm não loạn cho mình và người, đem thân, khẩu, ý tạo thêm mãi những ác-nghiệp, xoay qua trở lại, thường làm những việc không nhiều ích dễ mưu hại lẫn nhau, hoặc cáo triệu những thần ở núi, rừng, cây; má, dè hại người, hoặc giết chúng-sanh lấy huyết thịt cúng tế qui Dược-xoa và qui La-sát dè cậy qui hại người, hoặc biên tên họ và làm hình tượng của người cừu oán rồi dùng phép chú thuật tà-ác mà trừ eo cho chết, hoặc theo lối ếm dối và dùng những đồ độc, hoặc dùng chú-pháp hại mạng người. Nếu chúng hữu-tình bị những tai nạn ấy mà nghe danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai thì các thứ tà-ác kia không thể hại được. Tất cả

những kẻ ác-tâm kia đều trở lại khởi lòng từ làm việc lợi ích an-vui cho kẻ khác, không còn ý tồn-não và tâm hiềm-giận, hai bên hòa hảo với nhau. Và đối với vật thọ dụng của ai thì người ấy tự vui mừng biết đủ, không xâm lấn của nhau mà lại còn giúp đỡ lẫn nhau nữa:

Lại nữa Mạn Thù-Thất-Lợi, nếu trong hàng tứ-chúng: bí-sô, bí-sô-ni, ô-ba-sách-ca, ô-ba-tư-ca⁽²⁶⁾ và những kẻ thiện-nam, tín-nữ đều có thọ trì tám phần trai-giới⁽²⁷⁾, hoặc trong một năm, hoặc mỗi năm ba tháng, vưng giữ giới-pháp làm nơi y-chỉ tu học rồi đem căn lành này nguyện sanh về chỗ Phật Vô-lượng-thọ ở thế-giới Cực-lạc Tây-phương đặng nghe chánh-pháp, nhưng nếu chưa quyết-định, mà nghe được danh hiệu đức Dược-Sư Lưu-Ly Quang Như-Lai, thì khi mạng chung sẽ có tám vị Đại Bồ-tát như Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-

tát, Quán-thế-Âm Bồ-tát, Đắc Đại-thế Bồ-tát, Vô-tận-Ý Bồ-tát, Bảo-dàn-Hoa Bồ-tát, Dược-Vương Bồ-tát, Dược-Thượng Bồ-tát, Di-Lặc Bồ-tát từ trên không-trung đi đến đưa đường chỉ lối cho thì liền được vắng-sanh trong những hoa báu đủ màu. Hoặc nếu có kẻ, như nguyện-lực của đức Dược-Sư mà được thác sanh lên cõi Trời và mặc dầu sanh lên cõi Trời nhưng nhờ cái căn lành sẵn có ấy chưa hết thì không còn sanh lại những đường ác nữa. Khi tuổi thọ ở cõi Trời đã mãn, sanh lại trong cõi người thì, hoặc làm đến bậc Luân-vương, thống-nhiếp cả bốn châu thiên hạ ⁽²⁸⁾, oai đức tự-tại, giáo-hóa cho vô-lượng trăm ngàn chúng hữu-tình theo con đường thập-thiện ⁽²⁹⁾, hoặc sanh vào giòng Sát-dế-ly, Bà-la-môn hay cư-sĩ đại-cô, của tiền dư-dật, kho đụn tràn đầy, tướng mạo đoan-trang, quyền thuộc sum vầy, lại được thông-

minh trí-huệ, đồng-mãnh oai-hùng như người đại-lực-sĩ. Còn nếu có người phụ-nữ nào nghe đến danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai mà hết lòng thọ-trì danh-hiệu ấy thì đời sau sẽ không làm thân gái nữa.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi! Đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai kia khi đã chứng được đạo Bồ-đề, do sức bòn-nguyên mà Ngài quan-sát biết chúng hữu-tình gặp phải các thứ bệnh khò như da vàng, gầy ốm, cảm nhiệt, thương hàn, hoặc trúng phải những thứ ếm dối, đồ độc, hoặc bị hoạnh-tử, hoặc bị chết non. Muốn những chứng bệnh đau khò ấy được tiêu-trừ và lòng mong cầu của chúng hữu-tình được mãn-nguyện, Ngài liền nhập định, kêu là định: «diệt trừ tất cả khò não chúng-sanh». Khi Ngài nhập định, từ trong nhục-kế⁽³⁰⁾ phóng ra luồng ánh-sáng lớn, trong

luồng ánh-sáng ấy nói chú đại đà-la-ni:

Nam-mô bát già phật đẽ, bệ sát xã, lu lô tịch lưu-ly, bác-lặc bà, hát ra xà dả. Đát tha yết đa da, a ra hắc đẽ. Tam miệu tam bệ đà da, đát diệt tha. Ân bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đẽ tóa ha.

Lúc ấy trong luồng ánh-sáng diễn chú này rồi, cả đại-địa rung động, phóng ra ánh đại-quang-minh làm cho tất cả chúng-sanh dứt hết bịnh khổ, hưởng được an vui.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi! Nếu thấy những người nào đang mắc bịnh khổ thì phải tắm gội cho sạch sẽ và vì họ nhứt tâm tụng chú này 108 biến, chú-nguyện trong đồ ăn, trong thuốc uống hay trong nước không vi-trùng mà cho họ uống thì những bịnh khổ ấy đều tiêu-diệt.

Nếu có ai mong cầu việc gì mà chí tâm tụng-niệm chú này thì đều được như ý muốn: đã không bệnh lại thêm sống lâu, sau khi mạng chung được sanh về thế-giới Tịnh Lưu-Ly, không còn thối chuyền, rồi dần dần tu chứng đến đạo quả Bồ-đề.

Vậy nên, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu có nhưng người nào hết lòng ân-cần tôn trọng, cung-kính cúng-dường đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai thì phải thường trì-tụng chú này đừng lãng quên.

Lại nữa, nếu có những kẻ tịnh tín nam nữ nào được nghe rồi tụng-trì danh-hiệu đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như - Lai, ưng chánh - đẳng giác, mỗi sớm mai, súc miệng, đánh răng tắm gội sạch-sé, xong lại thắp hương, rải dầu thơm, các món kỹ-nhạc đề cúng-dường hình-tượng; còn đối với kinh-diễn này thì tự mình hay

dạy người khác chép ra, rồi giữ một lòng thọ-trì và suy-nghĩ nghĩa-lý; đối với vị pháp-sư giảng nói kinh pháp thì phải nên cúng-dường tất cả những vật cần dùng dùng để thiếu-thốn. Hết lòng như vậy thì nhờ chư Phật hộ-niệm được mãn-nguyện mọi sự mong-cầu cho đến chứng đặng đạo quả bồ-đề nữa.

Lúc bảy giờ Mạn-Thù Thất-Lợi đồng-tử bạch Phật rằng : « Bạch đức Thế-Tôn, tôi thề qua thời kỳ tượng-pháp sẽ dùng đủ chước phương-tiện khiến cho những thiện-nam tín-nữ có lòng tin trong sạch được nghe danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai, cả đến trong giấc ngủ của họ tôi cũng dùng danh-hiệu của đức Phật này, thức tỉnh nơi tai cho họ rõ biết.

Bạch đức Thế-Tôn, nếu ai thọ-trì đọc tụng kinh này, hoặc đem giảng nói, bày tỏ cho người khác, hoặc tự

mình hay dạy người biên chép kinh này, hết lòng cung-kính tôn-trọng, dùng những bông thơm, dầu thơm, các thứ hương đốt, tràng hoa, anh-lạc, phướng lọng cùng âm-nhạc hát múa mà cúng-dường hoặc dùng hàng ngũ sắc làm đậy đưng kinh này, rồi quét dọn một nơi sạch-sẻ, thiết-lập một cái tòa cao mà đề lên, thì lúc ấy có bốn vị thiên-vương quyển-thuộc và cùng vô-lượng trăm ngàn thiên-chúng ở các cõi Trời khác đều đến đó mà cúng-dường và thủ-hộ.

Bạch đức Thế-Tôn, nếu kinh này lưu-hành đến chỗ nào có người thọ-trì và nghe được danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai thì nhờ công-đức bồn - nguyện của Ngài mà chỗ ấy không bị nạn hoạnh-tử, cũng không bị những ác-quỉ, ác-thần đoạt lấy tinh-khí, và dầu có bị đoạt lấy đi nữa, cũng được huờn lại, thân tâm yên-ôn khỏe-mạnh như thường ».

Phật bảo Mạn-Thù Thất-Lợi: Phải, phải, thiết đúng như lời người nói. Này Mạn - Thù Thất - Lợi! Nếu có những người tịnh-tín thiện-nam, tín-nữ nào muốn cúng dường đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai thì trước phải tạo lập hình tượng Ngài, đem dề trên tòa cao chung dọn sạch-sẽ các thứ rời rải bông, đốt các thứ hương, dùng các thứ tràng phan trang-nghiêm chỗ thờ ấy trong bảy ngày bảy đêm, phải thọ tám phần trai-giới, ăn đồ thanh-trai, tắm gội và y-phục chỉnh-tề, giữ lòng thanh-tĩnh, không giận dữ, không sát hại, đối với tất cả loài hữu-tình phải khởi tâm bình-dẳng, dù cả tâm từ, bi, hi, xả làm cho họ được lợi-ích an-vui đánh nhạc ca hát ngợi khen và do phía hữu đi nhiều quanh tượng Phật, lại phải nghĩ nhớ công-đức bồn nguyện và đọc tụng kinh này, suy-nghiệm nghĩa-lý mà diễn

nói khai-thị cho người khác biết. Làm như vậy thì mong cầu việc chi cũng đều được toại ý, như cầu sống lâu, được sống lâu, cầu giàu sang, được giàu sang, cầu quan vị, được quan vị, cầu sanh con trai con gái thì sanh được con trai, con gái.

Lại nếu có người nào trong giấc ngủ thấy những điềm chiêm bao dữ, còn khi thức thấy những ác-tướng như chim đến đậu nơi vườn nhà, hoặc chỗ ở hiện ra trăm điều quái dị mà người ấy dùng những của báu cúng-dường đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai thì những ác-mộng, ác-tướng và những điềm xấu ấy thấy đều ần hết, không còn phải lo sợ gì nữa.

Nếu gặp tai nạn nguy-hiềm như nạn nước, lửa, gươm, đao, thuốc độc và các cầm-thú dữ gây sự sợ hãi như : voi, sư-tử, cọp, sói, gấu, rắn độc, bò-cạp, rít, sên, lẩn muối, mà hết lòng nhớ niệm và cung-kính cúng-

dường đức Phật Dược-Sur thì được thoát khỏi những sự sợ hãi ấy; hoặc nếu bị nước khác xâm-lãng, nhiễu-hại, trộm-cướp rồi loạn mà nhớ niệm và cung-kính đức Phật Dược-Sur thì cũng được thoát khỏi những nạn ấy.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu có thiện-tín nữ nào từ khi phát-tâm thọ giới cho đến ngày chết, không thờ những vị Trời nào, chỉ một lòng nương theo Phật, Pháp, Tăng, thọ-trì giới cấm, hoặc 5 giới, 10 giới, Bồ-tát 10 giới trọng, 48 giới khinh, Tỳ-kheo 250 giới, Tỳ-kheo-ni 348 giới nếu có ai hủy-phạm những giới-pháp đã thọ sợ dọa vào ác-thú, hể chuyên niệm và cung-kính cúng-dường đức Phật Dược-Sur thì quyết-định không thọ sanh trong ba đường ác⁽³¹⁾. Lại nếu có người phụ-nữ nào đương lúc sanh-sản phải chịu sự cực khổ đau đớn mà xưng danh-hiệu, lễ bái và hết lòng cung-kính cúng-dường đức

Phật Dược-Sư thì khỏi những sự đau khổ ấy mà sanh con ra cũng được vuông tròn, tướng-mạo đoan-trang, lợi-căn thông-minh, an-ôn ít bịnh hoạn, ai thấy cũng vui mừng và không bị quỷ cướp đoạt tinh-khí ».

Lúc ấy đức Thích-Ca cũng bảo ông A-Nan rằng : « Theo như Ta đã xưng dương những công-đức của Phật Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai đó là công-hạnh rất sâu-xa của chư Phật, khó hiểu thấu được, vậy người có tin chăng ? » Ông A-Nan bạch Phật : « Bạch đức Thế-Tôn, đối với khế kinh của Như-Lai nói không bao giờ con sanh tâm nghi-hoặc. Tại sao ? Vì những nghiệp thân, khẩu, ý của các đức Như-lai đều thanh-tịnh. Bạch đức Thế-Tôn, mặt trời mặt trăng có thể rơi xuống, núi Diệu-cao⁽³²⁾ có thể lay-động, nhưng những lời của chư Phật nói ra không bao giờ sai được. Bạch đức Thế-Tôn, nếu có

những chúng-sanh nào tín-căn không đầy đủ, nghe nói đến những công-hạnh sâu-xa của chư Phật thì nghĩ rằng : « Làm sao chỉ niệm danh-hiệu của một đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai mà được nhiều công-đức thắng lợi ngần ấy », vì sự không tin đó, trở sanh lòng hủy-báng nên họ phải mất nhiều điều lợi-ích, mãi ở trong cảnh đêm dài tăm tối và lại còn bị đọa-lạc trong các đường ác-thú, lưu-chuyên không cùng ».

Phật lại bảo ông A-Nan : « Những chúng hữu-tình ấy nếu nghe danh-hiệu đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai, chí-tâm thọ-trì, không sanh lòng nghi-hoặc mà đọa vào ác-thú thì thật vô lý vậy.

Này A-Nan, đó là công-hạnh rất sâu-nhiệm của chư Phật, khó tin, khó hiểu mà nay người lãnh thọ được

thì biết rằng đó là nhờ oai-lực của Như-Lai vậy.

Này A-Nan, tất cả các hàng Thinh-Văn, Độc-giác và các bậc Bồ-Tát chưa lên đến bậc sơ-dịa đều không thể tin hiểu đúng như thật, chỉ trừ những bậc « nhứt sanh sở hệ Bồ-Tát »⁽³³⁾ mới tin hiểu được mà thôi.

Này A - Nan, thân người khó đặng, nhưng hết lòng tin kính tôn trọng ngôi Tam-bảo còn khó hơn, huống chi nghe được danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai lại còn khó hơn nữa.

Này A-Nan, đức Dược-Sư Lưu-ly Quang Như-Lai tu không biết bao nhiêu hạnh Bồ-tát, dùng không biết bao nhiêu phương-tiện khéo-léo, phát không biết bao nhiêu nguyện rộng lớn, nếu ta nói ra trong một kiếp hay hơn một kiếp thì kiếp số có thể mau hết, chớ những hạnh-nguyện

và những phương-tiện khéo-léo của đức Phật kia không khi nào nói cho hết được.

Lúc bấy giờ trong chúng-hội có một vị đại Bồ-tát tên là Cứu-Thoát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y đê bày vai bên hữu, gối bên mặt quì sát đất cúi đầu chấp tay bạch Phật rằng: « Bạch Đại-đức Thế-Tôn, đến thời kỳ tượng-pháp có những chúng-sanh bị nhiều hoạn-nạn khổn-khờ, tật bệnh luôn luôn, thân hình gầy ốm, ăn uống không được, môi cò khô rang, mắt thấy đen tối, tướng chết hiện ra, cha mẹ, bà con, bè bạn quen biết vây quanh khóc lóc. Thân người bệnh vẫn còn nằm đó mà đã thấy sứ-giả đến dẫn thần thức đem lại trước mặt vua Diêm-Ma pháp-vương ⁽³⁴⁾, rồi liền khi ấy vị thần Cu-sanh ⁽³⁵⁾ đem sớ ghi tội phước của người đó dựng lên vua Diêm-Ma.

Lúc ấy vua phán hỏi rồi kê tính những tội phước của người kia đã làm mà xử đoán. Nếu trong lúc đó, những bà con quen biết, vì người bịnh ấy, qui-y với đức Dược-Sư Lưu-Ly Quang Như-Lai và thỉnh chúng-tăng đọc tụng kinh này đốt đèn bảy tầng, treo thần phang tục mạng ⁽³⁶⁾ năm sắc thì hoặc liền trong lúc ấy, hoặc trải qua bảy ngày, hai mươi một ngày, ba mươi lăm ngày, bốn mươi chín ngày, thần thức người kia được trở lại như vừa tỉnh giấc chiêm-bao, tự mình nhớ biết những nghiệp lành, nghiệp dữ và sự quả báo đã thọ. Bởi chính đã rõ thấy nghiệp-báo như vậy, nên dầu có gặp phải những tai-nạn nguy-hiềm đến tánh-mạng cũng không dám tạo những nghiệp ác nữa. Vậy nên những tịnh-tính thiện-nam tín-nữ đều phải một lòng thọ-trì danh-hiệu và tùy sức mình cung-kính cúng-

đường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai ».

Lúc bấy giờ ông A-Nan hỏi Cứu-Thoát Bồ-Tát rằng : « Nầy thiện-nam tử, nên cung-kính cúng-đường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai như thế nào? Còn đèn và phang tục-mạng phải làm cách sao ».

Cứu-thoát Bồ-tát nói : « Thừa Đại-đức, nếu có người bệnh nào, muốn khỏi bệnh khổ thì quyến thuộc họ phải thọ-trì tám phần trai-giới trong bảy ngày, bảy đêm tùy theo sức mình sắm sửa đồ ăn uống và các thứ cần-dùng khác cúng-đường chư tăng ngày đêm sáu thời, lễ bái cúng đường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, đọc tụng kinh này bốn mươi chín biến và thắp bốn mươi chín ngọn đèn, lại tạo bảy hình tượng đức Dược-Sư trước mỗi hình-tượng đề bảy ngọn đèn, mỗi ngọn lớn như bánh xe, đốt luôn trong bốn mươi chín ngày đêm

đừng cho tắt; còn cái thần phang thì làm bằng hàng ngũ sắc bề dài bốn mươi chín gang tay và phải phóng-sanh bốn mươi chín thứ loài vật thì người bệnh ấy qua khỏi ách-nạn, không còn bị hoạn-tử và bị các loài qui nhiều-hại.

Lại nữa, A-Nan nếu trong giòng sát-đế-ly có những vị quốc-vương đã làm lễ quán-đảnh mà gặp lúc có nạn, nhân-dân bị bệnh dịch, bị nước khác xâm-lãng, bị nội-loạn, hay bị nạn tinh-tú biến ra nhiều điềm quái-dị nạn nhật-thực, nguyệt-thực, mưa gió trái mùa, hay bị nạn quá thời tiết không mưa, thì lúc ấy các vị quốc-vương kia phải đem lòng từ-bi thương xót tất cả chúng hữu-tình, ân-xá cho tội-nhơn bị giam cầm, rồi y theo phép cúng dường đã nói trước mà cúng dường đức Dược-Sư Lưu-Ly Quang Như-Lai thì do căn lành này và nhờ sức bòn-nguyên

của đức Dược-Sư khiến trong nước liền được an-ôn, mưa hoà gió thuận, lúa thóc được mùa, tất cả chúng hữu-tình đều vui-vẻ, không bịnh hoạn, không có thần Dược-Xoa bạo-ác, nào hại lê dân. Tất cả ác-tướng ấy đều ăn mất và các vị quốc-vương kia được sống lâu sức mạnh, không bịnh hoạn. mọi việc đều thêm lợi ích.

Này A-Nan, nếu các hoàng-hậu, hoàng-phi, công chúa, thái-tử, vương-tử, đại-thần phụ-tướng, thê-nữ trong cung, bá quan và thứ dân mà bị bịnh khổ cùng những ách-nạn khác thì cũng nên tạo lập thần phang năm sắc, chong đèn sáng luôn, phóng-sanh các loài vật, rải hoa đủ sắc, đốt các thứ danh-hương để cúng dường đức Phật Dược-Sư, sẽ được lành bịnh và thoát khỏi các tai-nạn».

Lúc ấy ông A-Nan hỏi Cứu-Thoát Bồ-tát rằng: «Thiện-nam tử, tại sao cái mạng đã hết mà còn sống thêm

được?». Cứu-Thoát Bồ-tát nói: «**Này Đại-Đức, Đại-đức há không nghe Như-Lai nói có chín thứ hoạn-tử hay sao? Vậy nên ta khuyên người làm phang và đèn tục-mạng, tu các phước-đức và nhờ có tu các phước đức ấy nên suốt đời không bị khổ sở hoạn-nạn**».

Ông A-Nan hỏi: «**Chín thứ hoạn-tử là những thứ chi?**» Cứu thoát Bồ-tát trả lời: «**một là nếu có chúng hữu-tình nào bị bệnh tuy nhẹ, nhưng không thầy, không thuốc, không người săn-sóc, hay giá có gặp thầy lại cho uống lầm thuốc, nên bệnh không đáng chết mà lại chết ngang. Lại đang lúc bệnh mà tin theo những thuyết họa phước vu-vơ của bọn tà-ma ngoại đạo, yêu nghiệt trong đời, sanh lòng rúng sợ không còn tự-chủ đối với sự chân-chánh, đi bói khoa để tìm hỏi mỗi họa rồi giết hại loài-vật để tấu với thần-minh, vái-van cùng**

vọng lượng đề cầu xin ban phước, mong được sống lâu, nhưng rốt cuộc không thể nào được. Bởi si-mê lăm-lạc, tin theo tà-kiến điên-đảo nên bị hoạn-tử, đọa vào địa-ngục đời đời không ra khỏi. Hai là bị phép vua tru-lục; ba là sa-dắm sự chơi bời, săn bắn, đam mê tửu sắc, buông lung vô-độ, bị loài quỷ đoạt mất tinh-khí, bốn là bị chết thiêu; năm là bị chết đắm, sáu là bị các thú dữ ăn thịt; bảy là bị sa từ trên núi cao xuống; tám là bị chết vì thuốc độc, ếm đối, rửa nộ, trù-ẻo và bị quỷ tử-thi làm hại; chín là bị đói-khát khốn-khờ mà chết.

Đó là chín thứ hoạn-tử của Như-Lai nói. Còn những thứ hoạn-tử khác nhiều vô-lượng không thể nói hết được.

Lại nữa, A-Nan, vua Diêm-Ma kia là chủ lãnh ghi chép sớ bộ, tên tuổi tội phước trong thế-gian. Nếu có

chúng hữu-tình nào ăn ở bất hiếu, ngũ-ngịch, hủy-nhục ngôi Tam-Bảo, phá hoại phép vua tôi, hủy-phạm điều cấm-giới thì vua Diêm-Ma pháp-vương tùy tội nặng nhẹ mà hành phạt. Vì thế ta khuyên chúng hữu-tình nên thắp đèn làm phang, phóng sanh, tu phước khiến khỏi được các khổ ách, khỏi gặp những tai-nạn.

Lúc bấy giờ, trong hàng Đại-chúng có mười hai vị Dược-Xoa đại-tướng đều ngồi trong hội, như :

Cung - tì - La đại - tướng,
 Phạt-chiếc-La đại-tướng,
 Mê-Súy-La đại-tướng,
 An-Đề-La đại-tướng,
 Át-Nề-La đại-tướng,
 San-dề-La đại-tướng,
 Nhơn-Đạt-La đại-tướng,
 Ba-di-La đại-tướng,
 Ma-hồ-La đại-tướng,
 Chơn-đạt-La đại-tướng,
 Chiêu-đổ-La đại-tướng,
 Tỳ-Yết-La đại-tướng,

Mười hai vị đại-tướng này mỗi vị đều có bảy ngàn Dược-Xoa làm quyến-thuộc đồng cất tiếng bạch Phật rằng : « Bạch đức Thế-Tôn, hôm nay chúng tôi nhờ oai lực của Phật mà được nghe danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, không còn tâm sợ-sệt trong các đường ác-thú nữa. Chúng tôi cùng nhau, đồng một lòng trọn đời qui-y Phật, Pháp, Tăng, thề sẽ gánh vác cho chúng hữu-tình, làm việc nghĩa lợi đưa đến sự nhiều-ích an-vui. Tùy nơi nào hoặc làng xóm, thành, nước, hoặc trong rừng cây vắng vẻ, nếu có kinh này lưu-bổ đến hay có người thọ trì danh hiệu đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai và cung-kính cúng-dường Ngài, thì chúng tôi cùng quyến-thuộc đồng hộ-vệ người ấy thoát khỏi tất cả ách-nạn và khiến họ mong cầu việc chi cũng đều được thỏa-mãn. Nếu có ai bị bịnh-hoạn

khò ách, muốn cầu cho khỏi thì cũng nên đọc tụng kinh này và lấy chỉ ngũ sắc gút danh-tự chúng tôi, khi đã được như lòng mong cầu thì mới mở gút ra ».

Lúc ấy đức Phật Thích-Ca khen các vị Dược-Xoa đại tướng rằng: « Hay thay ! Hay thay ! Đại Dược - Xoa tướng, các người nghĩ muốn báo đáp ân-đức của Phật Dược-Sư Lưu-Ly Quang nên mới phát-nguyện làm những việc lợi-ích an vui cho tất cả chúng hữu-tình như vậy ».

Đồng thời, ông A - Nan lại bạch Phật rằng: « Bạch đức Thế-Tôn, pháp-môn này gọi tên là gì ? Và chúng tôi phải phụng-trì bằng cách nào? ».

Phật bảo A-Nan : « pháp-môn này gọi là Thuyết Dược - Sư Lưu - Ly Quang Như-Lai bốn nguyện công đức, cũng gọi là thuyết Thập-nhị thần-tướng nhiều ích hữu-tình kiết-

nguyện thần-chú và cúng gọi là Bạt-trừ nhưt thể nghiệp chướng. Cứ nên đúng như vậy mà thọ trì ».

Khi đức Bạt-Già-Phạm nói lời ấy rồi, các hàng Đại Bồ-Tát, các Đại Thỉnh-Văn, cùng quốc-vương, Đại thần, Bà-la-môn, Cư-sĩ, Thiên, Long, Dược-Xoa, Kiền-thất-bà, A-lỗ-Lạc, Yết-lộ-Trà, Khẩn-nại-Lạc, Mạc-hồ-lạc-Dà, người cùng các loài quỉ thần, tất cả đại-chúng đều hết sức vui mừng và đồng tin chịu vưng làm.

Nam-mô Dược-Sư hải-hội Phật
Bồ-tát. (3 lần)

...

DƯỢC-SƯ QUÁN ĐÁNH CHƠN-NGÓN :

Nam - mô bạt xà phạt đễ, bệ sát
xã, lu-lô tịch lưu-ly, bác lạc bà, hát
ra xà dã. Đát tha yết da da, a ra
hắc đễ. Tam miệu tam bột đa da,

đát diệt tha ; án bệ sát thọ, bệ sát
thệ, bệ sát xá, tam một yết-đế toá ha.
(3 lần).

Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết,
Nghiệp chướng bao đời đều giải
hết,
Rửa sạch lòng trần, phát-tâm
thành kính
Đối trước Phật đài cầu xin giải
kiết.

Dược-sư Phật, Dược-sư Phật.
Tiêu-tai diên thọ Dược-Sư Phật.
Tùy tâm mãn nguyện Dược-sư
Phật. (3 lần)

~~~~~  
BÀI TÁN DƯỢC XOA

Mười hai đại tướng Dược-Xoa  
Giúp Phật tuyên dương, chỉ ngũ  
sắc gút tên kia  
Tùy nguyện đều được viên thành.  
Oan-nghiệp dứt sạch, phước thọ  
mãi khương-ninh.



**A-Di-Đà-Phật thân kim sắc**  
**Tướng hảo quang-minh vô đẵng-luân**  
**Bạch hào uyển-chuyển ngũ tu-di**  
**Cám mục trừng thanh tứ đại hải.**  
**Quang trung hoá Phật vô số ức;**  
**Hóa Bồ-tát chúng diệp vô-biên**  
**Tứ thập bát nguyện độ chúng-sanh**  
**Cửu phẩm hàm linh dăng bi ngạn**  
**Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới**  
**đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật.**  
**Nam mô A-Di-Đà Phật.**

(Niệm nhiều ít tùy ý)

**Nam-mô Đại-bi Quán-thế-âm Bồ-tát. (3 lần)**  
**Nam-mô Đại-thế-Chí Bồ-tát. (3 lần)**  
**Nam-mô Địa-Tạng-Vương Bồ-tát. (3 lần)**  
**Nam-mô Thanh-Tịnh Đại-Hải chúng Bồ-**  
**tát. (3 lần)**

## MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA TÂM-KINH

**Quán-tự-tại Bồ-tát, hành thâm Bát-nhã**  
**ba-la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai**  
**không, độ nhất thiết khổ ách, Xá-lợi-tử, sắc**  
**bát dị không, không bát dị sắc; sắc tức thị**  
**không, không tức thị sắc. Thọ, tưởng, hành,**  
**thức, diệp phục như thị. Xá-lợi-tử! Thị chư**



Pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cầu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức vô nhân, nhĩ, tĩ, thiết, thân, ý, vô sắc, tinh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhân-giới; nãi chí vô ý-thức-giới; vô vô-minh, diệt vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo, vô trí diệt vô đắc; dĩ vô sở đắc cố. Bồ-đề Tát-đỏa γ Bát-nhã ba-la-mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, γ Bát-nhã ba-la-mật đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Cố tri Bát-nhã ba-la-mật đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô-đẳng-đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn-thiết bất hư. Cò thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đễ yết đễ, ba la yết đễ, ba la tăng yết đễ, bô-ồ tát bà ha.

### TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nặng mô tam mãn da, mâu dà năm. A bát ra đễ hạ da xá, ta nặng năm. Đát diệt tha. Ân, kê kê, kê hễ, kê hễ, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đễ sắc sá, đễ sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến đễ ca, thất rị duệ ta phạ ha (3 lần)

### TAM QUY-Y

Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng-sanh, thể giải đại-đạo, phát vô-thượng tâm. (1 lạy)

Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng-sanh, thâm nhập kinh-tạng, trí-huệ như hải.  
(1 lạy)

Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng-sanh, thống-lý đại-chúng, nhất thiết vô ngại.  
(1 lạy)

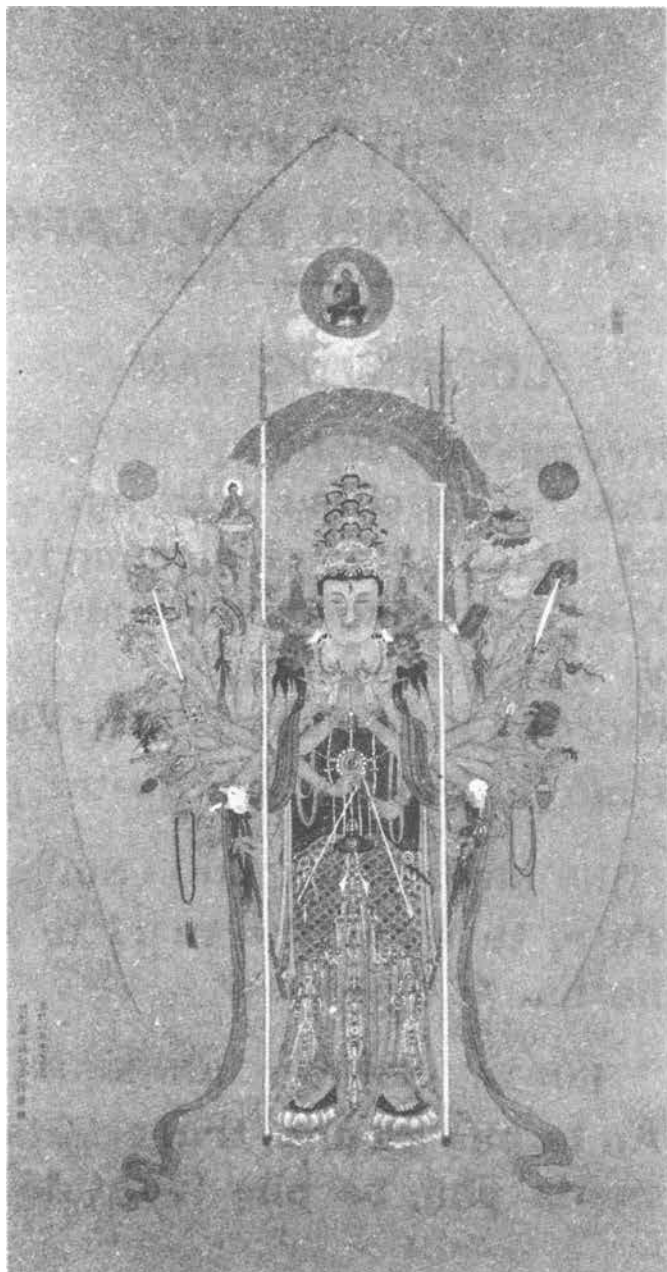
### HỒI HƯỚNG

Cầu-An công-đức thù-thắng hạnh, vô biên thắng phước giải hồi - hướng, phổ nguyện pháp-giới chư chúng-sanh, tõe vắng vô-lượng-quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam-chướng trừ phiền-não; nguyện đắc trí-huệ chơn minh liễu, phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ, thể thể thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung; cứu phàm lên-hoa vì phụ-mẫu, hoa khai kiến Phật ngộ vô-sanh, bất thối Bồ-tát vì bạn hữu.

Nguyện dĩ thù công-đức, phổ cập ư nhất thiết, ngã đấng dữ chúng-sanh, giải cộng thành Phật đạo.



## NGHI THỨC TỤNG KINH KIM-CANG

---

LƯU HƯƠNG TÁN :

Hương-vân di bồ,  
Thánh-đức chiêu chương,  
Bồ-đề tâm quang mạng năng lường,  
Xúc xứ phóng hào-quang,  
Vi thoại, vi tường,  
Ngưỡng khải Pháp Trung-Vương,  
Nam-mô Hương-vân-cái Bồ-tát. (3 lần)

TỊNH KHẨU-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

Tu rị tu rị, ma ha tu rị tu tu rị,  
tát bà ha. (3 lần)

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

Ấn ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ,  
đạt mạ ta phạ, bà phạ truật đồ hám.

ÁN THỜ ĐỊA CHƠN-NGÔN :

**Nam-mô tam mãn đa một đà năm,  
án độ rô độ rô, địa vỹ ta bà ha. (3 lần)**

PHỒ CÚNG-DƯỜNG CHƠN-NGÔN :

**Án nga nga năng tam bà phạ phiệt  
nhật ra hồng. (3 lần)**

**PHỤNG THỈNH BÁT KIM-CANG**

**Phụng thỉnh Thanh-Trừ-Tai  
Kim-cang.**

**Phụng thỉnh Bích-Độc Kim-  
cang.**

**Phụng thỉnh Huỳnh-Tùy-Cầu  
Kim-cang.**

**Phụng thỉnh Bạch-Tịnh-Thủy  
Kim-cang.**

**Phụng thỉnh Xích-Thỉnh-Hỏa  
Kim-cang.**

**Phụng thỉnh Định-Trì-Tai  
Kim-cang.**

**Phụng thỉnh Tử-Hiền Kim-  
cang.**

**Phụng thỉnh Đại-Thần Kim-  
cang.**



**PHỤNG THỈNH TỬ BỒ-TÁT**

**Phụng thỉnh Kim-cang Quyển  
Bồ-tát.**

**Phụng thỉnh Kim-cang Sách  
Bồ-tát,**

Phụng thỉnh Kim-cang Ái  
Bồ-tát,  
Phụng thỉnh Kim-cang Ngũ  
Bồ-tát.

PHÁT NGUYỆN VĂN

Khê thủ tam giới tôn  
Quy mạng thập phương Phật,  
Ngã kim phát hoằng nguyện:  
Trì tụng Kim-cang kinh,  
Thượng báo tứ trọng ân,  
Hạ tế tam đồ khổ,  
Nhược hữu kiến, văn giả,  
Tất phát Bồ-đề tâm,

**Tận thử nhất báo-thân,  
Đồng-sanh Cực-lạc quốc.**

VÂN HÀ PHẠM

**Vân hà đắc trường thọ,  
Kim-cang bất hoại thân ?  
Phục dĩ hà nhân duyên  
Đắc đại kiên-cố lực ?  
Vân hà ư thử kinh,  
Cứu cánh đáo bỉ ngạn ?  
Nguyện Phật khai vi mật,  
Quảng vị chúng-sanh thuyết,**



**Nam-mô Bồn-sư Thích-Ca  
Mâu-Ni Phật. (3 lần)**

**KHAI KINH KỆ**

**Vô thượng thậm thâm vi diệu  
pháp,  
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,  
Ngã kim kiến văn đặc thọ trì,  
Nguyện giải Như-Lai chơn  
thiệt nghĩa.**

# KIM-CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT KINH

*Dao-Tân Tam-Tạng Pháp-Sư  
CƯU-MA-LA-THẬP dịch.*

Như thị ngã văn : nhưt  
thời Phật tại Xá-Vệ quốc, Kỳ-  
Thọ Cấp-Cô-Độc viên, dữ đại  
Tỳ-kheo chúng thiên nhị bá  
ngũ thập nhơn cu.

Nhĩ thời, Thế-Tôn, thực  
thời, trước y trì bát, nhập  
Xá-Vệ đại thành khất thực.  
Ư kỳ thành trung thứ đệ khất  
dĩ, hườn chí bồn xứ, phạm

**thực ngật thâu y bát, tầy túc dĩ, phu tòa nhi tọa.**

**Thời Trưởng-lão Tu-Bồ-Đề, tại đại-chúng trung, tức tùng tòa khởi, thiên dẫn hữu kiên, hữu tất trước địa hiệp chưởng cung kính nhi bạch Phật ngôn :**

**« Hi hữu Thế - Tôn ! Như-Lai thiện hộ-niệm chư Bồ-tát, thiện phó - chúc chư Bồ - tát ! Thế - Tôn ! Thiện - nam tử, thiện-nữ nhưn phát A-nậu-đa-la tam - miệu tam-bồ-đề tâm,**

**vân hà ưng trụ, vân hà hàng phục kỳ tâm? ».**

**Phật ngôn : « Thiện - tai !  
Thiện - tai ! Tu - Bồ - Đề ! Như  
nhữ sở thuyết, Như-Lai thiện  
hộ-niệm chư Bồ-tát, thiện phó-  
chúc chư Bồ-tát. Nhữ kim để  
thính, đương vị nhữ thuyết.  
Thiện-nam tử, Thiện-nữ nơn!  
phát A-nậu-đa-la tam-miệu  
tam-bồ-đề tâm, ưng như thị  
trụ, như thị hàng phục kỳ tâm ».**

**— Duy nhiên, Thế - Tôn !  
Nguyện nhạo dục văn.**

**Phật cáo Tu-Bồ-Đề: « Chư Bồ-tát ma-ha-tát, ưng như thị, hàng phục kỳ tâm: Sở hữu nhứt thiết chúng-sanh chi loại, nhược noãn-sanh, nhược thai-sanh, nhược thấp-sanh, nhược hóa-sanh, nhược hữu-sắc, nhược vô-sắc, nhược hữu-tướng, nhược vô-tướng; nhược phi hữu-tướng, phi vô-tướng, ngã giai linh nhập Vô-dư Niết-Bàn, nhi Diệt-độ chi. Như thị Diệt-độ vô-lượng vô-số, vô-biên chúng-sanh, thiết vô**

**chúng-sanh, đặc diệt-dộ giả.  
Hà dĩ cố ?**

**Tu-Bồ-Đề ! Nhược Bồ-tát  
hữu ngã-tướng, nhơn-tướng,  
chúng-sanh tướng, thọ-giả  
tướng, tức phi Bồ-tát.**

**Phục thứ, Tu-Bồ-Đề ! Bồ-  
tát ư pháp, ưng vô sở trụ,  
hành ư bổ-thí.**

**Sở vị bất trụ sắc bổ-thí, bất  
trụ thanh, hương, vị, xúc, pháp  
bổ-thí. Tu-Bồ-Đề ! Bồ-tát ưng  
như thị bổ-thí, bất trụ ư  
tướng. Hà dĩ cố ! Nhược Bồ-**

**tát bất trụ tướng bổ-thí, kỳ  
phước-đức bất khả tư lượng.**

**Tu - Bồ - Đề ! Ư ý vân hà ?  
Đông-phương hư-không khả  
tư lượng phủ ?**

**— Phất dã Thế-Tôn !**

**— Tu - Bồ - Đề ! Nam, Tây,  
Bắc phương, tứ duy thượng,  
hạ hư-không khả tư lượng  
phủ ?**

**— Phất dã, Thế-Tôn !**

**— Tu - Bồ - Đề ! Bồ-tát vô  
trụ tướng bổ-thí, phước đức**

diệc phục như thị, bất khả tư lượng. Tu-Bồ-Đề! Bồ-tát đản ung như sở giáo trụ.

Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Khả dĩ thân tướng kiến Như-Lai phủ?

— Phất dã, Thế-Tôn! Bất khả dĩ thân tướng đặc kiến Như-Lai. Hà dĩ cố? Như-Lai sở thuyết thân tướng, tức phi thân tướng.

Phật cáo Tu-Bồ-Đề: «Phàm sở hữu tướng, giai thị hư-vọng: nhược kiến chư tướng



phi tướng, tức kiến Như-Lai».

Tu-Bồ-Đề bạch Phật ngôn:  
«Thế-Tôn! Phả hữu chúng-sanh, đắc văn như thị ngôn thuyết chương cú, sanh thiết tín phủ?»

Phật cáo Tu-Bồ-Đề: «Mạc tác thị thuyết. Như-Lai diệt hậu, hậu ngũ bá tuế, hữu trì giới tu phước giả, ư thử chương cú, năng sanh tín tâm, dĩ thử vi thiết.

Đương tri thị nhơn, bắt ư nhứt Phật, nhị Phật, tam, tứ,

ngũ Phật nhi chủng thiện-căn,  
dĩ u vô-lượng, thiên vạn Phật  
sở, chủng chư thiện-căn. Văn  
thị chương cú, nãi chí nhưt  
niệm, sanh tịnh tín giả.

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai, tất tri  
tất kiến, thị chư chúng-sanh,  
đắc như thị vô-lượng phước-  
đức.

Hà dĩ cố ! Thị chư chúng-  
sanh vô phục ngã-tướng, nhưn  
tướng, chúng - sanh tướng,  
thọ-giả tướng, vô-pháp tướng,  
diệc vô phi-pháp tướng

**Hà dĩ cố! Thị chư chúng-sanh nhược tâm thủ tướng, tắc vi trước ngã, nhơn, chúng sanh, thọ - giả ; nhược thủ pháp-tướng, tức trước ngã nhơn, chúng-sanh thọ giả.**

**— Hà dĩ cố? Nhược thủ phi-pháp tướng tức trước ngã, nhơn, chúng - sanh, thọ - giả. Thị cố, bất ưng thủ pháp, bất ưng thủ phi-pháp.**

**Dĩ thị nghĩa cố, Như-Lai thường thuyết: Nhữ đẳng Tỳ-kheo, tri ngã thuyết-pháp, như**

phiệt dụ giả. Pháp thượng  
ưng xả, hà huống phi-pháp!

— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Nhu-Lai đắc A-nậu-đa-la-  
tam-miệu tam bồ-đề gia? Nhu-  
Lai hữu sở thuyết-pháp gia?

Tu-Bồ-Đề ngôn: «Nhu ngã  
giải Phật sở thuyết nghĩa, vô  
hữu định pháp danh A-nậu-  
đa-la tam-miệu tam-bồ-đề,  
diệc vô hữu định pháp Nhu-  
Lai khả thuyết.

— Hà dĩ cố? — Nhu-Lai sở  
thuyết pháp, giai bất khả thủ,

**bất khả thuyết, phi pháp, phi phi pháp. Sở dĩ giả hà?**

— **Nhứt thiết Hiền-Thánh giai dĩ vô-vi pháp nhi hữu sai biệt.**

— **Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?**

**Nhược nhưn mãn tam-thiên đại-thiên thể-giới thất bửu, dĩ dụng bố-thí, thị nhưn sở đắc phước-đức ninh vi đa phủ?**

• **Tu-Bồ-Đề ngôn: «Thậm đa, Thế-Tôn. Hà dĩ cố? Thị**

phước-đức tức phi phước-  
đức tánh, thị cố Như-Lai  
thuyết phước-đức đa.»

— Nhược phục hữu nhơn,  
ư thử kinh trung thọ trì nãi  
chí tứ cú kệ đẳng, vị tha nhơn  
thuyết, kỳ phước thắng bỉ.  
Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề! Nhứt  
thiết chư Phật cập chư Phật  
A-nậu-đa-la tam-miệu tam-  
bồ-đề pháp, giai tùng thử  
kinh xuất, Tu-Bồ-Đề! Sở vị  
Phật-pháp giả tức phi Phật  
pháp.

— Tu - Bồ - Đề ! Ừ ý vân hà ? Tu - Đà - Hoàn năng tác thị niệm : Ngã đắc Tu - Đà - Hoàn quả phủ ?

— Tu-Bồ-Đề ngôn : « Phất dá, Thế-Tôn ! Hà dĩ cố ? Tu-Đà-Hoàn danh vi Nhập-Lưu, nhi vô sở nhập, bất nhập sắc, tinh, hương, vị, xúc, pháp, thị danh Tu-Đà-Hoàn ».

— Tu - Bồ - Đề ! Ừ ý vân hà ? Tu - Đà - Hàm năng tác thị niệm : Ngã đắc Tu - Đà - Hàm quả phủ ?

**Tu-Bồ-Đề** ngôn: «**Phất dã, Thế-Tôn! Hà dĩ cổ? Tu-đà-Hàm** danh **Nhứt vãng-lai**, **nhi thiết vô vãng-lai**, **thị danh Tu-Đà-Hàm**».

— **Tu-Bồ-Đề!** **Ư ý vân hà?**  
**A-Na-Hàm** năng tác **thị niệm:**  
**ngã đắc A-Na-Hàm quả phủ:**

**Tu-Bồ-Đề** ngôn: «**Phất dã, Thế-Tôn! Hà dĩ cổ? A-Na-Hàm** danh **vi Bất-lai**, **nhi thiết vô bất lai**, **thị cố danh A-Na-Hàm**».

— **Tu-Bồ-Đề!** **Ư ý vân hà?**  
**A-La-Hán** năng tác **thị niệm:**



**Ngã đắc A-La-Hán đạo phủ?**

**Tu-Bồ-Đề ngôn : « Phất dã, Thế-Tôn ! Hà dĩ cố ? Thiệt vô hữu pháp danh, A-La-Hán. Thế-Tôn ! Nhược A-La-Hán tác thị niệm : Ngã đắc A-La-Hán đạo, tức vi trước ngã, nhưn chúng sanh, thọ-giả.**

**Thế-Tôn ! Phật thuyết ngã đắc Vô-tránh tam-muội, nhưn trung tối vi đệ nhứt, thị đệ nhứt ly dục A-La-Hán, Thế-Tôn ! Ngã bất tác thị niệm, ngã thị ly dục A-La-Hán. Thế-**

**Tôn! Ngã nhược tác thị niệm:  
Ngã đắc A-La-Hán đạo, Thế-  
Tôn, tác bất thuyết. Tu-Bồ-  
Đề! thị nhạo A-lan-na hạnh  
giả. Dĩ Tu-Bồ-Đề thiết vô sở  
hành, nhi danh Tu-Bồ-Đề, thị  
nhạo A-lan-na hạnh».**

**Phật cáo Tu-Bồ-Đề: «Ư ý  
vân hà? Như-Lai tích tại  
Nhiên-Đẳng Phật sở, ư Pháp  
hữu sở đắc phủ?»**

**— Phất dã, Thế-Tôn, Như-  
Lai tại Nhiên-Đẳng Phật sở,  
ư pháp thiết vô sở đắc.**

— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Bồ-tát trang-nghiêm Phật độ  
phủ?

— Phất dã, Thễ-Tôn. Hà  
dĩ cố? trang-nghiêm Phật độ  
giả, tức phi trang nghiêm, thị  
danh trang-nghiêm.

— Thị cố, Tu-Bồ Đề! Chư  
Bồ-tát ma-ha-tát ưng như thị  
sinh thanh-tịnh tâm; bất ưng  
trụ sắc sanh tâm, bất ưng trụ  
thinh, hương, vị, xúc, pháp  
sanh tâm, ưng vô sở trụ nhi  
sinh kỳ tâm.

**Tu - Bồ - Đề !** Thí như hữu  
nhơn thân như Tu - di sơn  
vương. Ư ý vân hà ? Thị thân  
vi đại phủ ?

**Tu - Bồ - Đề** ngôn : «**Thậm**  
**đai, Thế - Tôn. Hà dĩ cố ? Phật**  
**thuyết phi thân, thị danh đại**  
**thân ».**

— **Tu - Bồ - Đề !** Như hăng  
hà trung sở hữu sa số, như  
thị sa đẳng hăng hà. Ư ý  
vân hà ? Thị chư hăng - hà sa,  
ninh vi đa phủ ?

**Tu - Bồ - Đề** ngôn : **Thậm** đa,  
**Thế - Tôn ! Đản** chư hăng - hà,

thượng đa vô số, hà hưởng kỳ sa ».

— Tu - Bồ - Đề ! Ngã kim thiết ngôn cáo như. Nhược hữu thiện-nam tử, thiện-nữ nhơn, dĩ thất bảo mãn nhĩ sở hàng hà sa số tam thiên đại-thiên thế-giới dĩ dụng bố-thí, đắc phước đa phủ ?

Tu - Bồ - Đề ngôn : « Thập đa Thế-Tôn ! »

Phật cáo Tu - Bồ - Đề : « Nhược thiện nam tử, thiện-nữ nhơn ư thủ kinh trung, nãi

chí thọ trì tứ cú kệ đấng, vị  
tha nhơn thuyết, nhi thử  
phước-đức, thắng tiền phước-  
đức.

— Phục thứ, Tu - Bồ - Đề!  
Tùy thuyết thị kinh, nãi chí  
tứ cú kệ đấng, đương tri thử  
xứ, nhứt thiết thế-gian; thiên,  
nhơn, a-tu-la giai ưng cúng  
dường như Phật tháp miếu.  
Hà huống hữu nhơn tận năng  
thọ trì đọc tụng! Tu - Bồ - Đề  
Đương tri thị nhơn, thành tựu  
tối thượng đệ nhứt hi-hữu chi

pháp. Nhược thị kinh điển số  
tại chi xứ, tức vi hữu Phật,  
nhược tôn trọng đệ-tử ».

Nhĩ thời Tu-Bồ-Đề bạch  
Phật ngôn: «Thế-Tôn! Đương  
hà danh thử kinh, ngã đẳng  
vân hà phụng trì.

Phật cáo Tu-Bồ-Đề: «Thị  
kinh danh vi Kim-Cang Bát-  
Nhã Ba-La Mật, dĩ thị danh-  
tự, nhữ đương phụng trì. Sở  
dĩ giả hà ?

Tu-Bồ-Đề ! Phật thuyết  
Bát-nhã Ba-la-mật, tức phi

**Bát-nhã Ba la mật, thị danh  
Bát-nhã Ba-la mật.**

**Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Nhu-Lai hữu sở thuyết pháp  
phủ!»**

**Tu Bồ Đề bạch Phật ngôn:  
«Thế-Tôn! Nhu-Lai vô sở  
thuyết».**

**— Tu-Bồ Đề! Ư ý vân hà?  
Tam-thiên đại-thiên thế-giới  
sở hữu vi-trần, thị vi đa phủ?»**

**Tu-Bồ-Đề ngôn: «Thậm đa  
Thế-Tôn».**

**— Tu-Bồ Đề! Chư vi-trần,**



**Như - Lai thuyết phi vi - trần, thị danh vi - trần, Như - Lai thuyết thể - giới, phi thể - giới, thị danh thể - giới.**

**— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Khả dĩ tam thập nhị tướng kiến Như-Lai phủ?**

**— Phất dã, Thế - Tôn. Bất khả dĩ tam thập nhị tướng đặc kiến Như-Lai. Hà dĩ cố? Như-Lai thuyết tam thập nhị tướng, tức thị phi tướng, thị danh tam thập nhị tướng?**

**— Tu-Bồ-Đề! Nhược hữu**

thiện-nam tử, thiện-nữ nhơn,  
đĩ hăng hà sa đặng thân mạng  
bổ-thí. Nhược phục hữu nhơn  
ư thử kinh trung, nãi chí thọ  
trì tứ cú kệ đặng, vị tha nhơn  
thuyết, kỳ phước thậm đa.

Nhĩ thời, Tu-Bồ-Đề văn  
thuyết thị kinh, thâm giả  
nghĩa thú, thể lệ bi khắp, nhi  
bach Phật ngôn: «Hi hữu Thế-  
Tôn! Phật thuyết như thị thậm  
thâm kinh-diễn, ngã tùng tích  
lai sở đắc huệ-nhãn, vị tăng  
đắc văn như thị chi kinh.

**Thế-Tôn ! Nhược phục hữu nhơn đặc văn thị kinh, tín tâm thanh-tịnh tức sanh thiết-tướng. Đương tri thị nhơn, thành tựu đệ nhất hi-hữu công-dức.**

**Thế-Tôn ! Thị thiết tướng giả, tức thị phi-tướng, thị cố Như-Lai thuyết danh thiết-tướng.**

**Thế-Tôn ! Ngã kim đặc văn như thị kinh-diễn, tín giải thọ trì, bất túc vi nan. Nhược đương-lai thế, hậu ngũ bá tuế,**

kỳ hữu chúng-sanh đặc văn thị kinh, tín giải thọ trì, thị nhơn tức vi đệ nhất hi-hữu. Hà dĩ cố? Thử nhơn vô ngã-tướng, vô nhơn-tướng, vô chúng-sanh tướng, vô thọ-giả tướng. Sở dĩ giả hà?

Ngã-tướng tức thị phi tướng, nhơn-tướng, chúng-sanh tướng, thọ-giả tướng, tức thị phi tướng. Hà dĩ cố? Ly nhất thiết chư tướng, tức danh chư Phật.

**Phật cáo Tu-Bồ-Đề « Như**

thị! như thị! Nhược phục hữu  
nhơn, đắc văn thị kinh, bất  
kinh, bất bố, bất úy, đương  
tri thị nhơn, thậm vi hi-hữu.  
Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề! Như-  
Lai thuyết đệ nhứt Ba-la-  
mật, tức phi đệ nhứt Ba-la-  
mật, thị danh đệ nhứt Ba-la-  
mật. Tu-Bồ-Đề! Nhãn-nhục  
Ba-la-mật, Như-Lai thuyết phi  
nhãn-nhục Ba-la-mật, thị  
danh nhãn-nhục Ba-la-mật.  
Hà dĩ cố?

Tu-Bồ-Đề! Như ngã tích

vị Ca - Lợi - Vương cát triệt thân thể, ngã ư nhĩ thời vô ngã - tướng, vô nhơn - tướng, vô chúng - sanh - tướng, vô thọ - giả - tướng. Hà dĩ cố ? Ngã ư vắng tích, tiết tiết chi giải thời, nhược hữu ngã - tướng, nhơn - tướng, chúng - sanh - tướng, thọ - giả - tướng, ưng sanh sân hận.

Tu - Bồ - Đề ! Hựu niệm quá khứ, ư ngũ bá thể, tác nhĩ - nhục tiên - nhơn. Ư nhĩ sở thể, vô ngã - tướng, vô nhơn - tướng,

vô chúng-sanh-tướng, vô thọ  
giả tướng.

Thị cố, Tu-Bồ-Đề! Bồ-  
tát ưng ly nhứt-thiết tướng,  
phát A-nậu-đa-la tam-miêu  
tam bồ-đề tâm. Bất ưng trụ  
sắc sanh tâm, bất ưng trụ  
thinh, hương, vị, xúc, pháp  
sanh tâm, ưng sanh vô sở  
trụ tâm. Nhược tâm hữu trụ,  
tức vi phi trụ. Thị cố, Phật  
thuyết Bồ-tát tâm bất ưng  
trụ sắc bồ-thí. Tu-Bồ-Đề!  
Bồ-tát vị lợi ích nhứt-thiết

chúng-sanh cố, ưng như thị  
bổ-thí. Như-Lai thuyết nhưt  
thiết chư tướng, tức thị phi  
tướng, hựu thuyết: nhưt thiết  
chúng - sanh tức phi chúng-  
sanh. Tu-Bồ-Đề, Như-Lai thị  
chơn ngữ giả, thiết ngữ giả,  
như ngữ giả, bất cưỡng ngữ  
giả, bất dị ngữ giả. Tu - Bồ -  
Đề ! Như - Lai sở đắc pháp,  
thử pháp vô thiết vô hư. Tu-  
Bồ - đề ! Nhược Bồ - tát tâm  
trụ ư pháp nhi hành bổ-thí,  
như nhưn nhập âm, tức vô



sở kiến. Nhược Bồ-tát tâm  
bất trụ pháp nhi hành bố-thí,  
như nhưn hữu mục, nhưt  
quang-minh chiếu kiến chủng  
chủng sắc.

Tu-Bồ-Đề! Đương lai chi  
thế, nhược hữu thiện-nam tử,  
thiện-nữ nhưn, năng ư thử  
kinh thọ-trì đọc tụng, tức vi  
Như-Lai, dĩ Phật trí-huệ tất  
tri thị nhưn, tất kiến thị nhưn  
giai đặc thành-tựu, vô-lượng  
vô-biên công-đức.

Tu - Bồ - Đề ! Nhược hữu

**thiện-nam tử, thiện-nữ nhơn,  
sơ nhựt phần dĩ hăng-hà sa  
đẳng thân bổ thí, trung nhựt  
phần phục dĩ hăng - hà sa  
đẳng thân bổ - thí, hậu nhựt  
phần diệc dĩ hăng-hà sa đẳng  
thân bổ-thí; như thị vô-lượng  
bá thiên vạn ức kiếp, dĩ thân  
bổ-thí. Nhược phục hữu nhơn  
văn thử kinh-diễn tín tâm bất  
nghịch, kỳ phước thắng bỉ.  
Hà huống thơ tả, thọ-trì, đọc  
 tụng, vị nhơn giải thuyết !**

**Tu - Bồ - Đề ! Dĩ yếu ngôn chi, thị kinh hữu bất khả tư nghị, bất khả xúng lượng vô - biên công - đức. Như - Lai vị phát đại - thừa giả thuyết, vị phát tối - thượng - thừa giả thuyết. Như ợc hữu như năng thọ - trì đọc tụng, quảng vị như thuyết. Như - Lai tất tri thị như, tất kiến thị như, giai đắc thành - tựu bất khả lượng, bất khả xúng, vô hữu biên, bất khả tư nghị công - đức. Như thị như đẳng tác**

vi hà đảm Như-Lai A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Hà đi cố? Tu-Bồ-Đề! Nhược nhạo tiều pháp giả, trước ngã kiến, nhơn kiến, chúng-sanh kiến, thọ-giả kiến, tức ư thử kinh bất năng thính thọ, đọc tụng vị nhơn giải thuyết.

Tu-Bồ-Đề! Tại tại xứ xứ nhược hữu thử kinh, nhứt thiết thể-gian, thiên, nhơn, A-tu-la sở ưng cúng dường. Đương tri thử xứ, tức vi thị tháp, giai ưng cung kính, tác

**lễ vi nhiều, dĩ chư hoa hương,  
nhi tán kỳ xú.**

**Phục thứ, Tu - Bồ - Đề !  
Thiện-nam tử, thiện-nữ nơn  
thọ - trì đọc tụng thử kinh,  
nhược vị nơn khinh tiện, thị  
nơn tiên thể tội nghiệp, ưng  
dọa ác-dạo, dĩ kim thể nơn  
khinh tiện cố, tiên thể tội-  
nghiệp tức vi tiêu diệt, đương  
đắc A-nậu-đa-la tam-miệu-  
tam-bồ-đề.**

**Tu-Bồ-Đề! Ngã niệm quá-  
khứ vô-lượng a-tăng-kỳ kiếp**

ư **Nhiên-Đăng Phật** tiền đặc  
trị bát bá tứ thiên vạn ức na-  
do-tha chư Phật, tất giai cúng  
dường thừa-sự, vô không quá  
giả. Nhược phục hữu nhơn,  
ư hậu mặt thể, năng thọ-trì  
độc tụng thủ kinh, sở đặc  
công - đức, ư ngã sở cúng-  
dường chư Phật, công - đức  
bá phần bất cập nhưt, thiên  
vạn ức phần, nãi chí toán số  
thí-dụ sở bất năng cập.

**Tu-Bồ-Đề !** Nhược thiện-  
nam tử, thiện-nữ nhơn ư hậu

mạt thể, hữu thọ-trì độc tụng  
thủ kinh, sở đắc công-đức,  
ngã nhược cụ thuyết giả,  
hoặc hữu nhưn văn, tâm tắc  
cuồng loạn, hồ nghi bất tín.  
Tu-Bồ-Đề! Đương tri thị kinh  
nghĩa bất khả tư nghị, quả-  
báo diệt bất khả tư nghị.

Nhĩ thời, Tu-Bồ-Đề bạch  
Phật ngôn: « Thế-Tôn! Thiện-  
nam tử, thiện-nữ nhưn, phát  
A-nậu-đa-la tam-miệu tam bồ-  
đề tâm, vân hà ưng trụ, vân  
hà hàng phục kỳ-tâm? »

**Phật cáo Tu-Bồ-Đề: «Thiện-nam tử, thiện - nữ nhơn, phát A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề tâm giả, đương sanh như thị tâm: Ngã ưng diệt-dộ nhứt-thiết chúng-sanh, diệt-dộ nhứt-thiết chúng-sanh, dĩ, nhi vô hữu nhứt chúng-sanh thiệt diệt độ giả. Hà dĩ cố? Tu - Bồ - Đề! Nhược Bồ-tát hữu ngã - tướng, nhơn-tướng, chúng - sanh tướng, thọ - giả tướng, tức phi Bồ-tát. Sở dĩ giả hà? Tu-Bồ-Đề!**



Thiệt vô hữu pháp, phát A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề tâm giả.

Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Như-Lai ư Nhiên-Đăng Phật sở, hữu pháp đặc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề phủ?

— Phất dã, Thế-Tôn! Như ngã giải Phật sở thuyết nghĩa, Phật ư Nhiên-Đăng Phật sở, vô hữu pháp đặc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Phật ngôn : « Như thị ! Như thị ! Tu - Bồ - đề ! Thiệt

vô hữu pháp, Như-Lai đăc A-nậu-đa-la tam-miệu-tam bồ-đề. Tu - Bồ - Đề! Nhược hữu pháp Như-Lai đăc A-nậu-đa-la tam - miệu tam - bồ - đề giả, Nhiên-Đăng Phật tức bắt đữ ngă thọ ký : « Nhữ ư lai thế, đưong đăc tác Phật, hiệu Thích-Ca Mâu-Ni ». Dĩ thiết vô hữu pháp, đăc A-nậu-đa-la tam - miệu tam - bồ - đề, thị cổ Nhiên-Đăng Phật đữ ngă thọ ký, tác thị ngôn : « Nhữ ư lai thế, đưong đăc tác Phật,

hiệu « Thích - Ca Mâu - Ni ». Hà dĩ cố? Như-Lai giả, tức chư Pháp như nghĩa. Nhược hữu như ngôn: « Như-Lai đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề ». Tu-Bồ-Đề! Thiết vô hữu Pháp Phật đắc a-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Tu-Bồ-Đề! Như-Lai sở-đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, ư thị trung vô thiết vô hư, thị cố Như-Lai thuyết nhưt thiết pháp, giai thị Phật-pháp. Tu-Bồ-Đề! Sở

ngôn nhứt thiết pháp giả, tức phi nhứt thiết pháp, thị cố danh nhứt thiết pháp. Tu-Bồ-Đề! Thí như nhơn thân trường đại».

Tu-Bồ-Đề ngôn: «Thế-Tôn! Như-Lai thuyết: Nhơn thân trường đại, tức vi phi đại thân, thị danh đại thân».

— Tu-Bồ-Đề! Bồ-tát diệt như thị. Nhược tác thị ngôn: Ngã đương diệt-độ vô-lượng chúng - sanh, tức bất danh Bồ-tát. Hà dĩ cố? Tu-Bồ-Đề!

Thiệt vô hữu Pháp, danh vị Bồ - tát. Thị cố Phật thuyết nhứt thiết pháp, vô ngã, vô-nhơn, vô chúng-sanh, vô thọ-giả. Tu-Bồ-Đề! Nhược Bồ-tát tác thị ngôn: Ngã đương trang-nghiêm Phật-độ. Thị bất danh Bồ-tát. Hà dĩ cố? Như-Lai thuyết trang-nghiêm Phật-độ giả, tức phi trang-nghiêm, thị danh trang-nghiêm. Tu-Bồ-Đề! Nhược Bồ-tát thông đạt vô ngã pháp giả, Như-Lai thuyết danh chơn thị Bồ-tát.

**Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Nhu-Lai hữu nhục nhãn phủ?  
— Như thị, Thế-Tôn! Nhu-Lai  
hữu nhục nhãn.**

**— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Nhu-Lai hữu thiên-nhãn phủ?**

**— Như thị, Thế-Tôn! Nhu  
Lai hữu thiên-nhãn.**

**— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Nhu-Lai hữu huệ-nhãn phủ?**

**— Như thị, Thế-Tôn! Nhu-  
Lai hữu huệ-nhãn.**

**Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Nhu-Lai hữu pháp-nhãn phủ?**

— Như thị, Thế-Tôn ! Như-Lai hữu pháp-nhãn. Tu-Bồ-Đề ! Ư ý vân hà ? Như-Lai hữu Phật-nhãn phủ ? Như thị, Thế-Tôn ! Như-Lai hữu Phật-nhãn. Tu-Bồ-Đề ! Ư ý vân hà ? Như hăng-hà trung sở hữu sa, Phật thuyết thị sa phủ ? Như thị, Thế-Tôn ! Như-Lai thuyết thị sa.

— Tu-Bồ-Đề ! Ư ý vân hà ? Như nhứt hăng-hà trung sở hữu sa, hữu như thị sa đẳng hăng hà. Thị chư hăng hà sở

**hữu sa số Phật thể-giới, như thị ninh vi đa phủ?**

— « **Thậm đa, Thễ-Tôn!** »

**Phật cáo Tu-Bồ-Đề: « Nhĩ sở quốc - độ trung, sở hữu chúng-sanh, nhược can chúng tâm, Như-Lai tất tri. Hà dĩ cố? Như-Lai thuyết chư tâm, giai vi phi tâm, thị danh vi tâm. Sở dĩ giả hà? Tu-Bồ-Đề! Quá khứ tâm bất khả đắc, hiện-tại tâm bất khả đắc, vị lai tâm bất khả đắc.**



— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Nhược hữu nhơn mãn tam-  
thiên đại-thiên thế-giới thất  
bảo, dĩ dụng bố-thí, thị nhơn  
dĩ thị nhơn-duyên, đặc phước  
đa phủ?

— Như thị, Thế-Tôn! Thử  
nhơn dĩ thị nhơn-duyên, đặc  
phước thậm đa.

— Tu - Bồ - Đề ! Nhược  
phước đức hữu thiệt, Như-Lai  
bất thuyết đặc phước-đức đa.  
Dĩ phước-đức vô cố, Như-Lai  
thuyết đặc phước-đức đa.

— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Phật khả dĩ cụ túc sắc thân kiến phủ?

— Phất dã, Thế-Tôn? Như-Lai bất ưng dĩ cụ túc sắc thân kiến. Hà dĩ cố? Như-Lai thuyết cụ túc sắc thân, tức phi cụ túc sắc thân, thị danh cụ túc sắc thân.

— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà? Như-Lai khả dĩ cụ túc chư tướng kiến phủ?

— Phất dã, Thế-Tôn! Như-Lai bất ưng dĩ cụ túc chư

tướng kiến. Hà dĩ cố? Như-Lai thuyết chư tướng cụ túc, tức phi cụ túc, thị danh chư tướng cụ túc.

— Tu-Bồ-Đề! Nhữ vật vi Như-Lai tác thị niệm: Ngã đương hữu sở thuyết pháp. Mạc tác thị niệm. Hà dĩ cố? Nhược như ngôn; Như-Lai hữu sở thuyết pháp, tức vi báng Phật, bất năng giải ngã sở thuyết cố. Tu - Bồ - Đề ! Thuyết pháp giả, vô pháp khả thuyết, thị danh thuyết pháp.

**Nhĩ thời, Huệ - Mạng Tu-Bồ-Đề, bạch Phật ngôn: «Thế-Tôn! Phả hữu chúng-sanh, u vị-lai thế, văn thuyết thị pháp, sanh tín tâm phủ?»**

**Phật ngôn: «Tu - Bồ - Đề! Bỉ phi chúng - sanh, phi bất chúng - sanh. Hà dĩ cố? Tu - Bồ - Đề! Chúng - sanh chúng-sanh giả, Như-Lai thuyết phi chúng-sanh, thị danh chúng-sanh».**

**Tu - Bồ - Đề! bạch Phật ngôn: «Thế - Tôn! Phật đắc**

**A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, vi vô sở đắc da ? »**

**Phật ngôn : « Như - thị !  
Như-thị ! Tu-Bồ Đề ! Ngã ư A-  
nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-  
đề, nãi chí vô hữu thiêu pháp  
khả đắc, thị danh A-nậu-đa-  
la tam-miệu tam-bồ-đề.**

**— Phục thứ, Tu-Bồ-Đề !  
Thị pháp bình-dẳng vô hữu  
cao hạ, thị danh A-nậu-đa-la  
tam - miệu tam-bồ-đề. Dĩ vô  
ngã, vô nhơn, vô chúng-sanh,  
vô thọ - giả. Tu nhứt - thiết**

thiện-pháp, tức đăc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Tu-Bồ-Đề! Sở ngôn thiện-pháp giả. Như-Lai thuyết tức phi thiện-pháp, thị danh thiện-pháp.

— Tu-Bồ-Đề! Nhược tam-thiên đại-thiên thế-giới trung, sở hữu chư Tu-Di sơn-vương, như thị đăng thất-bảo tụ, hữu nhưn trì dụng bố-thí. Nhược nhưn dĩ thử Bát-Nhã-Ba-La-Mật kinh, nãi chí tứ cú kệ đăng, thọ trì

đọc tụng, vị tha như thuyết,  
ư tiên phước - đức, bá phần  
bất cập nhưt, bá thiên vạn  
ức phần, nãi chí toán số thí-  
dụ, sở bất năng cập.

— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Nhữ đẳng vật vị Như - Lai  
tác thị niệm: Ngã đương độ  
chúng - sanh. Tu-Bồ-Đề, mặc  
tác thị niệm. Hà dĩ cố? Thiệt  
vô hữu chúng-sanh, Như-Lai  
độ - giả. Nhược hữu chúng-  
sanh Như-Lai độ giả, Như-Lai  
tức hữu ngã, nhưn, chúng-

sanh, thọ - giả. Tu - Bồ - Đề ?  
Nhu-Lai thuyết hữu ngã giả,  
tức phi hữu ngã, nhi phạm-  
phu chi nhơn, dĩ vi hữu ngã.  
Tu - Bồ - Đề ! Phạm - phu giả,  
Nhu-Lai thuyết tức phi phạm-  
phu, thị danh phạm-phu.

— Tu-Bồ-Đề! Ư ý vân hà?  
Khả dĩ tam thập nhị tướng  
quan Nhu-Lai phủ?

Tu-Bồ-Đề ngôn: «Nhu thị!  
Nhu thị! Dĩ tam thập nhị  
tướng quan Nhu-Lai».



Phật ngôn : « Tu - Bồ - Đề !  
Nhược dĩ tam thập nhị tướng  
quan Như - Lai giả, Chuyển-  
Luân Thánh - Vương tức thị  
Như - Lai ? » Tu - Bồ - Đề, bạch  
Phật ngôn : « Thế - Tôn ! Như  
ngã giải Phật sở thuyết nghĩa,  
bất ưng dĩ tam thập nhị  
tướng quan Như - Lai ».

Nhĩ thời Thế - Tôn nhi  
thuyết kệ ngôn :

Nhược dĩ sắc kiến ngã,  
Dĩ âm thanh cầu ngã,

**Thị nhơn hành tà đạo,  
Bất năng kiến Như-Lai.**

— **Tu-Bồ-Đề! Nhữ nhược tác thị niệm, Như-Lai bất dĩ cụ túc tướng cố, đặc A-nậu-da-la tam-miệu tam-bồ-đề. Tu-Bồ-Đề! Mạc tác thị niệm: Như-Lai bất dĩ cụ túc tướng cố, đặc A-nậu-da-la tam-miệu tam-bồ-đề.**

**Tu-Bồ-Đề! Nhữ nhược tác thị niệm: Phát A-nậu-da-la tam-miệu tam-bồ-đề tâm giả, thuyết chư pháp đoạn diệt:**

mạc tác thị niệm! Hà dĩ cố?  
Phát A-nậu-đa-la tam-miệu  
tam-bồ-đề tâm giả; ư pháp  
bất thuyết đoạn diệt tướng.

— Tu-Bồ-Đề! Nhược Bồ-  
tát dĩ mãn hằng-hà sa đẳng  
thế-giới thất bảo trì dụng bố-  
thí. Nhược phục hữu nhơn,  
tri nhứt-thiết pháp vô ngã,  
đắc thành ư nhĩn. Thử Bồ-  
tát thắng tiền Bồ-tát, sở đắc  
phước-đức, Hà dĩ cố? Tu-Bồ-  
Đề! dĩ chư Bồ-tát bất thọ  
phước đức cố.

**Tu-Bồ-Đề** bạch Phật ngôn :  
« **Thế-Tôn!** Vân hà Bồ-tát, bất  
thọ phước-dức? »

— **Tu-Bồ-Đề!** Bồ-tát sở  
tác phước-dức, bất ưng tham  
trước, thị cố thuyết bất thọ  
phước-dức.

— **Tu-Bồ-Đề!** Nhược hữu  
nhơn ngôn : « **Như-Lai,** nhược  
lai, nhược khứ, nhược tọa,  
nhược ngọa, thị nhơn bất  
giải ngã sở thuyết nghĩa. Hà  
đĩ cố? **Như-Lai** giả, vô sở tùng  
lai, diệt vô sở khứ, cố danh  
**Như-Lai** ».

— Tu-Bồ-Đề! Nhược thiện-nam tử, thiện-nữ nhơn, dĩ tam-thiên đại-thiên thế-giới, toái vị vi-trần. Ư ý vân hà? Thị vi-trần chúng, ninh vị đa phủ?

— Tu-Bồ-Đề ngôn: «Thậm đa, Thế-Tôn! Hà dĩ cố? Nhược thị vi-trần chúng thiết hữu giả, Phật tức bất thuyết vị vi-trần chúng. Sở dĩ giả hà? Phật thuyết vi-trần chúng, tức phi vi-trần chúng, thị danh vi-trần chúng. Thế-Tôn!

Như-Lai sở thuyết tam-thiên đại - thiên thể - giới, tức phi thể - giới, thị danh thể - giới. Hà dĩ cố ? Nhược thể - giới thiệt hữu giả, tức thị nhưt hiệp - tướng. Như-Lai thuyết nhưt hiệp - tướng, tức phi nhưt hiệp - tướng, thị danh nhưt hiệp - tướng ».

Tu - Bồ - Đề ! Nhưt hiệp - tướng giả, tức thị bất khả thuyết, dẫn phạm - phu chi nhơn, tham trước kỳ sự.

— Tu-Bồ-Đề! Nhược nhơn

ngôn: Phật thuyết ngã-kiến, nhơn-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến. Tu - Bồ - Đề! Ư ý vân hà? Thị nhơn giải ngã sở thuyết nghĩa phủ?

— Phất dã, Thế-Tôn! Thị nhơn bất giải Như-Lai sở thuyết nghĩa. Hà dĩ cố? Thế-Tôn thuyết, ngã-kiến, nhơn-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến, tức phi ngã-kiến, nhơn-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến, thị danh ngã-kiến, nhơn-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến.

— Tu-Bồ-Đề! Phát A-nậu-đa-la tam-miệu-tam-bồ-đề-tâm giả, ư nhứt thiết pháp, ưng như thị tri, như thị kiến, như thị tín giải, bất sanh pháp-tướng. Tu-Bồ-Đề! Sở ngôn pháp-tướng giả, Như-Lai thuyết tức phi pháp-tướng, thị danh pháp-tướng.

— Tu-Bồ-Đề! Nhược hữu nhưn dĩ mãn vô-lượng a-tăng-kỳ thế-giới thất bảo trì dụng bồ-thí.



Nhược hữu thiện-nam tử,  
thiện - nữ nhơn, phát bồ - đề  
tâm giả, trì ư thủ kinh, nãi  
chí tứ cú kệ đấng, thọ trì đợc  
tụng, vị nhơn diễn thuyết, kỳ  
phước thắng bỉ.

Vân hà, vị nhơn diễn  
thuyết? bắt thủ ư tướng, như  
như bất động. Hà dĩ cố?

Nhứt thiết hữu-vi pháp,  
Như mộng, huyễn, bào,  
ảnh,  
Như lộ, diệt như điện  
Ưng tác như thị quán.

Phật thuyết thị kinh dĩ, Trưởng-Lão Tu-Bồ-Đề, cập chư Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-Bà-Tắc, Ưu-Bà-Di, nhứt thiết thế-gian: Thiên, nhơn, A-Tu-La... văn Phật sở thuyết, giai đại hoan-hỉ, tín thọ phụng hành.

**Kim-Cang Bát-nhã Ba-La-Mật kinh.**



**BÁT-NHÃ VÔ-TẬN CHƠN-NGÔN :**

**Nạp mỗ bạt dà phạt đế,  
bát rị nhã, Ba la mật đa duệ**

đát diệt tha. Án, hộc rị địa  
rị thất rị, thú rô thú rô tri,  
tam mật lật tri, Phật xả duệ  
tá ha.

KIM-CANG TÂM CHƠN-NGÔN:

Án, ô luân ni, ta bà ha.

BỒ KHUYẾT CHƠN-NGÔN:

Nam-mô hát ra đát na đa  
ra dạ da, kê ra kê ra, cu  
trụ cu trụ ma ra ma ra, hô  
ra hồng, hạ hạ tô đát noa  
hồng. bát mật noa, ta bà ha.

**PHỒ HỒI-HƯƠNG CHƠN-NGÔN:**

**Án, ta ma ra, ta ma ra,  
di ma năng, tát cốt ra, ma  
ha chước ca ra hồng.**

**KIM-CANG-BỒ-KHUYẾT CHƠN-NGÔN:**

**Án, hô lô hô lô, xá duệ  
mục khế, tá ha.**

**Nhứt hồi - hương : chơn-  
như thiết tế, tâm tâm khế  
hiệp.**

**Nhị hồi-hương : vô-thượng  
Phật-quả bồ-đề, niệm niệm  
viên mãn.**

**Tam hồi-hương : pháp-giới  
nhứt-thiết chúng-sanh, đồng  
sanh Tịnh-độ.**

**TÁN:**

**Kim-cang công-đức,  
Diệu lý nan lương,  
Như-Lai vị chúng quảng  
tuyên-dương,  
Thọ thí ngộ chơn-thường,  
Dĩ chư hoa hương,  
Phổ tán Pháp-trung-vương.  
Nam - mô Kỳ - Viên Hội-  
Thượng Phật Bồ-tát Ma-ha-  
tát. (3 lần)**

**MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA  
TÂM-KINH**

**Quán-tự-tại Bồ-tát, hành  
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa  
thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai  
không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá-Lợi-Tử ! Sắc bắt dị  
không, không bắt dị sắc, sắc  
tức thị không, không tức thị  
sắc, thọ, tưởng, hành, thức,  
diệt phục như thị.**

**Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp  
không tướng, bất sanh, bất  
diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng,**

**bất giảm. Thị cố không trung  
vô sắc, vô thọ, tướng, hành,  
thức, vô nhân, nhĩ, tử, thiệt,  
thân, ý; vô sắc, thanh, hương,  
vị, xúc, pháp; vô nhân-giới,  
nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-  
minh, diệt vô vô - minh tận,  
nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-  
tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo;  
vô trí diệt vô đắc.**

**Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-  
đỏa y Bát-nhã ba-la mật-da  
cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-  
ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn**

ly diên-dảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la mật-đa cổ, đặc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng-dẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:



**Yết-đễ yết-đễ, ba-la yết-đễ,  
ba-la-tăng yết-đễ, bồ-đề tát  
bà ha.**

⋮

**VĂNG-SANH QUYẾT-ĐỊNH  
CHƠN-NGÔN:**

**Nam-mô a di đa bà dạ, Đa  
tha dà đa dạ, Đa địa dạ tha,  
A di rị đô bà tỳ,  
A di rị đa tất đām bà tỳ,  
A di rị đa tì ca lan đễ,  
A di rị đa, tì ca lan đa,  
Dà di nị dà dà na,  
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần).**



THẬP CHÚNG ĐẠI NGUYỆN :

Đệ - tử chúng đấng

Tùy thuận tu tập

Phồ-Hiền Bồ-Tát

Thập chủng đại nguyện :

**Nhứt giả lễ kính chư Phật,**

**Nhị giả xưng tán Như-Lai,**

**Tam giả quảng tu cúng-**  
**dường,**

**Tứ giả sám - hối nghiệp-**  
**chướng,**

**Ngũ giả tùy-hỉ công-đức,**

**Lục giả thỉnh chuyển pháp-**  
**luân,**



Phật dữ Quán-thế-âm Bồ-tát  
cập Đại-thế-Chí Bồ-tát, vô số  
hóa Phật bá thiên Tỳ-khuru,  
Thinh - Văn Đại - chúng, vô  
lượng chư Thiên, thất bảo  
cung-diện, cập Kim-Cang dài,  
thiên nhạc nghinh không, dị  
hương mãn thất, tràng phan  
bảo cái, thân thùy tiếp dẫn,  
lĩnh chư chúng-sanh kiến giả  
văn giả, sanh hoan-hỷ tâm,  
phát Bồ - đề nguyện, cải ác  
tùng thiện, phản tà qui chánh.

Duy nguyện A-Di-Đà Như-  
Lai, Đại-từ, Đại-bi ai lân

**nhĩp thọ. Nam - mô Tây -  
phương Cực-lạc thế-giới, đại-  
từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.**

**Nam-mô A-Di-Đà Phật. (108 lần)**

**NIỆM TỨ THÁNH**

**Nam-mô Đại-bi Quán-thế-Âm  
Bồ-tát. (10 lần)**

**Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát.  
(10 lần)**

**Nam-mô Địa-Tạng Vương  
Bồ-tát. (10 lần)**

**Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải  
chúng Bồ-tát. (10 lần)**



## SÁM NGÃ NIỆM

Ngã niệm tự từng vô lượng kiếp,  
Thất viên-minh tánh tác trần lao  
Xuất sanh nhập tử thọ luân hồi,  
Di trạng thù hình tao khổ sở.  
Túc tư thiếu thiện sanh như đạo,  
Hoạch ngộ di phong đắc xuất gia,  
Phi truy, tức phát loại Sa-môn,  
Hủy giới phá trai đa quá hoạn,  
Hoại sanh hại vật vô từ niệm,  
Đạm nhục san huân dưỡng ố xu,  
Chứng như tài thực tứ thâm mãn,  
Tam-bảo tư duyên đa hồ dụng,  
Tà mạng ác cầu vô yểm-túc  
Đam dâm thị tửu dĩ hoang mê,

Mạn Phật, khinh Tăng, báng Đại-  
thừa,  
Bội nghĩa vô thân hủy sư-trưởng,  
Văn quá sức phi dương kỷ đức,  
Hạnh tai lạc họa yểm tha năng,  
Hư cống khi vu cạnh lợi danh  
Đấu cấu thị phi tranh nhơn ngã,  
Ác niệm tà tư vô tạm tức,  
Kinh phù trạo tán vị thường đình,  
Truy phàm nhơn sự dữ tinh chuyên,  
Trì tụng Phật kinh duy khốn-khở,  
Ngoại hiện oai-nghi tăng siểm trá,  
Nội hoài ngã mạn cánh sơ-cuồng,  
Lại đọa huân tu tứ thùy mạnh,  
Xan tật, tham lam vô úy sĩ,  
Dã điền ướ bôn tương hà dụng,





## HỒI HƯƠNG

**Phúng kinh công-đức thù**  
**thắng hạnh,**  
**Vô biên thắng phước giai hồi**  
**hương,**  
**Phổ nguyện pháp-giới chư**  
**chúng-sanh,**  
**Tốc vãng vô-lượng-quang**  
**Phật sát.**  
**Nguyện tiêu tam-chương**  
**trừ phiền-não,**  
**Nguyện đắc trí-huệ chơn**  
**minh liễu,**  
**Phổ nguyện tội chướng tất**  
**tiêu trừ,**

**Thế thế thường hành Bồ-tát  
đạo.**

**Nguyện sanh Tây-phương  
Tịnh-độ trung,**

**Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ-  
mẫu,**

**Hoa khai kiến Phật ngộ vô  
sanh,**

**Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.**

**Nguyện dĩ thử công-đức,**

**Phổ cập ư nhứt thiết,**

**Ngã đẳng dữ chúng-sanh**

**Giai cộng thành Phật-đạo.**



## TỰ QUY-Y:

**Tự quy - y Phật, đương  
nguyện chúng - sanh thề giải  
đại - đạo, phát vô - thượng tâm.**

*(1 lay)*

**Tự quy - y Pháp, đương  
nguyện chúng - sanh, thâm  
nhập kinh - tạng, trí huệ như**

**hải. *(1 lay)***

**Tự quy - y Tăng, đương  
nguyện chúng - sanh, thống - lý  
đại - chúng, nhứt thiết vô ngại.**

*(1 lay)*



## NGHI-THỨC LỄ AN - VỊ PHẬT

---

### NIÊM HƯƠNG LỄ BÀI

*(Thắp đèn đốt hương trầm  
xong, đứng ngay ngắn chấp  
tay để ngang ngực mặt niệm)*

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN :

**Ấn lam xóa ha. (3 lần)**

TỊNH TAM-NGHIỆP CHƠN-NGÔN :

**Ấn ta phạ bà phạ, truật dà ta phạ,  
đạt mạ ta phạ, bà phạ truật độ hám.**

*(3 lần)*

*(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ  
ngay thẳng cầm hương ngang  
trán niệm bài cúng hương).*

**CÚNG HƯƠNG**

**Nguyện thủ diệu hương vân  
Biển mãn thập phương giới  
Cúng-dường nhứt-thể Phật  
Tôn Pháp chư Bồ-tát  
Vô biên Thanh-Văn chúng  
Cặp nhứt-thể Thánh-Hiền  
Duyên khởi quang minh đài  
Xứng tánh tác Phật-sự  
Phổ huân chư chúng-sanh  
Giai phát Bồ-đề tâm,  
Viển-ly chư vọng-nghiệp  
Viên-thành vô-thượng đạo.**

## KỶ NGUYỆN

Huỳnh kim mãn nguyệt tướng  
 Tam-giới độc xưng tôn  
 Hàng phục chúng ma quân  
 Chư thiên giai cung thủ.

..

Tứ bát đoan-nghiêm vi-diệu tướng  
 Tam kỳ quả mãn kiếp tu lai  
 Diện như mãn nguyệt mục như liên  
 Thiên thượng nhơn gian hàm cung  
 kính.

..

Như-lai đức tướng, nan tận tán  
 dương, kim hữu Phật - tử (1)... cầu  
 (2)... cung đôi Phật - tiên, hào tướng  
 quang trung, phủ thùỵ minh chứng.

(Đúng dậy cảm hương, rồi chấp tay đúng  
 thẳng niệm bài tán dương Phật bảo như sau.  
 Nếu đồng người thì cả chúng đều đọc).

---

(1) Tên họ và pháp-danh

(2) Cầu nguyện việc gì hãy nói rõ ra.

**TÁN-DƯƠNG PHẬT-BÀO**

**Pháp vương vô-thượng tôn  
Tam-giới vô luân thất  
Thiên nhưn chi Đạo-sur  
Tứ-sanh chi từ-phụ  
Ư nhứt niệm quy-y  
Năng diệt tam-kỳ nghiệp  
Xưng dương nhược tán-thán  
Ức kiếp mặc năng tận.**

**QUÁN TƯỞNG**

**Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,  
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghĩ,  
Ngã thử đạo-tràng như Đé-châu,  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.**

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai, thập phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, Thường-trú Tam-bảo. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ, Bốn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh đại hải chúng Bồ-tát.

(1 lạy)

(*Đứng ngay, vô chuông mõ và tụng kinh*):



**TÁN DƯƠNG-CHI**

Dương-chi tịnh thủy,  
Biển sái tam-thiên,  
Tánh không bát-đức lợi hơn  
thiên,  
Pháp-giới quang tăng diên...  
Diệt tội tiêu khiên,  
Hỏa diệm hóa Hồng-liên.

**Nam-mô Thanh-Lương-Địa  
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

## BÀI TỰA CHÚ LĂNG-NGHIÊM

**Nam - mô Lăng - Nghiêm Hội-  
Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)**

Diệu-trạm tổng-trì bát-động tôn  
Thủ-Lăng-Nghiêm Vương thế hi hữu  
Tiêu ngã ức kiếp điên-đảo tướng  
Bất lịch tăng-kỳ hoạch pháp-thân  
Nguyện kim đắc quả thành bảo-  
vương

Hườn độ như thị hằng sa chúng  
Tương thủ thâm tâm phụng trần-sát  
Thị tác danh vi báo Phật ân  
Phục thỉnh Thế-Tôn vị chúng minh  
Ngũ-trược ác thế thệ tiên nhập  
Như nhứt chúng-sanh vị thành Phật



**Nam-mô Thích-Ca Mâu-Ni**

**Phật O**

**Nam-mô Phật-dảnh Thủ-lăng-  
nghiêm**

**Nam-mô Quán-thế-Âm Bồ-tát**

**Nam-mô Kim-Cang-Tạng**

**Bồ-tát O**

**Nhĩ thời Thế - Tôn, tùng  
nhục kế trung, đồng bá bảo  
quang, quang trung đồng  
xuất, thiên diệp bảo liên, hữu  
hóa Như - Lai, tọa bảo hoa  
trung, dảnh phóng thập đạo,  
bá bảo quang-minh, nhứt**

nhứt quang-minh, giai biến thị  
hiện, thập hằng hà sa, Kim-  
Cang mật tích, kinh sơn trì sử,  
biển hư-không giới, đại chúng  
ngưỡng quan, úy ái kiêm bảo,  
cầu Phật ai hựu, nhứt tâm  
thính Phật, Vô - kiến đánh  
tướng, phóng quang Như -  
Lai, tuyên thuyết thần chú:

Án, a na lệ, tỳ xá đễ, bệ ra  
bạc xà ra đà rị, bàn đà bàn  
đà nề, bạc xà ra bán ni phẩn.  
Hồ hồng, đô lô ung phẩn, ta  
bà ha. (3 lần)

*(Câu này tụng 3 lần)*



## CHÚ ĐẠI-BI

**Nam-mô Đại-bi Hội-thượng  
Phật Bồ-tát. (3 lần)**

Thiên thủ thiên nhãn vô  
ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra dát na đa  
ra dạ da.

Nam-mô a rị da, bà lô yết  
để, thước bát ra da, bồ-đề tát  
đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà  
da, ma ha ca lô ni ca da. Án  
tát bàn ra phạt duệ, số dát na  
dát tóa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa, y  
mông a rị da, bà lô kiết để, thất  
Phật ra lăng dà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị,  
ma ha bàn đa sa mẽ, tát bà a  
tha dậu thâu bằng, a thệ dượng,  
tát bà tát đa, na ma bà già,  
ma phạt dật dậu, dật diệt tha.  
Án, a bà lô hê, lô ca để, ca ra  
để, di hê rị, ma ha bồ-đề tát  
đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma  
ra, ma hê ma hê, rị dà dượng,  
cu lô cu lô, kiết mông độ lô độ  
lô, phạt xà da để, ma ha phạt



xà da đễ, dà ra dà ra, địa rị ni,  
thất Phật ra da, dá ra dá ra.  
Mạ mạ phạt ma ra, mục đễ lệ,  
y hê y hê, thất na thất na, a  
ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa  
phạt sâm, Phật ra xá da, hô  
lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê  
rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô  
rô tô rô, bỗ-đễ dạ bỗ-đễ dạ,  
bỗ-dà dạ, bỗ-dà dạ, di đễ rị  
dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni  
na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất  
dà dạ ta bà ha. Ma ha tất dà  
dạ ta bà ha. Tất dà du nghệ

thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na  
ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na  
ra ta bà ha. Tất ra tăng a  
mục kê da, ta bà ha. Ta bà  
ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha  
Giả kiết ra a tất đà dạ, ta ba  
ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta  
bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra  
dạ, ta bà ha. Ma bà lệ thắng  
yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra dát na, đa  
ra dạ da. Nam-mô a rị đa, bà  
lô yết đễ, thước bàng ra dạ, ta

**bà ha. Án, tất điện đô, mạn  
đà ra, bạt đà dạ, ta bà ha.**

(3 lần)



**T Á N P HẬT**

**Phật thân thanh - tịnh tợ  
lưu ly,**

**Phật diện du như mãn  
nguyệt huy,**

**Phật tại thế - gian thường  
cứu khổ**

**Phật tâm vô xứ bất từ-bi.**

**Nam - mô Bồn - Sư Thích - Ca  
Mâu-Ni Phật. (đọc 30 lần)**

**Nam-mô Đương-lai hạ sanh  
Di-Lặc Tôn Phật. (3 lần)**

**Nam-mô Cực-lạc thế-giới A-  
Di-Đà Phật. (3 lần)**

**Nam-mô Đại-bi Quán-thế-Âm  
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam - mô Đạo - tràng hội -  
thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)**

*(Toàn thể đều tụng Tâm-Kinh)*



MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA  
TÂM-KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát, hành  
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa  
thời, chiếu kiến ngũ-uần giai  
không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử ! Sắc bắt dị  
không, không bắt dị sắc, sắc  
tức thị không, không tức thị  
sắc, thọ, tưởng, hành, thức,  
diệp phục như thị.

Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp  
không tướng, bất sanh, bất  
diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng,

bất giảm. Thị cố không trung  
 vô sắc, vô thọ, tướng, hành,  
 thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt,  
 thân, ý; vô sắc, tinh, hương,  
 vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới,  
 nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-  
 minh, diệt vô vô - minh tận,  
 nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-  
 tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo;  
 vô trí diệt vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-  
 đỏa y Bát-nhã ba-la mật-đa  
 cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-  
 ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn

ly diên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la-mật-đa cổ, đặc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng-đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư. Cổ thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết: Yết-đễ yết-đễ, ba-la yết-đễ, ba-la-tăng yết-đễ, bồ-đề tát bà ha.



Nguyện trú kiết tường, dạ  
kiết tường

Trú dạ lục thời hằng kiết  
tường

Nhứt thiết thời trung kiết  
tường giả

Nguyện chư Thượng sư ai  
nhiếp thọ

Nguyện trú kiết tường, dạ  
kiết tường

Trú dạ lục thời hằng kiết  
tường

Nhứt thiết thời trung kiết  
tường giả



Nguyện chư Tam - Bảo ai  
nhiếp thọ

Nguyện trú kiết tường dạ kiết  
tường,

Trú dạ lục thời hằng kiết  
tường

Nhứt thiết thời trung kiết  
tường giả

Nguyện chư Hộ-Pháp thường  
ủng hộ.

Nam - mô Tiêu - tai giáng  
kiết tường Bồ-tát. (3 lần)



## SÁM PHÁT NGUYỆN

Ngưỡng nguyện Bồn-Sư Vô-  
 Lượng-Thọ,  
 Quán-Âm, Thế-Chí, thánh hiền  
 tăng,  
 Đồng thiên oai quan phổ chiếu lâm,  
 Cọng tứ minh gia hàm cứu bạt,  
 Vô thí kịm sanh chư tội chướng.  
 Lục-căn tam-nghiệp chúng kịên  
 ưu,  
 Nhứt niệm viên quang tội tánh  
 không,  
 Đẳng đồng pháp-giới hàm thanh-  
 tịnh.



Thế thế thường hành Bồ-tát  
đạo.

Nguyện sanh Tây-phương  
Tịnh-độ trung,

Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ-  
mẫu,

Hoa khai kiến Phật ngộ vô  
sanh,

Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công-đức,

Phổ cập ư nhứt thiết,

Ngã đẳng dữ chúng-sanh

Giai cộng thành Phật-đạo.



## PHỤC NGUYỆN

**Nam-mô A-Di-Đà Phật.**

**Hiện tiền chư Phật-tử . . . .  
đẳng, thân xu khương thối,  
mạng vị bình an, tứ thời vô  
tiêm tiều chi tai, bát tiết hữu  
trùng lai chi khánh. Bồ  
nguyện : gia-dình hưng thịnh,  
quyển thuộc tăng phước hoàn  
duyên, pháp-giới chúng-sanh,  
tề thành Phật-dạo.**

(Đóng niệm)

**Nam-mô A-Di-Đà Phật.**



## TỰ QUY-Y :

Tự quy - y Phật, đương  
nguyện chúng - sanh thể giải  
đại-đạo, phát vô-thượng tâm.  
(1 lạy)

Tự quy - y Pháp, đương  
nguyện chúng - sanh, thâm  
nhập kinh-tạng, trí huệ như  
hải. (1 lạy)

Tự quy - y Tăng, đương  
nguyện chúng - sanh, thống-lý  
đại-chúng, nhứt thiết vô ngại.  
(1 lạy).

NGHI-THỨC  
**CÚNG NGỌ**

---

NIÊM HƯƠNG LỄ BÀI

*(Thắp đèn đốt hương trầm  
xong, đứng ngay ngắn chấp  
tay đề ngang ngực mặt niệm)*

TỊNH PHÁP-GIỚI CHƠN-NGÔN :

**Ấn lam xóa ha. (3 lần)**

TỊNH TAM-NGHỆP CHƠN-NGÔN :

**Ấn ta phạ bà phạ, truật đà ta phạ,  
đạt mạ ta phạ, bà phạ truật độ hám.**  
**(3 lần)**

*(Chủ lễ thắp ba cây hương quỳ  
ngay thẳng cầm hương ngang  
trán niệm bài cúng hương).*

## BÀI KỆ CÚNG HƯƠNG

Nguyệt thủ diệu hương vân,  
 Biến mãn thập phương giới,  
 Cúng dường nhưt thế-Phật,  
 Tôn pháp chư Bồ-tát,  
 Vô-biên Thanh văn chúng,  
 Cặp nhưt-thế Thánh-Hiền,  
 Duyên khởi quang-minh đài,  
 Xứng tánh tác Phật-sự,  
 Phò huân chư chúng-sanh,  
 Giai phát Bồ-Đề tâm,  
 Viễn-ly chư vọng-nghiệp,  
 Viên-thành vô-thượng đạo.

## KỶ NGUYỆN

Kim đệ-tử... Phát nguyện phụng Phật,  
 thỉnh Tăng chú nguyện, mong chư Phật  
 oai lực phò trì, hiện kim chư Phật-tử đảnh  
 thân tâm thanh-tịnh, tinh-tấn tu-hành, tự-  
 giác, giác-tha, giác-hạnh viên-mãn, dữ  
 pháp-giới chúng-sanh, nhưt thời đồng đác  
**A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề.**

(Xá 3 xá rồi đọc bài tôn Phật).



**TÁN-DƯƠNG PHẬT-BẢO**

Pháp vương vô-thượng tôn  
Tam-giới vô luân thất  
Thiên nhơn chi Đạo-sư  
Tứ-sanh chi từ-phụ  
Ư nhứt niệm quy-y  
Năng diệt tam-kỳ nghiệp  
Xưng dương nhược tán-thán  
Ức kiếp mặc năng tận.

**QUÁN TƯỜNG**

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,  
Cảm ứng đạo-giao nan tư nghì,  
Ngã thủ đạo-tràng như Đế-châu,  
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,  
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,  
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô tận hư-không, biến pháp-giới, quá, hiện, vị-lai, thập phương chư Phật, Tôn-Pháp, Hiền-Thánh Tăng, Thường-trú Tam-bảo. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo-chủ, Bồn-sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-Lặc Tôn Phật, Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Đại-hạnh Phổ-Hiền Bồ-tát, Hộ-Pháp chư tôn Bồ-tát, Linh-sơn hội thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

— Chí tâm đánh lễ: Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-Dà Phật, Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát, Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Đại nguyện Địa-Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh đại hải chúng Bồ-tát.

(1 lạy)

(Đứng ngay, vổ chuông mõ và tụng kinh):



MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA  
TÂM-KINH

**Quán-Tự-Tại Bồ-tát, hành  
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa  
thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai  
không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá-Lợi-Tử ! Sắc bắt dị  
không, không bắt dị sắc, sắc  
tức thị không, không tức thị  
sắc, thọ, tưởng, hành, thức,  
diệp phục như thị.**

**Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp  
không tướng, bất sanh, bất  
diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng,**

**bất giảm. Thị cố không trung  
vô sắc, vô thọ, tướng, hành,  
thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt,  
thân, ý; vô sắc, thính, hương,  
vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới,  
nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-  
minh, diệt vô vô - minh tận,  
nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-  
tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo;  
vô trí diệt vô đặc.**

**Dĩ vô sở đặc cố, Bồ-đề tát-  
đỏa y Bát-nhã ba-la mật-đa  
cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-  
ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn  
ly điên-đảo mộng tưởng, cứu**

**cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Cỗ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô đẳng-dẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.**

**Cỗ thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết :**

**Yết-đễ yết-đễ, ba-la yết-đễ, ba-la-tăng yết-đễ, bồ-đề tát bà ha. (3 lần)**

Thiên thượng thiên hạ vô  
như Phật,  
Thập-phương thế-giới diệc  
vô tỷ,  
Thế-gian sở hữu ngã tận kiến  
Nhứt thiết vô hữu như Phật  
giả.

Nam-mô Bồn - Sư Thích - Ca  
Mâu-Ni Phật. (3 lần)

(Tiếp đọc hai Đại cúng-dường)

Nam-mô thường trụ thập-  
phương Phật

Nam-mô thường-trụ thập-  
phương Pháp.

**Nam-mô thường-trụ thập-  
phương Tăng.**

**Nam-mô Bốn - Sư Thích - Ca  
Mâu-Ni Phật.**

**Nam-mô Cực-lạc thế-giới A-  
Di-Đà Phật.**

**Nam-mô Đương-lai hạ sanh  
Di-Lặc Tôn Phật.**

**Nam-mô Thập-phương tam-  
thế nhứt-thiết chư Phật.**

**Nam-mô Đại-trí Văn-Thù Sư-  
Lợi Bồ-tát.**

**Nam-mô Đại-hạnh Phổ-Hiền  
Bồ-tát.**



Nam-mô Đại-bi Quán-thế-Âm  
Bồ-tát.

Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát.

Nam-mô Địa-Tạng Vương  
Bồ-tát.

Nam-mô Hộ-pháp Chư-tôn  
Bồ-tát.

Nam-mô Già-Lam thánh  
chúng Bồ-tát.

Nam-mô Lịch-Đại Tồ-sư  
Bồ-tát.

Nam-mô Đạo-tràng Hội-  
thượng Phật, Bồ-tát.

**Nắm mỗ tát phạt đác tha  
nga đa, phạt lỗ chỉ để, án tam  
bạc ra, tam bạc ra hồng.**

(Câu này đọc 3 lần)

**Nắm mỗ tô rô bà đa, đác  
tha nga đa đa, đát diệt tha.  
Án tô rô, tô rô, bác ra tô rô,  
bác ra tô rô, ta bà ha. (đọc 3 lần)**

**Thủ thực sắc hương vị,  
Thượng cúng thập phương  
Phật,  
Trung phụng chư Hiền Thánh,**

Hạ cập lục đạo phạm,  
Đẳng thí vô sai biệt,  
Tùy nguyện giai bảo mãn.  
Linh kim thí giả,  
Đắc vô-lượng Ba-la-mật.  
Tam-đức lục-vị,  
Cúng Phật cập Tăng,  
Pháp-giới hữu-tình,  
Phồ đồng cúng-dường.

Ấn nga nga nẳng tam bà, phạ  
phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

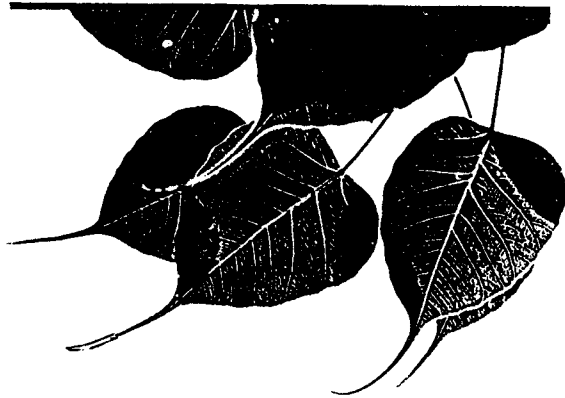




**Cúng Phật dĩ ngật  
Đương nguyện chúng-sanh  
Sở tác giai biện  
Cụ chư Phật Pháp.**

**PHỤC-NGUYỆN**

(Kỳ siêu nguyện theo kỳ siêu, thường thì  
nguyện theo thường, tùy trường-hợp)



## TAM TỰ QUY-Y :

**Tự quy - y Phật, đương  
nguyện chúng - sanh thể giải  
đại - đạo, phát vô - thượng tâm.**  
*( 1 lạy )*

**Tự quy - y Pháp, đương  
nguyện chúng - sanh, thâm  
nhập kinh - tạng, trí huệ như  
hải.** *( 1 lạy )*

**Tự quy - y Tăng, đương  
nguyện chúng - sanh, thống - lý  
đại - chúng, nhứt thiết vô ngại.**  
*( 1 lạy )*



**Nam-Mô Địa-Tạng-Vương Bồ-tát**

**NGHI THỨC**  
**CÚNG VONG**  
(PHỔ THÔNG)

*(Có rất nhiều nghi thức cúng hương linh. Nhưng đây là nghi thức đơn giản nhất. Trong trường hợp không có chú Tăng hành lễ và sau khi tụng niệm cầu siêu ở bàn Phật xong rồi, chú Phật tử có thể sang bàn thờ hương linh tụng niệm theo nghi thức sau đây để cúng hương linh)*

**Tâm nhiên ngũ phạm,  
Phồ biển thập-phương,  
Hương yên Đồng-tử ngộ  
Chơn thường,**



**Tỷ quán thiết nan lường,  
Thoại ái tường quang.  
Kham biến pháp trung  
vương,**

**Nam-mô Hương-Vân-Cái  
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Tây-phương Cực-  
lạc thế-giới đại-từ đại-bi A-  
Di-Đà Phật. (3 lần)**

**Nam - mô Bát - nhã Hội-  
Thượng Phật Bồ-tát ma-ha-  
tát. (3 lần)**

**MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA MẬT-ĐA  
TÂM-KINH**

**Quán-Tự-Tại Bồ-tát, hành  
thâm Bát-nhã Ba-la mật-đa  
thời, chiếu kiến ngũ-uần giai  
không, độ nhất thiết khổ ách.**

**Xá-Lợi-Tử ! Sắc bất dị  
không, không bất dị sắc, sắc  
tức thị không, không tức thị  
sắc, thọ, tưởng, hành, thức,  
diệp phục như thị.**

**Xá-Lợi-Tử ! Thị chư Pháp  
không tướng, bất sanh, bất  
diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng,**

**bất giảm. Thị cố không trung  
vô sắc, vô thọ, tưởng, hành,  
thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt,  
thân, ý; vô sắc, thính, hương,  
vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới,  
nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-  
minh, diệt vô vô - minh tận,  
nãi chí vô lão tử, diệt vô lão-  
tử tận, vô khổ, tập, diệt, đạo;  
vô trí diệt vô đắc.**

**Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát-  
đỏa y Bát-nhã ba-la mật-da  
cố, tâm vô quái-ngại; vô quái-  
ngại cố, vô hữu khủng-bố, viễn**

ly diên-đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam-thế chư Phật, y Bát-nhã-ba-la mật-đa cổ, đặc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Cổ tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần chú, thị đại-minh chú, thị vô-thượng chú, thị vô-dẳng-dẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cổ thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết :

**Yết-đễ yết-đễ, ba-la yết-đễ,  
ba-la-tăng yết-đễ, bồ-đề tát  
bà ha. (3 lần)**

**VĂNG-SANH QUYẾT-ĐỊNH  
CHƠN-NGÔN:**

**Nam-mô a di đa bà dạ, Đa  
tha dà đa dạ, Đa diệt dạ tha,  
A di rị đô bà tỳ,  
A di rị đa tất đām bà tỳ,  
A di rị đa tì ca lan đễ,  
A di rị đa, tì ca lan đa,  
Dà di nị dà dà na,  
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần)**



Ái hà thiên xích lãng,  
Khồ-hải vạn trùng ba,  
Dục thoát luân-hồi khổ,  
Tảo cấp niệm Di-Đà.

Nam-mô Tây-phương Cực-lạc  
thế-giới đại-từ đại-bi A-Di-  
Đà Phật.

Nam-mô A-Di-Đà Phật. (30 lần)

Nam-mô Quán-Thế-Âm Bồ-  
tát. (3 lần)

Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-  
tát. (3 lần)

**Nam - mô Địa - Tạng - Vương  
Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Thanh-Tịnh đại-hải-  
chúng Bồ-tát (3 lần)**

### SÁM THẬP PHƯƠNG

**Thập-phương Tam-thế Phật,  
A-Di-Đà đệ nhất,  
Cứu - phạm độ chúng - sanh,  
Oai-đức vô cùng cực.  
Ngã kim vị hương-linh,  
Sám-hối tam-nghiệp tội.  
Phàm hữu chư phước-thiện,**

**Chí tâm dụng hồi-hướng,  
 Nguyên đồng niệm Phật nhưn  
 Vãng-sanh Cực-lạc quốc.  
 Kiến Phật ngộ pháp-tánh,  
 Phát đại bồ-đề tâm,  
 Vô-biên phiến-não đoạn,  
 Vô-lượng pháp-môn tu,  
 Độ nhất thể chúng-sanh,  
 Giai cộng thành Phật-đạo.**

*(Rót trà cúng)*

**BIÊN THỰC CHƠN-NGÔN:**

**Nắn-mồ tát phạ đất tha,  
 nga đa phạ lồ chỉ đế, án tam  
 bặt ra tam bặt ra hồng. (3 lần)**



## CAM-LỒ THỦY CHƠN NGÔN :

Năn-mồ tô rô bà da, dát  
tha nga đa da, dát diệt tha,  
án tô rô tô rô, bát ra tô rô,  
bát ra tô rô ta bà ha. (3 lần)

## PHỒ CÚNG-DƯỜNG CHƠN-NGÔN :

Án nga nga nằng tam bà,  
phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

Nguyện sanh Tây-phương  
Tịnh-độ trung,  
Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ-  
mẫu,  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô  
sanh,  
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyễn dĩ thử công-đức,  
 Phở cập ư nhứt thiết,  
 Ngã đẳng dữ chúng sanh,  
 Giai cộng thành Phật-đạo.

## Phục Nguyễn

Hữu sanh hữu tử hữu luân hồi  
 Vô sanh vô tử vô khứ lai  
 Sanh tử khứ lai đô thị huyền  
 Bất lao dân chỉ đạo Tây Phương

Nam Mô Lạc Bang Giáo Chủ Tiếp Dẫn  
 Đạo Sư A Di Đà Phật thùy từ phóng  
 quang tiếp dẫn phục vị hương linh...  
 pháp danh ... thế thế ư ... niên...  
 nguyệt... nhứt.  
 Nguyễn hương linh thừa tư Tam Bảo  
 lực tốc xả mê đồ, trực vắng Lạc Bang  
 siêu sanh Tịnh Độ.

Nhứt thành thượng đạt, vạn tội bằng tiêu.

Nguyện hương linh đặc độ cao siêu,  
kỳ thân quyền hàm triêm lợi lạc.

Nam Mô Siêu Lạc Độ Bồ Tát (3 lần)

### TAM TỰ QUY-Y

- Tự quy-y Phật, đương nguyện chúng-sanh, thể giải đại-dạo, phát vô-thượng tâm. (1 lạy)
- Tự quy-y Pháp, đương nguyện chúng-sanh, thâm nhập kinh tạng, trí-huệ như hải. (1 lạy)
- Tự quy-y Tăng, đương nguyện chúng-sanh, thống-lý đại-chúng, nhứt thiết vô-ngại. (1 lạy)



# NGHI - THỨC

## QUÁ-ĐƯỜNG

(Đại chúng đứng sếp hàng tề chỉnh  
nghe tiếng khánh chấp tay đồng  
xá ngòi xuống, nhiếp tâm trì chú)

### I.- ĐOAN-TỌA (NGỒI THẮNG)

Chánh thân đoan-tọa,  
Đương nguyện chúng-sanh,  
Tọa bồ-dê tòa,  
Tâm vô sở trước.

Ân phạt tát ba ra a ni bát ra ni ập  
da da tá ha. (3 lần)

### II.- TRIỀN-BÁT (GIỜ BÁT)

Như-Lai ứng lượng khí,  
Ngã kim đặc phu triền,  
Nguyện cúng nhứt-thiết chúng,  
Dẳng tam-luân không tịch.

Ân tư ma ni tá ha, (3 lần)

### III.- QUÁN KHÔNG BÁT

Nhược kiến không bát,  
 Dương nguyện chúng-sanh,  
 Cứu-cánh thanh-tịnh,  
 Không vô phiến-não.

*(Đồ nước vào trán rồi lau khô  
 đê cơm vào bát).*

### IV.- THẠNH PHẠM MẶC-NIỆM

Nhược kiến măn bát,  
 Dương nguyện chúng-sanh,  
 Cự túc thạnh măn,  
 Nhất thiết thiện-pháp.

*(Tay trái co ngón giữa và ngón áp, còn ba ngón  
 đưng thẳng đê bát lên; tay mặt kiết ấn cam-lô, (ngón  
 cái bên tay phải đê lên ngón áp) đê dựa ngang nhieu trong  
 miệng bát, rồi đồng xướng bài cúng-dường).*

## V.- CÚNG - DƯỜNG

Cúng - đường Thanh - tịnh pháp -  
thân Tỳ - Lô Giá - Na Phật.

Viên - mãn báo - thân Lô - Xá - Na  
Phật.

Thiên bá ức hóa - thân Thích - Ca  
Mâu - Ni Phật.

Đương - lai hạ sanh Di - Lạc Tôn  
Phật.

Cực - lạc Thế - giới A - Di - Đà Phật,  
Thập - phương tam - thể nhưt thiết  
chư Phật.

Đại - Trí Văn - Thù Sư - Lợi Bồ - Tát.

Đại - Hạnh Phổ - Hiền Bồ - Tát.

Đại - bi Quán - Thế - Âm Bồ - Tát.

Chư tôn Bồ - Tát Ma - ha - tát.

Ma - ha Bát - nhã ba - la - mật.

Tam dức, lục vị cúng Phật cấp  
 Tăng, pháp - giới hữu-tình, phổ đồng  
 cúng - dường, nhược phạ: thực thời,  
 đương nguyện chúng - sanh, thiên-  
 duyệt vi thực, pháp hỷ sung mãn.

(Cúng-dường rồi đề bát xướng)

*Đề chén chung trong lòng bàn tay tả,  
 tay hữu gắp 7 hạt cơm đề trong chung,  
 quyết ăn cam-lồ mặc niệm như sau :*

## VI.- XUẤT - SANH (THẦY CẢ)

Pháp lục bất tư nghi,  
 Từ-bi vô chướng-ngại,  
 Thật liệp biến thập-phương,  
 Phổ thí châu-sa giới,

**Ăn độ lợi ích tá hạ. (3 lần)**

### BIÊN THỰC CHƠN NGÔN:

Nắm-mồ tát phạ dất tha, nga da  
phạ lô chỉ dể, án tam bạt ra, tam bạt  
ra hồng. (3 lần)

### CAM-LỒ THỦY CHƠN-NGÔN:

Nắm-mồ tô rô bà da, dất tha nga  
đa da, dất diệt tha. Án tô rô, tô rô  
bát ra, tô rô bát ra tô rô ta bà ha.

(3 lần)

Nhữ đấng quý thần chúng,  
Ngã kim thí như cúng,  
Thử thực biến thập-phương,  
Nhứt thiết quý thần cộng.

Án mục lục lăng tá ha. (3 lần)

*Khảy móng tay trên chén nhỏ 3 lần đưa thị-giả.*



**VII.- TÔNG-THỰC (THỊ-GIẢ)**

Đại Bàng kim suy điều,  
 Khoảng đà quý thân chúng,  
 La sát quý tử mẫu  
 Cam lồ tất sung mãn.

*Ăn mục lục lãng tá ha. (7 lần)*

**VIII.- XƯƠNG TĂNG BẠT (DUY NA)**

Phật chế Tỷ-kheo thực tồn ngũ  
 quán tán tâm tạp thoại tín thí nam tiêu.

Đại-chúng văn khánh thỉnh các  
 chánh niệm.

**Nam-mô A-Di-Đà Phật.**

*(Đại-chúng đồng tiếp tụng)*

**« Tam bạt ra đà đa » (7 lần)**

*(Hai tay bưng bát ngang trán, thềm đọc):*

Chấp trì ứng khí,  
 Dương nguyện chúng-sanh,  
 Thành-tựu pháp-khi,  
 Thọ thiên nhưn cúng.

Ấn chỉ rị chỉ rị phạ nhựt ra hồng  
 phần tra. (3 lần)

## X.- LƯU PHẠN KỆ CHÚ

*(Đề ít cơm ra chén, bưng chén cơm lên thăm đọc)*

Dĩ kim sở tu phúc,  
 Phổ triêm ư quý chúng,  
 Thực dĩ miễn cực khổ,  
 Xả thân sinh lạc xứ,  
 Bô-tát chi phước-báo,  
 Vô tận nhược hư không,  
 Thí hoạch như thị quả,  
 Tăng trưởng vô hưu tức.

Ấn độ lợi ích tá ha. (3 lần)

*(Đề chén xuống)*

**XI.- TAM ĐỀ**

Muỗng thứ nhất:

**Nguyện đoạn nhứt thiết ác.**

Muỗng thứ hai :

**Nguyện tu nhứt thiết thiện.**

Muỗng thứ ba :

**Nguyện độ nhứt thiết chúng-sanh.**

*(Trong khi thọ thực, phải tưởng ngũ-quán)*

- 1- Kể công nhiều ít so chỗ kia đem đến.
- 2- Xét đức hạnh của mình đủ hay thiếu mà thọ của cúng-dường.
- 3- Ngừa tâm xa lìa các tội lỗi : Tham, sân, si là cội gốc.
- 4- Chính là vị thuốc hay để chữa lành bệnh khô gầy.
- 5- Vì thành đạo - nghiệp nên thọ cơm này.

## XII.- TÂY BÁT KỆ-CHÚ

*(Xoi cơm xong đổ nước vào  
tráng bát, trút ra chén lại)*

Dĩ thử tây bát thủy,  
Nhu thiên cam-lồ vị,  
Thí dủ chư quý thần,  
Tất giai hoạch bảo mãn.

Ấn ma hưu ra tất tá ha. (3 lần)

## XIII.- THỦ DƯƠNG CHI KỆ CHÚ

*(Tay cầm tăm xỉa răng)*

Thủ chấp dương chi,  
Đương nguyện chúng-sanh,  
Giai đắc diệu-pháp,  
Cứu-cánh thanh-tịnh.

Ấn tất ba phạ thuật đáp, tất li ba  
đáp li mo, tất ba phạ, thuật đáp phẩn,  
ấn lam tá ha. (3 lần)

#### XIV.- TƯỚC DƯƠNG CHI KỆ-CHÚ (XIA RĂNG)

Tước dương chi thời,  
Đương nguyện chúng-sanh  
Kỳ tâm điều tịnh,  
Phệ chư phiền-não.

Án, a mộ đà di ma lê, nhĩ phạt ca ra, tăng du đà nễ, bát đầu ma câu ma ra, nhĩ phạt ca ra tăng thâu đà da, đà ra đà ra, tổ di ma lệ, tá phạt ha. (3 lần)

#### XV.- ẨM THỦY KỆ-CHÚ

Phật quán nhứt bát thủy,  
Bát vạn tứ thiên trùng,  
Nhược bát trì thử chú,  
Như thực chúng-sanh nhục.

Án phạt tất ba ra ma ni tá ha. (3 lần)

#### XVI.- KIẾT TRAI KỆ-CHÚ

Nam-mô tát đa năm, tam-miêu tam hồ-đề, cu chi năm, đát điệt tha.

**Ăn chiếc lệ chủ lệ chuẩn đờ ta bà  
ha. (7 lần)**

**Sở vị bồ-thí giả, Tất hoạch kỳ lợi-  
ích, Nhượng vị nhạo bồ-thí hậu tất đắc  
an - lạc. Phạm thực dĩ ngật, Đương  
nguyện chúng-sanh. Sở tác giai biện,  
Cụ chư Phật-Pháp.**

### **PHỤC-NGUYỆN**

**Thân phi nhứt lữ, thường tư chừe  
nữ chi lao, nhựt thực tam xan, mỗi  
niệm nông phu chi khổ. Phồ nguyện  
hiện tiền tứ-chúng phước-huệ song  
tu, một hậu đắc Di-Đà thọ ký; âm siêu  
dương thới, pháp-giới chúng-sanh tề  
thành Phật-đạo.**

*Đại chúng đồng niệm : Nam-mô A-Di-Đà Phật,  
nghe khánh cùng đứng dậy chấp tay xá và lui ra.*

# NGHI - THỨC PHÓNG SANH

Trước niêm-hương khốn... lên người  
phóng sanh muốn cầu những gì, nguyện  
thả sinh-linh được tự-do giải-thoát.

Dương chi tịnh thủy,  
Biển sái tam-thiên,  
Tánh không bát-đức lợi như  
thiên,  
Pháp-giới quảng tăng diên,  
Diệt tội tiêu khiên,  
Hỏa-diệm hóa hồng-liên.

Nam-mô Thanh-Lương-Địa Bồ-tát.

(3 lần)

**TRÌ NIỆM CHÚ ĐẠI-BI**

Nam-mô Đại-bi Hội thượng Phật  
Bồ-tát. (3 lần)

Thiên - thủ Thiên - nhân vô ngại  
đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hát ra dát na da ra da da. Nam-mô a rị da bà lô kiết đế, thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Ấn tát bàn ra phạt duệ, số dát na dát tủa. Nam-mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng dà bà.

Nam-mô na ra cần trì, hê rị ma ha bàn dá sa mẽ, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát da, na ma bà dà, ma phạt dật đậu, dát diệt tha. Ấn, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị dà dụng, cu lô cu lô yết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, dà ra dà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra



đá ra. Mạ mạ phạt mu ra, mục đế  
lệ, ỳ hê di hê, thất na thất na, a ra  
sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt  
sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô  
ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta  
ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-  
đề dạ bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ,  
di đế rị dạ, na ra cần trì, địa rị  
sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha.  
Tất đà dạ, ta bà ha. Ma-ha tất đà  
dạ, ta bà ha. Tất đà đủ nghê, thất  
bàng ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì,  
ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất  
ra tăng a mục khê da, ta bà ha.  
Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà  
ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà  
ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà  
ha. Na ra cần trì bàng đà ra dạ, ta  
bà ha. Ma bà lý thắng yết ra dạ, ta  
hà ha.

**Nam-mô hắc ra dát na, da ra dạ  
da. Nam-mô a rị da, bà lô kiết đễ,  
thước bàn ra dạ, ta bà ha. Án, tất  
điện độ, mạn đa ra bạt đà dạ, ta  
bà ha.**

**Nam-mô thường-trụ thập phương  
Phật,  
Nam-mô thường-trụ thập phương  
Pháp,  
Nam-mô thường-trụ thập phương  
Tăng,  
Nam-mô Bốn-sư Thích-Ca Mâu-  
ni Phật,  
Nam-mô Cực-lạc thế-giới A-Di-  
Đà Phật,  
Nam-mô Đương-lai hạ sanh Di-  
Lặc Tôn Phật,  
Nam-mô Dược-sư Lưu-Lý-Quang  
vương Phật,  
Nam-mô Đại-Trí Văn-Thù Sư-Lợi  
Bồ-tát.**

**Nam - mô Đại - bi Quán - Thế - Âm  
Bồ-tát.**

**Nam-mô Đạo-Tràng Hội Thượng  
Phật Bồ-tát.**

## **KỆ GIẢI NGHIỆP**

**\*\*\*\*\***

Chúng sanh đây có bấy nhiêu  
Lắng tai nghe lấy những điều dạy răn  
Các ngươi trước lòng trần tục lắm  
Nên kiếp này chìm đắm sông mê  
Bấy lâu chẳng biết tu trì  
Gây bao tội ác lại về mình mang  
Sống đọa đầy chết thường đau khổ  
Lông, da, sừng có đỡ được đâu  
Dù là bay trước lặn sau  
Lưới dây tên bắn lưới câu thả mồi  
Tát cạn bắt cùng hơi hun độc  
Lúc đó dù kêu khóc ai thương



Quy rồi tội chường sạch bằng  
 Trí khôn sáng tỏ tung bừng khắp nơi  
 Phát tâm tu sau rồi được hưởng  
 Về Phương Tây sung sướng đời đời  
 Lên tòa sen hưởng thánh thời  
 Không hề luân chuyển yên vui thảng  
 ngày

Xin đại chúng ra tay cứu khổ  
 Phát tâm cầu Phật độ chúng sanh  
 Cùng nhau dốc một lòng thành  
 Cầu cho thoát khỏi trong vòng trầm  
 luân.

### TỤNG :

**A-Di-Đà Phật thân kim sắc,  
 Tướng hảo quang-minh vô đẳng luân,  
 Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu-di,  
 Cẩm mục trùng thanh tứ đại hải,  
 Quang-trung hóa Phật vô-số ức,  
 Hóa Bồ-tát chúng diệp vô-biên,**

**Tứ thập bát nguyện độ chúng-sanh,  
Cửu phẩm hàm linh đấng bị nạn.**

**Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-  
giới đại-từ đại-bi A-Di-Đà Phật.**

**Nam-mô A-Di-Đà Phật. (30 lần)**

**Nam-mô Quán-thế-Âm Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Đại-thế-Chí Bồ-tát. (3 lần)**

**Nam-mô Địa - Tạng Vương Bồ - tát.  
(3 lần)**

**Nam-mô Thanh-tịnh Đại-hải chúng  
Bồ-tát. (3 lần)**

### **HỒI HƯƠNG**

**Phóng-sanh công-dức thù thắng hạnh  
Vô-biên thắng phước giai hồi-hương,  
Phổ nguyện pháp-giới chư chúng-  
sanh,**

**Tốc vãng vô-lượng quang Phật sát.**

**Nguyện tiêu tam-chương trừ phiền-  
não.**

**Nguyện đắc trí-huệ chơn minh liễu,  
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,  
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.**

**Nguyện sanh Tây - phương Tịnh - độ  
trung,**

**Cửu phẩm Liên-hoa vi phụ mẫu  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô-sanh,  
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.**

**Nguyện dĩ thử công-dức,  
Phổ cập ư nhưt thiết,  
Ngã đẳng đừ chúng-sanh,  
Giai cộng thành Phật đạo.**

*(Đánh khánh 3 tiếng, xường) x*

**Nhữ đẳng phi tiềm túc nghiệp đa,  
Hạnh đắc kim triêu hội chủ gia;  
Ngã kim phóng nhữ du du khứ.**

**Nguyện kỳ tín chủ phúc hà sa.  
Nam-mô Trường-Thọ Vương Bồ-tát  
ma-ha-tát. (3 lần)**





# Phụ Lục

CÁC BÀI SÁM,  
VĂN PHÁT NGUYỆN





Xin sám-hối đề lòng thanh thoát.  
Trí-huệ quang-minh như nhật nguyệt  
Từ-bi vô-lượng cứu quần-sanh,  
Ôi! Từ lâu ba chốn ngục hình,  
Giám giữ mãi con nguyên ra khỏi,  
Theo gót Ngài vượt qua khò ải,  
Nương thuyền từ vượt bè ái hà,  
Nhớ tới Ngài : « bờ giác không xa »,  
Hành thập thiện cho đời tươi sáng,  
Bỏ việc ác cho đời quang-đáng,  
Đem phúc lành gieo rác phàm nhân,  
Lời ngọc vàng ghi mãi bên lòng,  
Con nguyện được sống đời rộng rãi,  
Con niệm Phật đề lòng nhớ mãi,  
Hình bóng người cứu khò chúng-sanh  
Đề theo Ngài trên bước đường lành,  
Chúng con khò nguyên xin cứu khò,  
Chúng con khò nguyên xin tự độ,  
Ngoài tham lam, sân hận ngập trời.

**Phá si mê trí-huệ tuyệt vời,  
Con nhớ Đức Di-Đà Lạc-quốc  
Phật A-Di-Đà thân kim sắc  
Tướng tốt quang-minh tự trang-nghiêm.  
Năm Tu-Di uyển-chuyền bạch hào  
Bốn biên lớn trong ngàn mắt biếc  
Trong hào quang hóa vô-số Phật  
Vô-số Bồ-tát hiện ở trong  
Bốn mươi tám nguyện-độ chúng-sanh  
Chín phẩm sen-vàng lên giải-thoát  
Quy, mạng lễ A-Di-Đà Phật  
Ở phương Tây thế-giới an lành  
Con nay xin phát-nguyện vãng-sanh  
Cúi xin đức Từ-Bi tiếp độ.**

**Nam-mô Tây-phương Cực-Lạc thế giới,  
Đại-từ, Đại-bi A-Di-Đà Phật.**



## Sám Quy Mạng

Quy mạng thập phương Điều-Ngự Sư  
 Dẫn dương thanh-tịnh Vi diệu pháp  
 Tam-thừa tứ quả giải-thoát tăng.  
 Nguyên tứ từ bi ai nhiếp thọ  
 Đệ tử chúng đấng  
 Tự vi chơn tánh  
 Uống nhập mê lưu  
 Tù sanh tử dĩ phiêu trầm  
 Trục sắc thính nhi tham nhiễm  
 Thập-triền thập-sử  
 Tích thành hữu-lậu chi nhân  
 Lục căn, lục trần  
 Vọng tác vô biên chi tội  
 Mê luân khổ hải  
 Thâm nịch tà đồ  
 Trước ngã đam nhân  
 Cử uống thổ trực  
 Lụy sanh nghiệp chướng  
 Nhứt thiết khiên vu  
 Ngưỡng Tam-Bảo dĩ từ-bi

Lịch nhứt tâm nhi sám hối  
Sở nguyện-Năng-Nhơn chấn bạt  
Thiện hữu đề huề  
Xuất phiền-não chi thâm-uyên  
Đáo Bồ-Đề chi bỉ ngạn  
Thử thế phước cơ mạng vị  
Các nguyện xương long  
Lai sanh trí chủng linh miêu  
Đồng hi tăng tú  
Sanh phùng trung quốc  
Trưởng ngộ minh sư  
Chánh tín xuất-gia  
Đồng chơn nhập đạo  
Lục căn thông lợi  
Tam nghiệp thuần hòa  
Bất nhiễm thế duyên  
Thường tu Phạm hạnh  
Chấp trì cấm giới  
Trần nghiệp bất xâm  
Nghiêm hộ oai nghi  
Quyên phi vô tổn  
Bất phùng bát nạn

Bất khuyết tứ duyên  
Bát-nhã trí dĩ hiện tiền  
Bồ-Đề tâm nhi bất thối  
Tu tập chánh pháp  
Liễu ngộ Đại-Thừa  
Khai Lục-Độ chi hạnh môn  
Việt tam-kỳ chi kiếp hải  
Kiến pháp tràng ư xứ xứ  
Phá nghi võng ư trùng trùng  
Hàng phục chúng ma  
Thiệu Long Tam Bảo  
Thừa sự thập phương chư Phật  
Vô hữu bì lao  
Tu học nhưt thiết Pháp môn  
Tất giai thông đạt  
Quảng tác phước huệ  
Phổ lợi trần sa  
Đắc lục chủng chi thần thông  
Viên nhất sanh chi Phật quả.  
Nhiên hậu bất xả pháp giới  
Biển nhập trần lao  
Đẳng Quan Âm chi từ tâm



Hạnh Phổ Hiền chi nguyện hải  
Tha phương thử giới  
Trục loại tùy hình  
Ứng hiện sắc thân  
Diễn dương diệu pháp  
Nê lê khổ thú  
Ngạ quỷ đạo trung  
Hoặc phóng đại quang minh  
Hoặc hiện chư thần biến  
Kỳ hữu kiến ngã tướng  
Nãi chí văn ngã danh  
Giai phát Bồ-Đề tâm  
Vĩnh xuất luân hồi khổ  
Hỏa hoạch băng hà chi địa  
Biến tác hương lâm  
Ấm đồng thực thiết chi đồ  
Hóa sanh Tịnh-độ  
Phi mao đới giác  
Phụ trái hàm oan  
Tận bãi tân toan  
Hàm triêm lợi lạc  
Tật dịch thế nhi

Hiện vi dược thảo  
Cứu liệu trăm kha  
Cơ cần thời nhi  
Hóa tác đạo lương  
Tế chư bản nổi  
Đản hữu lợi ích  
Vô bất hưng sùng.  
Thứ kỳ lũy thế oan thân  
Hiện tồn quyển thuộc  
Xuất tứ sanh chi khốt một  
Xả Vạn kiếp chi ái triền  
Đẳng dĩ hàm sanh  
Tề thành Phật đạo.  
Hư không hữu tận  
Ngã nguyện vô cùng  
Tình dĩ vô tình  
Đồng viên chủng trí.

## Sám Khế Thủ

Khế thủ Tây Phương an lạc quốc,  
 Tiếp dẫn chúng sanh đại đạo sư  
 Ngã kim phát nguyện nguyện vãng sanh  
 Duy nguyện từ bi ai nhiếp thọ.  
 Đệ tử chúng đấng  
 Phổ vị tứ ân tam hữu  
 Pháp giới chúng sanh  
 Cầu ư chư Phật  
 Nhứt thừa vô thượng  
 Bồ đề đạo cố  
 Chuyên tâm trí niệm  
 A Di Đà Phật  
 Vạn đức Hồng danh  
 Kỳ sanh Tịnh Độ  
 Hữu dĩ nghiệp trọng phước khinh  
 Chướng thâm huệ thiên  
 Nhiễm tâm dị xỉ  
 Tịnh đức nan thành  
 Kim ư Phật tiên  
 Kiêu cầu ngũ thể  
 Phi lịch nhứt tâm  
 Đâu thành sám hối  
 Ngã cập chúng sanh  
 Khoáng kiếp chỉ kim,  
 Mê bốn tịnh tâm  
 Túng tham sân si

Nhiễm uế tam nghiệp  
Vô lượng vô biên  
Sở tác tội cấu  
Vô lượng vô biên  
Sở kết oan nghiệp  
Nguyện tất tiêu diệt  
Tùng ử kim nhật  
Lập thâm thệ nguyện  
Viễn ly ác pháp  
Thệ bất cánh tạo  
Cần tu thánh đạo  
Thệ bất thối đọa  
Thệ thành Chánh Giác  
Thệ độ chúng sanh  
A Di Đà Phật  
Di tử bi nguyện lực  
Đứng chứng tri ngã  
Đứng ai mãn ngã  
Đứng gia bị ngã  
Nguyện thiên quán chi trung  
Mộng mị chi tế  
Đắc kiến A Di Đà Phật  
Bảo nghiêm chi độ  
Đắc mộng A Di Đà Phật  
Cam lồ quán đánh  
Quang minh chiếu thân  
Thủ ma ngã đầu  
Y phú ngã thê'

Sử ngã túc chưởng tự trừ  
 Thiện căn tăng trưởng  
 Tật vô phiền não  
 Đốn phá vô minh  
 Viên giác diệu tâm  
 Hoắt nhiên khai ngộ  
 Tịch quang chơn cảnh  
 Thường đặc hiện tiền  
 Chí ử lâm dục mạng chung  
 Dự tri thời chí  
 Thân vô nhứt thiết  
 Bệnh khô' ách nạn  
 Tâm vô nhứt thiết  
 Tham luyện mê hoặc  
 Chử căn duyệt dự  
 Chánh niệm phân minh  
 Xả báo an tưởng  
 Như nhập thiên đình  
 A Di Đà Phật  
 Dữ Quan Âm Thế Chí  
 Chử thánh hiền chúng  
 Phóng quang tiếp dẫn  
 Thùy thủ đề huề  
 Lâu các tràng phan  
 Dị hương thiên nhạc  
 Tây phương thánh cảnh  
 Chiếu thị mục tiền  
 Linh chử chủng sanh

Kiến giả văn giả  
Hoan hỷ cảm thán  
Phát bồ đề tâm  
Ngã ử nhi thời  
Thừa Kim Cang dài  
Tùy tụng Phật hậu  
Ử đôn chi'khoảnh  
Sanh Cực Lạc quốc  
Thất bảo tri nội  
Thắng liên hoa trung  
Hoa khai kiến Phật  
Kiến chư Bồ Tát  
Văn diệu Pháp âm  
Hoạch vô sanh nhẫn  
Ử tu du gian  
Thừa sự chủ Phật  
Thân mông thọ ký  
Đắc thọ ký di  
Tam thân tứ trí  
Ngũ nhãn lục thông  
Vô lượng bách thiên  
Đà La Ni môn  
Nhứt thiết công đức  
Giai tất thành tựu  
Nhiên hậu bất vi an dưỡng  
Hồi nhập Ta Bà  
Phân thân vô số  
Biến thập phương sát

Di~bất khả tư nghĩ`  
Tự tại thần lực  
Chúng chủng phướng tiện  
Độ thoát chúng sanh  
Hàm linh ly nhiễm  
Hoàn đắc tinh tâm  
Đông sanh Tây phướng  
Nhập bất thối địa  
Nhử thi đại nguyện  
Thế giới vô tận  
Chúng sanh vô tận  
Nghiệp cập phiên nảo  
Nhứt thiết vô tận  
Ngã nguyện vô tận  
Nguyện kim lẽ Phật phát nguyện  
Tu trì công đức  
Hồi thi' hứu tình  
Tứ ân tổng báo  
Tam hứu tề tứ  
Pháp giới chúng sanh  
Đông viên chúng trí.

## Thiên A Tu La

Thiên A Tu La Được Xoa dǎng  
Lai thính Pháp giả ứng chỉ tâm  
Ứng hộ Phật pháp sử trường tồn  
Các các cần hành Thế Tôn giáo  
Chữ hứ tín đồ lai chỉ thứ'  
Hoặc tại địa thượng hoặc hử không  
Thưởng ử nhân thế khởi tử tâm  
Trú da tử thân y pháp trụ  
Nguyên chủ thế giới thường an ổn  
Vô biên phước trí ích quần sanh  
Sở' hứ tội nghiệp tịnh tiêu trừ  
Viễn ly chúng khô' quy viên tịch  
Hằng dụng giới hưởng độ khuynh thế'  
Thưởng trí định phục dĩ tử thân  
Bồ đề diệu hoa biến trang nghiêm  
Tùy sở' trụ xứ thưởng an lạc.



## BÀI TỔNG-TÁNG

Cuộc hồng trần xoay vần quá ngán,  
Kiếp phù-sanh tụ tán mấy lâm hồi;  
Người đời có biết chằng ôi!  
Thân người tuy có, có rồi hoàn không,  
Chiêm-bao khéo khuấy lạ lòng,  
Mơ-màng trong một giấc nồng mà chi,  
Làm cho buồn bả thế ni,  
Hình-dung mới đó bữa nay đâu rồi,  
Khi nào đứng đứng ngồi ngồi,  
Bây giờ thêm-thiếp như chồi cây khô,  
Khi nào du lịch giang hồ,  
Bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài,  
Khi nào lược giắt trâm cài,  
Bây giờ gửi xác ra ngoài gò hoang:  
Khi nào trao ngọc chuốt vàng,  
Bây giờ một nắm xương tàn lạnh tanh,  
Khi nào mất đẹp mày thanh,  
Bây giờ thấy dạng thấy hình là đâu,  
Khi nào lên các xuống lầu,  
Bây giờ một nắm cỏ sàu xanh xanh,

Khi nào liệt-liệt oanh-oanh,  
Bây giờ một trận tan tành gió mưa,  
Khi nào ngựa lọc xe lừa,  
Bây giờ mây rước trăng đưa mơ màng,  
Khi nào ra trướng vào màn,  
Bây giờ nhà cửa xóm làng cách xa,  
Khi nào mẹ-mẹ cha-cha,  
Bây giờ bóng núi cách xa muôn trùng,  
Khi nào vợ-vợ chồng-chồng,  
Bây giờ trăng khuyết còn mong chi tròn,  
Khi nào cháu-cháu con-con,  
Bây giờ hai ngã nước non xa vời,  
Khi nào cốt nhục vẹn mười,  
Bây giờ lá héo nhành tươi vui gì,  
Khi nào bạn hữu sum vầy,  
Bây giờ chén rượu cuộc kỳ vắng thiu,  
Cái thân như tắt bóng chiều,  
Như chum bọt nước phạp-phieu ngoài khơi,  
Xưa ông Bành-Tổ sống đời,  
Tám trăm tuổi thọ nay thời còn đâu,  
Sang mà đến bực Công Hầu,

Giàu mà đến bực bấy lâu Thạch-Sùng,  
Nghèo mà đói khát lạnh lòng,  
Khổ mà tóc cháy da phỏng trần ai,  
Phù du sớm tối một mai,  
Giàu sang cũng thác xạ xài cũng vong,  
Thông minh tài trí anh hùng,  
Si mê đại đột cũng chung một gò,  
Biển trần nhiều nổi gay go,  
Mau mau nhẹ gót qua đò sông mê,  
Sự đời nên chán nên chê,  
Tìm nơi giải thoát mà về mới khôn,  
Vong hồn ơi, hỡi vong hồn,  
Cuộc đời nay biển mai còn tỉnh chưa,  
Tỉnh rồi một giấc say sưa,  
Sẽ xin niệm Phật mà đưa hồn về,  
Hồn về Cực-Lạc nước kia,  
Cho xa hang quỷ mà lia kiếp ma,  
Nhờ ơn đức Phật Di-Đà,  
Phóng ra một ngọn chói lòa hào-quang,  
Trong khi tiếp dẫn rõ ràng,  
Đất hồn ra khỏi sáu đàng nghiệp nhơn,

QUÁN-ÂM BỒ-TÁT vui mừng,  
Tay cầm nhánh liễu tay bưng kim-đài,  
Với cùng THẾ-CHÍ các ngài,  
Cũng đều khuyến thỉnh lên ngai sen vàng,  
Có bảo-cái, có tràng-phan,  
Có mùi hương lạ, có đàn ngọc xây,  
Có Trời các cõi truy tùy,  
Có đờn, có trống, rước đi một đường,  
Rước về đến cảnh Tây-Phương,  
Có ao Thất-bảo có hương ngũ phần,  
Luu-ly có đất sáng ngần,  
Ma-ni có nước trong ngần chảy quanh,  
Thất-trân có bảy lớp thành,  
Bảy hàng cây báu, bảy vành lưới châu,  
Có ngân-các, có kim-lầu,  
Có chim nói pháp diệu-mầu dễ nghe,  
Nghe rồi tỏ đạo BỒ-ĐỀ,  
Bao nhiêu nghiệp chướng hồn mê dứt liền,  
Đã sanh về chín phẩm sen,  
Mấy tai cũng xảy, mấy duyên cũng tròn,  
Phật như thể mẹ tìm con,

Con mà gặp mẹ lại còn lo chi,  
Lầu vàng đài các thiếu gì,  
Ăn thì cơm ngọc, mặc thì áo châu,  
Không ơn, không oán, không sầu,  
Không già, không chết, có đâu luân-hồi,  
Tánh xưa nay đã tỏ rồi,  
Gương xưa rày đã lau chùi trần-ô,  
Tu hành phải đọi kiếp mô,  
Nguồn tình biển ái đã khô bao giờ,  
Lựa là phải lựa thiên-cơ,  
Mà đèn trí-huệ để lờ đi đâu  
Mấy lời hộ niệm trước sau,  
Nguyện cho thành Phật mau mau nữa mà,  
Phân thân ra khỏi TA-BÀ,  
Từ-bi tiếp độ những là chúng-sanh.



## CÁC NGÀY KỶ NIỆM

(Tính theo ngày Âm-lịch)

### THÁNG GIÊNG :

Ngày 1.- Vía đức Di-Lặc.

22.- Tổ Thập-Tháp (Phước-Huệ, chứng-minh Đạo sư Hội Phật-giáo Trung-Phần) viên tịch.

30.- Tổ Khánh-Anh (Thượng-thủ Giáo-hội Tăng-già toàn quốc V.N. niên khoá II, Pháp-chủ Giáo-hội Tăng-già V.N. niên khoá II) viên tịch.

### THÁNG HAI :

Ngày 8.- Vía Phật Thích-Ca xuất-gia.

15.- Vía Phật Thích-Ca nhập-diệt.

19.- Vía Phật Quán-Thế-Âm Bồ-tát.

21.- Vía Đức Phổ-Hiền Bồ-tát.

### THÁNG BA :

Ngày 16.- Vía Đức Chuẩn-Đề Bồ-tát.

### THÁNG TƯ :

Ngày 3.- Tổ Tuệ-Tạng (Thượng-thủ Giáo-hội Tăng-già toàn quốc V.N. niên khoá I) viên tịch.

04.- Vía Đức Văn-Thù Bồ-tát.

15.- Vía Phật Thích-Ca giảng-sanh.

20.- Bồ-tát Thích Quảng-Đức vị pháp thiêu thân (nhằm 11-6-1963).

**THÁNG SÁU :**

- Ngày 15.- Đại-đức Thích-Nguyên-Hương vị pháp thiêu thân (nhằm 4-8-1963).
- 19.- Vía Đức Quán-Thế-Âm Bồ-tát.
- 19.- Tổ Khánh-Hoà (Sơ-tổ Phong-trào Chấn-hưng Phật-giáo miền Nam) viên tịch.
- 24.- Đại-đức Thích-Thanh-Tuệ vị pháp thiêu thân (nhằm 13-8-1963).
- 26.- Thích-nữ Diệu-Quang vị pháp thiêu thân (nhằm 15-8-1963).
- 27.- Đại-đức Thích-Tiêu-Diêu vị pháp thiêu thân (nhằm 16-8-1963).

**THÁNG BẢY :**

- Ngày 13.- Vía Đức Đại-Thế-Chí Bồ-tát.
- 15.- Lễ Vu-Lan Bồn.
- 30.- Vía Đức Địa-Tạng Bồ-tát.

**THÁNG CHÍN :**

- Ngày 02.- Đại đức Thích-Quãng-Hương vị pháp thiêu thân (nhằm 5-10-1963).
- 11.- Đại đức Thích-Thiện-Mỹ vị pháp thiêu thân (nhằm 27-10-1963).
- 19.- Vía Đức Quán-Thế-Âm Bồ-tát.
- 30.- Vía Phật Dược-Sư.

**THÁNG MƯỜI MỘT :**

- Ngày 01.- Tổ Huệ-Quang (Pháp chủ G.H.T.G.N.V. niên khoá I) viên tịch.
- 17.- Vía Phật-A-Di-Đà.

**THÁNG CHẠP :**

- Ngày 08.- Vía Phật Thích-Ca thành đạo.
- 08.- Tổ Vĩnh-Nghiêm (Thiền-gia Pháp-chủ Giáo-hội Tăng-già B.V.) viên tịch.

## NHỮNG NGÀY TRAI

**Thập trai :** Mỗi tháng mười ngày :

Mồng 1, 8, 14, 15, 18, 23, 24, 28, 29, 30.  
(nếu tháng thiếu thì kể cả ngày 27).

**Lục trai :** Mỗi tháng sáu ngày :

Mồng 8, 14, 15, 23, 29, 30.

**Tứ trai :** Mỗi tháng bốn ngày :

Mồng 1, 14, 15, 30.

**Nhị trai :** Mỗi tháng hai ngày :

Mồng 1, 15.

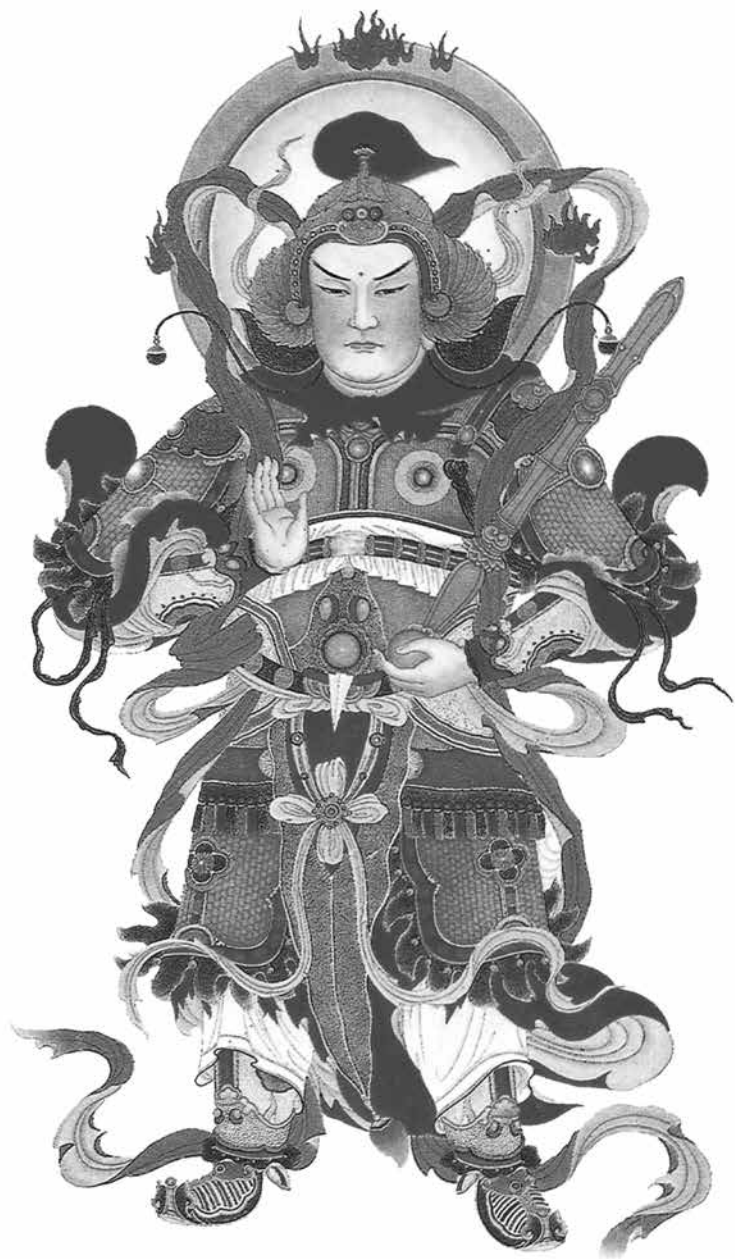
**Tam nguyệt trai :** Một năm ba tháng :

Tháng giêng, tháng bảy, tháng mười.

\*\*\* Những ngày trai không nên dùng các món  
gia-vị như : hành, hẹ, nén, tỏi, tỏi tây v.v...







HỘ PHÁP

With bad advisors forever left behind,  
From paths of evil he departs for eternity,  
Soon to see the Buddha of Limitless Light  
And perfect Samantabhadra's Supreme Vows.

The supreme and endless blessings  
of Samantabhadra's deeds,  
I now universally transfer.  
May every living being, drowning and adrift,  
Soon return to the Pure Land of Limitless Light!

**\* The Vows of Samantabhadra \***

I vow that when my life approaches its end,  
All obstructions will be swept away;  
I will see Amitabha Buddha,  
And be born in His Western Pure Land of  
Ultimate Bliss and Peace.

When reborn in the Western Pure Land,  
I will perfect and completely fulfill  
Without exception these Great Vows,  
To delight and benefit all beings.

**\* The Vows of Samantabhadra Avatamsaka Sutra \***

# NAME OF SPONSOR

助印功德芳名

Document Serial No : 102424

委印文號:102424

書名：越南文：禪門日誦

Book Serial No.,書號：VI208

**N.T.Dollars :**

85,000 : [ 往生者黃宗美，Andy and Kascy] 。

85,000 : 佛陀教育基金會 。

**Total: N.T. Dollars 170,000 ; 2000 copies.**

**以上合計:台幣 170,000 元；恭印 2000 冊。**

# DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue  
accrued from this work  
adorn Amitabha Buddha's Pure Land,  
repay the four great kindnesses above,  
and relieve the suffering of  
those on the three paths below.

May those who see or hear of these efforts  
generate Bodhi-mind,  
spend their lives devoted to the Buddha Dharma,  
and finally be reborn together in  
the Land of Ultimate Bliss.  
Homage to Amita Buddha!

**NAMO AMITABHA**

**南無阿彌陀佛**

【越南文：禪門日誦】

財團法人佛陀教育基金會 印贈

台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by

**The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation**

11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: [overseas@budaedu.org](mailto:overseas@budaedu.org)

Website: <http://www.budaedu.org>

**This book is strictly for free distribution, it is not for sale.**

**KINH ẤN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN**

Printed in Taiwan

2,000 copies; October 2013

VI208-11748

